Tống Đại Nhân lần đầu làm thầy, thấy Trương Tiểu Phàm hai tay chống má, lắng nghe chăm chú, bất giác cao hứng, ăn nói rất đĩnh đạc.

Quá trình tu tập Thái Cực Huyền Thanh Đạo là từ dễ tới khó, phần lớn mọi người ngay năm đầu tiên đều có thể tựu thành tầng thứ nhất của Ngọc Thanh Cảnh, nhưng sau đó trở đi bắt đầu đụng phải những chỗ thâm thuý khó hiểu; với tầng thứ hai, người bình thường phải tu tập mất năm năm; tầng thứ ba lại càng một trời một vực, người nào tư chất hơi kém thì cả đời sẽ dừng mãi ở chỗ này, người khá hơn một chút tu tập đến năm sáu mươi năm cũng không phải là chuyện lạ.

Trương Tiểu Phàm nghe mà há hốc miệng, Tống Đại Nhân mủm mỉm cười, lại giảng tiếp.

Pháp môn tu hành chủ yếu của Thái Cực Huyền Thanh Đạo, đến tầng thứ ba là hầu như truyền thụ hết, từ đó trở đi phần nhiều phải dựa vào tu vi và tư chất của bản thân, sư trưởng trình độ cao thâm có thể chỉ điểm chút ít, nhưng cũng chỉ là về mặt kinh nghiệm, để đệ tử tránh rẽ theo đường vòng mà thôi.

Đương nhiên, cái gọi là 'đường vòng' ở đây phải tính bằng đơn vị thời gian từ một trăm năm trở lên.

Trong Thái Cực Huyền Thanh Đạo, tu luyện đến tầng thứ tư của Ngọc Thanh Cảnh là tựu được căn bản của mọi pháp thuật, có thể bắt đầu đồng thời tu tập những kỳ thuật diệu pháp khác và rèn tập bảo bối của mình.

Bảo bối vốn có nguồn gốc lâu đời, trong thần thoại truyền thuyết, các vị thần linh phần nhiều đều có bảo bối riêng, uy lực tuyệt luân.

Còn trong nhân gian, những người tu chân luyện đạo dùng nó để chế ngự dần thiên địa tạo hoá, uy lực cũng rất đáng kể, nhỏ thì có thể đằng không, cưỡi gió bạt mây mà đi, lớn thì có thể làm trời rung đất chuyển, phá được núi ngăn được sông.

Vật liệu để luyện bảo bối cũng lắm màu nhiều vẻ, thiên kỳ bách quái, nhưng có điều, vật liệu sẽ quyết định uy lực của bảo bối sau khi luyện thành, nếu lấy sắt thường để thi triển 'Thần Kiếm Ngự Lôi Chân Quyết', thì chưa kịp tấn công kẻ địch, kiếm đã cùng với chủ nhân biến thành tro bụi rồi.

Đối với môn hạ Thanh Vân, nhớ chuyện xưa Thanh Diệp tổ sư lấy được cổ kiếm 'Tru Tiên' trong 'Huyễn Nguyệt Động Phủ' rồi cùng nó tung hoành khắp nơi, thiên hạ hầu như không có địch thủ, bọn hậu bối ngưỡng mộ dư thế, thành ra quá nửa đều tu luyện tiên kiếm, mãi ngàn năm sau, kiếm khách vẫn không ngừng xuất hiện.

Việc chọn kiếm làm bảo bối gần như là quy tắc bất thành văn của Thanh Vân Môn, nên có đổi tên thành Thanh Vân Kiếm Phái thì cũng không phải là bất khả.

Nói tới đây, lại phải nhắc một chút đến thủ toạ Đại Trúc Phong là Điền Bất Dịch, lão vốn luyện kiếm, pháp khí hộ thân 'Xích Linh' cũng là một trong các danh kiếm của Thanh Vân Môn, nhưng chẳng hiểu sao, lão không hề có ý khuyến khích bọn đệ tử tu luyện tiên kiếm.

Không chỉ có vậy, lão còn thường xuyên "xui giục" mọi người rèn tập các loại pháp bảo khác, khiến dư luận trong Thanh Vân Môn dấy lên ít nhiều trách móc, nhưng một là chẳng có quy định nào nói rằng không được, hai là đệ tử của Điền Bất Dịch tư chất tầm thường, số lượng cũng ít, nên mọi người cứ để mặc lão.

Trong các đệ tử Đại Trúc Phong, đại sư huynh Tống Đại Nhân tu hành súc tích nhất, đã luyện tới tầng thứ năm của Ngọc Thanh Cảnh trong Thái Cực Huyền Thanh Đạo, sát ngay sau là lão tứ Hà Đại Trí, luyện tới tầng thứ tư.

Tuy thời gian y nhập môn ngắn hơn Ngô Đại Nghĩa, Trịnh Đại Lễ, nhưng trong số các đệ tử ở đây y thuộc hạng thông minh nhất, vì vậy tuy đi sau mà lại về trước.

Trong khi ấy, lão nhị Ngô Đại Nghĩa, lão tam Trịnh Đại Lễ, lão ngũ Lữ Đại Tín, lão lục Đỗ Tất Thư, đều đang chật vật ở tầng thứ ba Ngọc Thanh Cảnh.

Còn tiểu sư muội Điền Linh Nhi thì thông tuệ hơn người, từ nhỏ đã được cha mẹ hết lòng giáo hối, tuy mười tuổi mới bắt đầu bài tập chặt trúc, nhưng tu tập Thái Cực Huyền Thanh Đạo đã khá nhiều năm.

Cô bé còn nhỏ, nhưng năm mười ba tuổi đã luyện tới tầng thứ tư Ngọc Thanh Cảnh, có thể khu dụng pháp bảo, là một trong những hài đồng khôn sớm nổi tiếng ở Thanh Vân Môn, cha mẹ yêu chiều, các vị sư huynh quan tâm thương mến.

Tô Như cũng đã đem dải 'Hổ Phách Chu Lăng' trứ danh của mình tặng cho con gái làm pháp bảo phòng thân.

"Sư tỷ thật là giỏi!" Trương Tiểu Phàm nghe tới đây, bất giác thốt lên cảm thán.

Tống Đại Nhân mỉm cười nói: "Không sai, tiểu sư muội rất thông minh, đối với việc tu chân lại có thiên phú, sư phụ sư nương truyền thụ điều gì, sư muội vừa nghe là nhớ liền, tư chất hơn hẳn bọn huynh, hiện nay chỉ vì thời gian tu đạo còn ngắn, hoả hầu chưa đủ, sau này có thêm thời gian, thành tựu của sư muội nhất định sẽ không thể tưởng tượng được, vượt xa bọn huynh.

Chi phái Đại Trúc Phong phát dương quang đại hay không, là nhờ ở sư muội." Nói đoạn, trong ánh mắt y khấp khởi hi vọng, hiển nhiên là rất yêu mến tiểu sư muội kiều mỵ dễ thương này.

Tiếp theo, Tống Đại Nhân lại chỉ cho Trương Tiểu Phàm những điểm cần chú ý trong quá trình tu hành, sau đó nghiêm nghị bảo: "Tiểu sư đệ, cuối cùng có một chuyện, ta nhất định phải nói cho đệ hay: việc tu hành của bản môn quý là ở chỗ tuần tự nhi tiến, đi bước nào chắc bước đó.

Nếu tham lam muốn vượt nhanh, chỉ e là lòng tham chưa được thoả mãn, đã phát sinh đại hoạ.

Thành công hay thất bại là do số mệnh, không cần phải cưỡng cầu.

Đối với yêu ma ngoại đạo, dị đoan tà thuật, ham muốn không được đáp ứng thì đều muốn tốc thành, cuối cùng quá nửa là bị trời phạt, bi thảm lắm.

Đệ phải cần thận đấy." Trương Tiểu Phàm kinh hãi, vội đáp: "Vâng, đại sư huynh, đệ hiểu rồi." Tống Đại Nhân gật gật đầu, đứng dậy nói: "Hẵng như vậy đã! Thái Cực động đằng hậu sơn, chỉ có đệ tử đã tu tập Thái Cực Huyền Thanh Đạo từ ba tầng trở lên mới được bước vào.

Trước đó, đệ hãy tạm ở phòng riêng rèn luyện! Chỗ này cũng rất thanh tịnh, sư phụ sư nương ít khi lại, đệ hãy tự mình cố gắng nhé." Trương Tiểu Phàm đứng dậy đáp: "Đa tạ đại sư huynh." Tống Đại Nhân nhe răng cười, vỗ vỗ đầu nó, rồi quay mình bước đi.

Trương Tiểu Phàm tiễn Tống Đại Nhân xong, trở vào trong phòng, đóng kỹ cửa lại, lòng mừng không nói hết được, đến những mệt nhọc lúc chặt trúc hồi sáng cũng chẳng biết đã tan biến đi đằng nào.

Nó hô hấp thật sâu, rồi tĩnh tâm, chầm chậm trèo lên giường, theo đúng tư thế đả toạ mà Tống Đại Nhân vừa dạy, nhắm nghiền hai mắt, nhẩm lại một lượt từ đầu đến cuối nội dung tầng thứ nhất trong Ngọc Thanh Cảnh của Thái Cực Huyền Thanh Đạo mà Tống Đại Nhân vừa truyền thụ, đang lúc định theo đó tiến hành tu tập, thốt nhiên trong lòng chợt nhớ ra điều gì, hai mắt bừng mở, thất thanh la: "Không phải rồi!" Những gì mà Tống Đại Nhân vừa dạy cho nó là pháp môn tu tập căn bản thô sơ nhất trong Thái Cực Huyền Thanh Đạo, công dụng chỉ nằm ở hai chữ: luyện khí.

Người tu tập phải tĩnh toạ, mở rộng tâm niệm, khống chế những phiền não, dẫn linh khí của trời đất vào vần chuyển vòng tròn trong người, tiến tới cảm ngộ được thiên địa tạo hoá.

Nếu có thể dẫn linh khí đó liên thông khắp ba mươi sáu huyệt đạo, thì kinh mạch trong mình sẽ vững vàng, có thể tu luyện lên cảnh giới cao hơn.

Pháp môn tu tập này vốn đã trải qua mấy ngàn năm được Đạo giáo gọt giũa, tuyệt không có điểm nào sai sót đáng ngờ cả, nhưng giờ đây trong lòng Trương Tiểu Phàm như có phong ba bão táp vần vũ không ngừng.

Tất cả chỉ là vì những gì hôm nay nó nghe thấy trái ngược hoàn toàn với bộ khẩu quyết và phương thức tu hành mà Phổ Trí hoà thượng đã giảng cho nó ngày hôm đó.

Trong cái đêm trước khi xảy ra thảm án ở thôn Thảo Miếu, lúc Phổ Trí truyền khẩu quyết cho nó, đã dặn nó rõ ràng rằng, tu chân luyện khí nhất thiết phải tách hẳn mình khỏi mối liên hệ với ngoại giới, để ngộ ra tự tính, cái đó gọi là: chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm, thị cố không trung vô sắc, vô thọ tưởng hành thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ tập diệt đạo; vô trí diệc vô đắc.

(Chú: lời trích từ "Bát Nhã Tâm Kinh (1)") Cái đạo lý thâm thuý khô khan này, Trương Tiểu Phàm tức thời không thể lý giải cho minh bạch, nhưng nó nhận thấy rõ là hai loại pháp môn tu tập này căn bản hoàn toàn khác nhau, lòng dạ lúc ấy rối như tơ vò, không biết phải làm thế nào mới được.

Thực ra Trương Tiểu Phàm không hề biết, Thái Cực Huyền Thanh Đạo cố nhiên là diệu pháp vô thượng của Đạo gia, nhưng bộ khẩu quyết mà Phổ Trí dồn bao nhiêu ước nguyện to lớn, ký thác kỳ vọng cả một đời để truyền cho nó lại cũng là pháp đạo chí cao của Phật môn, gọi là Đại Phạm Bát Nhã.

Nói đến hai loại đại pháp, hai cách tu tập hoàn toàn khác nhau này, phải bắt đầu từ căn nguyên.

Phật môn và Đạo gia, lịch sử đều lâu đời, nhưng trước sau không hề đi lại với nhau, thuật tu chân lại khởi nguồn từ trào lưu tư tưởng của mỗi nhà.

Chẳng hạn như Đạo gia, tôn chỉ của nó nằm ở một chữ 'Đạo', diễn tả ra là: đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam, tam sinh vạn vật.

Vạn vật phụ âm nhi bão dương, trung khí dĩ vi hoà.

(Chú: lời trích từ chương 5 Đức Kinh thuộc "Đạo Đức Kinh") Đạo giáo khởi nguồn từ tư tưởng Đạo gia, đến ba cảnh giới của Thái Cực Huyền Thanh Đạo cũng là lấy từ 'Tam Thanh' gồm Ngọc Thanh, Thượng Thanh và Thái Thanh chỉ Nguyên Thủy Thiên Tôn, Linh Bảo Thiên Tôn và Đạo Đức Thiên Tôn trong thần thoại Đạo gia.

Tu chân của Đạo giáo chú trọng đến thiên địa nhất tức (2) , thân thể hoà với tự nhiên, dùng thân mình để chế ngự tự nhiên tạo hoá, biến ra đại uy lực.

Đối với Phật môn, tôn chỉ của nó lại nằm ở chỗ "Sự ứng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm, nhất thiết vạn pháp, bất ly tự tính." Lại nói: Hà kỳ tự tính, bản tự sinh diệt; Hà kỳ tự tính, bản tự cụ túc; Hà kỳ tự tính, bản vô động dao; Hà kỳ tự tính, năng sinh vạn pháp! (3) (Chú: lời trích từ "Đàn Kinh, Hành Do Phẩm Đệ Nhất") Tu chân của Phật giáo chú trọng đến lĩnh hội tự thân, nhận ra ngũ uẩn (4) chính là đạo lý "có thể lấy bát nhã mà độ ra trí tuệ bốn phương tám hướng".

Tư tưởng đạo Phật khác hẳn, pháp môn tu tập tất nhiên cũng đi theo hướng ngược lại, chỉ có điều mấy nghìn năm nay nhà nào cũng giữ bí mật riêng, không để cho người ngoài biết.

Giờ phút này thằng bé Trương Tiểu Phàm ở trên Đại Trúc Phong của Thanh Vân Môn, bị việc này làm cho đầu óc rối tinh rối beng.

"Rốt cục đằng nào là đúng đây?" Trương Tiểu Phàm nhảy xuống khỏi giường, đi đi lại lại trong phòng, nó thấy trong đầu ong ong, nghĩ ngợi lung tung, lại không dám hỏi ai, cuối cùng đành thờ thẫn ngồi ở mép giường, thở dài rồi im lìm lặng lẽ.

Nó vốn chẳng phải là đứa thông minh, con nhà nông dân, tuổi lại còn nhỏ, không có gì là hiểu biết quyết đoán, những việc lớn như thế này nó nghĩ tới nghĩ lui, mất bao nhiêu thời gian vẫn không hiểu ra được tại sao lại như thế.

Cuối cùng, Trương Tiểu Phàm tự nhủ với mình: "Thôi, đằng nào lúc đầu Phổ Trí sư phụ cũng chẳng nhắc gì đến tình huống này, ta luyện cả hai thứ vậy, cũng thế cả." Rồi không nghĩ ngợi nhiều nữa, trong lòng bỗng thấy thoải mái, lại trèo lên giường, đả toạ mặc tưởng, trước tiên luyện tập Thái Cực Huyền Thanh Đạo.

Có điều nó nghĩ thì thấy dễ dàng, thực hành rồi mới thấy hoàn toàn là một cảnh khác hẳn.

Luyện khí theo Thái Cực Huyền Thanh Đạo phải mở hết thất khiếu và các lỗ chân lông trên toàn bộ cơ thể, dẫn linh khí của trời đất nhập vào mình vận hành theo kinh mạch, việc luyện tập này sẽ củng cố nguyên khí thân thể và kinh mạch nội lạc; Đại Phạm Bát Nhã lại đòi hỏi phải nhập vào cảnh giới tịch diệt, phong bế ý tưởng và hành thức (4), để thân mình hoà vào với thế giới, tự mình ngộ ra mình, dùng chân nguyên thâm tâm để cố bản bồi nguyên.

Hai bộ pháp môn hoàn toàn tương phản, làm Trương Tiểu Phàm khổ không nói hết.

Trong vòng ba tháng sau đó, ngoài việc mỗi ngày bất kể mưa gió lên núi chặt trúc, nó đều dụng tâm tu luyện hai bộ đại pháp môn này.

Chỉ có điều nó luyện Thái Cực Huyền Thanh Đạo vừa mới được chút thành tựu, khổng khiếu toàn thân vừa mới mở ra, linh khí nhập thể, thì tiếp ngay sau, Đại Phạm Bát Nhã lại đóng mạnh tất cả các chỗ đó lại, nhập vào cõi tịch diệt, làm cho bao nhiêu nỗ lực lúc trước, hầu như đều đổ sông đổ bể cả.

Sau ba tháng, đột nhiên một hôm Điền Bất Dịch chợt nổi hứng, hỏi han tình hình tu đạo của Trương Tiểu Phàm, ai ngờ mỗi lần hỏi mỗi lần đáp, đều khiến lão tức gần chết.

Cứ theo lẽ thường mà xét, người bình thường tu tập Thái Cực Huyền Thanh Đạo, với độ đơn giản của tầng thứ nhất, sau ba tháng đều phải có chút thành tựu, sơ bộ dẫn được linh khí trời đất nhập thể, vận hành được ba đến năm huyệt đạo.

Ai dè cái kém cỏi của Trương Tiểu Phàm thật là hiếm có.

Tu luyện đã ba tháng tròn, mà đến khổng khiếu toàn thân cũng không thể khống chế như ý, dẫn linh khí nhập thể thì gượng gạo, nói gì đến việc vận hành vài huyệt đạo.

Điền Bất Dịch mở to mắt, bộ mặt giận dữ nhìn chằm chằm vào Trương Tiểu Phàm, chúng đệ tử bên cạnh đều có vẻ thông cảm, nhưng không dám nói gì, Tống Đại Nhân vốn cũng muốn đỡ hộ Trương Tiểu Phàm một hai câu, nhưng thấy sư đệ do mình dạy dỗ lại luyện tập đến cái mức như thế này, mặt mày mất hết thần sắc, thành ra không dám mở miệng nữa, còn Điền Linh Nhi thì cười hi hi đứng cạnh xem chuyện vui.

Trương Tiểu Phàm mặt đầy nỗi hổ thẹn, quỳ xuống trước Điền Bất Dịch, chẳng có chỗ nào để trốn tránh, trong lòng nghĩ bất luận sư phụ trách mắng thế nào, đều là phải lẽ cả.

Ai ngờ đợi mãi một lúc lâu, sư huynh xung quanh không hé một tiếng, mà Điền Bất Dịch cũng chẳng thốt lời nào, nó lấy làm lạ, len lén ngửng đầu lên nhìn, thì thấy bộ mặt giận dữ của Điền Bất Dịch, không biết từ lúc nào đã biến ra bộ mặt thất vọng, thật ứng với câu nói: Đúng là chết cả cõi lòng! Điền Bất Dịch phất tay áo đứng dậy, lắc đầu, rồi lê cái thân hình béo lùn, chẳng nói chẳng rằng đi về phía hậu điện.

Bọn đệ tử liếc nhìn nhau, chẳng hiểu thế là thế nào.

Tống Đại Nhân ở với Điền Bất Dịch lâu nhất, ngấm ngầm đoán biết được những suy nghĩ trong lòng lão ta, hiểu rằng sư phụ đang muốn rũ bỏ tiểu sư đệ này.

Ba tháng nay, Trương Tiểu Phàm ngoài việc tu hành và làm bài tập, những lúc rỗi rãi thì tíu ta tíu tít vui vẻ giúp đỡ người khác, tính tình rất thực thà, mọi người ai cũng quý.

Sống trong núi tịch mịch, Điền Linh Nhi xưa nay vốn ngạo túng, đột nhiên ở đâu nảy ra một người bạn vui đùa xấp xỉ tuổi mình, tuy ngoài mặt luôn chỉ trích quát mắng, nhưng trong lòng cũng thấy mấy phần ưa thích.

Tống Đại Nhân chau mày, đi lên trước đỡ Trương Tiểu Phàm dậy, nói: "Tiểu sư đệ, sư phụ chỉ là giận dữ nhất thời thôi, không sao đâu.

Chỉ cần đệ tu tập chăm chỉ hơn, sớm muộn gì cũng có lúc lão nhân gia người chấp nhận." Trương Tiểu Phàm hổ thẹn, gật đầu lia lịa, tự lúc ấy càng ra sức cố gắng.

Mỗi ngày từ sáng sớm nó cùng Điền Linh Nhi lên núi chặt trúc, đệ tử bình thường tu tập Thái Cực Huyền Thanh Đạo sau ba tháng đã có thể chặt gãy được Hắc Tiết Trúc, Trương Tiểu Phàm thì đến hơn nửa năm mới chặt được cây trúc đầu tiên.

Có điều mỗi ngày bất kể mưa gió, thân thể nó nhờ rèn luyện mà trở nên khoẻ mạnh, ít nhất lên núi cũng không đến nỗi thở hồng hộc như trâu.

Từ lần đó trở đi, Điền Bất Dịch chẳng nghe chẳng hỏi gì đến Trương Tiểu Phàm nữa, Tống Đại Nhân ban đầu còn xem xét tình hình tu tập của nó, có điều bao lâu trôi qua, tiến cảnh của Trương Tiểu Phàm vẫn chậm chạp đến nỗi không thể nào chậm chạp hơn, cuối cùng Tống Đại Nhân cũng chán nản, không buồn hỏi.

Trương Tiểu Phàm thì chẳng để ý đến chuyện đó, biết mình tư chất không tốt, tuy đôi lúc cũng nghĩ có khi hai loại pháp môn này không thể nào cùng nhau tu luyện đến nơi đến chốn được, nhưng mỗi lần nhắc tới chuyện này, nó đều nhớ lại khuôn mặt và giọng nói của Phổ Trí hoà thượng, trong lòng chợt bừng bừng, bèn kiên trì học tiếp.

Tuy luyện tập theo kiểu này gian nan vô cùng, nhưng tính nó cứng cỏi quật cường, vẫn không hề buông xuôi.

Nơi nó ở vắng vẻ yên tĩnh, ban ngày tu hành Thái Cực Huyền Thanh Đạo, đêm xuống lại luyện Đại Phạm Bát Nhã, thời gian dài lâu thấm thoắt trôi, chẳng mấy chốc đã ba năm.

Chính vào khoảng thời gian này, Trương Tiểu Phàm cũng lập được một kỷ lục tồi tệ nhất trong Thanh Vân Môn kể từ thời khai sáng: nó đã dùng đủ ba năm, tức là dùng gấp ba số thời gian cho một người bình thường, mới hoàn thành tầng thứ nhất trong Ngọc Thanh Cảnh của Thái Cực Huyền Thanh Đạo, tức là có thể tuỳ ý khống chế khổng khiếu toàn thân, dẫn linh khí trời đất nhập thể vận hành ba mươi sáu huyệt đạo.

Nhưng điều mà mọi người không biết là đồng thời trong việc rèn tập Đại Phạm Bát Nhã, nó cũng đã mấp mé ở ngưỡng cửa khống chế nội khí, tạo được một căn cơ vững chắc.

Một buổi tối lúc ăn cơm, khi Trương Tiểu Phàm rụt rè thông báo với mọi người chuyện này, tất thảy đệ tử của Đại Trúc Phong đều há hốc miệng, như nhìn thấy một cây sắt ngàn năm nay nở hoa, rồi liền đó cùng phá lên cười rõ to, Tống Đại Nhân thì ôm lấy Trương Tiểu Phàm giờ đã lớn ra nhiều tung lên không trung, liên tiếp mấy lần liền, rất là vui sướng.

Nhưng Điền Bất Dịch ngồi đầu bàn chỉ lạnh lùng nhìn, hừ một tiếng, rồi khẽ chửi: "Đầu đất!" Trong ba năm đó, Trương Tiểu Phàm đã được mười bốn tuổi, vì mỗi ngày đều đi chặt trúc nên thân hình rất khoẻ mạnh, tuy ít hơn sư tỷ Điền Linh Nhi hai tuổi, nhưng lại cao hơn đến một cái đầu.

Điền Linh Nhi thì từ một cô gái nhỏ mười ba tuổi, đã lớn lên thành một thiếu nữ mười sáu, dung mạo thêm diễm lệ, lúc nói cười trông vẻ càng thanh tú.

Điền Linh Nhi xưa nay đều cảm thấy sáu vị sư huynh lớn hơn mình nhiều quá, lại bần thần không sức sống, nên thường thích ở cùng với gã sư đệ ngớ ngẩn ngốc nghếch, ba năm qua, tình cảm thân mật vô cùng.

Xưa nay lúc nào Điền Linh Nhi cũng chiếm thế thượng phong, Trương Tiểu Phàm cảm thấy sư tỷ quả thật hơn mình quá nhiều, tuy ngày thường hay đùa nghịch chọc phá, nhưng thi thoảng mình bị sư huynh trêu ghẹo, sư tỷ lại là người đầu tiên đứng lên bênh vực, ủng hộ mình.

Trong núi tịch mịch, nhưng cũng thanh tịnh, Trương Tiểu Phàm đã hỏi Điền Bất Dịch và Tống Đại Nhân mấy lần về vụ thảm án thôn Thảo Miếu, nhưng chuyện đó đến nay chẳng còn tìm ra đầu mối, thời gian lâu dần, Trương Tiểu Phàm cũng lần lần bớt sốt sắng.

Sáng sớm hôm ấy, Trương Tiểu Phàm theo lệ thường cầm lấy con dao chặt củi, một thân một mình đi ra khỏi phòng, nhằm hướng hậu sơn mà bước.

Điền Linh Nhi từ hai năm nay đã hoàn thành bài tập chặt trúc, không còn đi nữa, vì vậy Trương Tiểu Phàm thường lên núi một mình, có điều lúc nào rỗi, Điền Linh Nhi cũng chạy lên theo chơi đùa với Trương Tiểu Phàm.

Hôm nay Trương Tiểu Phàm chẳng thấy bóng Điền Linh Nhi đâu, nhưng cũng không để ý lắm, cứ thế đi lên núi, thêm một tháng nữa là có thể kết thúc bài tập chặt trúc.

Bây giờ mỗi ngày hắn đã chặt được hai cây Hắc Tiết Trúc, nhưng vẫn còn kém xa Điền Linh Nhi, hồi đầu Điền Linh Nhi đã kết thúc rất nhanh, một ngày có thể chặt đến mười mấy cây.

Một tháng trước, cuối cùng hắn cũng đã tu xong tầng thứ nhất trong Ngọc Thanh Cảnh của Thái Cực Huyền Thanh Đạo, kế đó Tống Đại Nhân truyền thụ cho hắn yếu quyết của tầng thứ hai.

Hắn tập được một tháng, tuy tầng thứ hai thâm ảo hơn tầng thứ nhất nhiều, nhưng chẳng hiểu tại sao, hắn ngấm ngầm cảm thấy còn dễ dàng hơn.

Chẳng hạn tầng thứ nhất cần khống chế khổng khiếu toàn thân, hắn luyện đủ ba năm mới có được chút thành tựu, nhưng tầng thứ hai yêu cầu "hoá khí vi tinh", tức là biến linh khí trời đất dẫn nhập vào cơ thể thành tinh khí trong kinh mạch.

Theo như đại sư huynh nói, bài này khó hơn tầng thứ nhất không chỉ mười lần, nhưng Trương Tiểu Phàm tự thấy là nhẹ nhàng vượt xa tưởng tượng.

Xét đến căn nguyên, chắc có liên quan với bộ "Đại Phạm Bát Nhã", ba năm nay mỗi ngày hắn đều tu tập Đại Phạm Bát Nhã không hề gián đoạn, vận hành nội khí cũng đã hơi có hoả hầu, mà tinh khí thì thuộc nội khí, có căn bản ba năm rồi, tiến cảnh của Trương Tiểu Phàm thành ra cực nhanh.

Chỉ có điều hắn không tin lắm vào bản thân, lúc đầu người xung quanh luyện mất một năm thì hắn luyện mất ba năm, lần này chắc quá nửa là cảm giác sai rồi.

Vì vậy hắn cũng chẳng để ý nữa, có điều mỗi ngày vẫn theo đúng giờ giấc tu tập, trước nay cũng chẳng có ai lai vãng làm phiền.

\*\* \* Hết chương 9 Alex chú: 1.

Bát Nhã Tâm Kinh: Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh (tiếng Phạn gọi là Prajnaparamitahridaya Sutra) được gọi là Bát Nhã Tâm Kinh, hay Tâm Kinh.

Đây là kinh ngắn nhất chỉ có khoảng 260 chữ của Phật giáo Đại thừa và Thiền tông.

Nó cũng là kinh tinh yếu của bộ kinh Đại Bát Nhã gồm 600 cuốn.

Bản dịch tiếng Việt cho phần trích kinh trên: 3.

..tướng không của các pháp ấy chẳng sinh chẳng diệt, chẳng nhơ chẳng sạch, chẳng thêm chẳng bớt.

Cho nên trong cái không đó, nó không có sắc, không thọ tưởng hành thức.

Không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân ý.

Không có sắc, thanh, hương vị, xúc pháp.

Không có nhãn giới cho đến không có ý thức giới.

Không có vô minh,mà cũng không có hết vô minh.

Không có già chết, mà cũng không có hết già chết.

Không có khổ, tập, diệt, đạo.

Không có trí cũng không có đắc, vì không có sở đắc.

Nhất tức 一息: Hơi thở, mũi thở ra hít vào một lượt gọi là "nhất tức" 6.

Ưng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm: một câu quan trọng của kinh Kim cương (tên gọi đầy đủ là Kim cương bát nhã ba la mật đa, tiếng Phạn là Vajraprojna - poramita - Sutra, tên kinh có nghĩa là bộ kinh giúp cho người ta phá bỏ mọi phiền não một cách nhanh chóng để đến bờ chính giác, thành Phật).

Bộ kinh này vốn được viết bằng tiếng Phạn, Cưu-ma-la-thập (Kumara-jiva), đầu thế kỷ thứ năm sang Trung Quốc mới đem dịch ra tiếng Hán.

Câu Ưng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm được nhiều người đề cập đến, Lục tổ giảng như sau: "Hà kỳ tự tính? Bản tự thanh tịnh.

Hà kỳ tự tính? Bản tự sinh diệt.

Hà kỳ tự tính? Bản tự cụ túc.

Hà kỳ tự tính? Bản vô động dao? Hà kỳ tự tính? Năng sinh vạn pháp.

Thức đắc thử tâm, diệu trạm viên tịch, bất nệ phương sở, bản vô sở sinh." 7.

Nghĩa là: "Thế nào là tự tính? Vốn tự nó thanh tịnh.

Thế nào là tự tính? Vốn nó tự sinh ra và mất đi.

Thế nào là tự tính? Vốn tự nó đầy đủ.

Thế nào là tự tính? Vốn nó không lay động.

Thế nào là tự tính? Nó có thể sinh muôn vạn sự vật.

Phải hiểu cái tâm ấy kỳ diệu sâu sắc, tròn vẹn lặng lẽ, không lệ thuộc vào nơi chốn, không từ đâu sinh ra.

Câu này muốn khuyên người học đạo phải hiểu được vạn vật là không, cái tâm là kỳ diệu, tự đầy đủ, trong sáng, trường tồn bất biến, không bị lệ thuộc vào một sự vật, nơi chốn nào.

Hành 行: tư duy; Thức 識: ý thức.

Nguồn: Cao Đài tự điển.

Được bạn: Ct.Ly đưa lên.

vào ngày: 28 tháng 3 năm 2006.

Bài viết và sách tại vnthuquan.net, thuộc quyền sở hữu của người viết và của vnthuquan.net.

Trang Sách Truyện hiện có.

người đang online.

Đại Đường Song Long Truyện.

Số lần đọc: 27299244.

Cùng một Tác giả.

Điệp Mộng.

Hồ Tế.

Lăng Độ Vũ hệ liệt-Quang Thần.

Huỳnh Dị.

Dị Biến Liên Miên.

Ngao cò tương tranh, ngư ông đắc lợi.

Không ai có thể ngờ Loan Loan lại xuất hiện trong thời khắc quan trọng này, hơn nữa vừa xuất thủ là đã đoạt được Bất Tử Ấn Quyển.

Từ Tử Lăng lại càng trách mình sơ tâm đại ý.

Không ai biết rõ hơn gã chuyện Loan Loan đã đến Thành Đô, thử hỏi nàng ta sao có thể bỏ qua bảo điển của Ma môn như Bất Tử Ấn Quyển được chứ? Thạch Chí Hiên vừa muốn nhất thống thiên hạ, lại vừa muốn khống chế cả Ma môn, dã tâm lớn vô cùng, tiền vô cổ nhân, hậu vô lai gia, nhưng vì Thạch Chi Hiên đã sáng tạo ra kỳ công tuyệt học Bất Tử Ấn Quyển, nên đến cả Chúc Ngọc Nghiên cũng không làm gì được y, nếu như có cơ hội biết được chút gì đó về bí mật của tâm pháp Bất Tử Ấn, thế nào cũng chỉ có ích mà không có hại.

Ma Bất Tử Ấn Quyển trong tay Thạch Thanh Tuyền chính là cơ hội có một không hai để tìm hiểu bí mật này.

Có điều giờ đây hối hận thì cũng đã muộn, Thiên Ma Đới của Loan Loan đã như linh xà cuộn lấy ấn quyển.

"Vù" dải lụa vụt bay trở lại chui tọt vào ống tay áo trắng toát của nàng, nhanh như lưỡi rắn thập thò.

Từ Tử Lăng vừa phóng mình lướt tới trước mặt nàng, song chưởng liền ấn xuống, toàn lực xuất thủ, Loa Hoàn Kình cuồn cuộn đẩy ra như lốc xoáy vòi rồng.

Loan Loan vẫn ung dung nhàn nhã, liếc nhìn gã với anh mắt u oán, tựa như muốn nhớ kỹ dung mạo gã, ống tay áo bên tả nhẹ nhàng phất ra "rầm!" Chưởng kình của Từ Tử Lăng lập tức bị cản lại.

Từ Tử Lăng lại cảm nhận được cảm giác không gian như co rút lại mà Thiên Ma Kình gây ra, lòng thầm kêu hỏng bét, hiểu được vừa rồi mình nhất thời nóng giận mà xuất thủ, mất đi bình tĩnh nên đã ngu ngốc lấy cứng chọi cứng, vội vàng thu hồi phần lớn công lực, thi triển bản lĩnh lăng không hoán khí trong thời gian ngắn nhất, dịch người sang một bên.

Nếu Loan Loan lúc này thừa thế truy kích, đảm bảo gã khó thể giữ mạng.

Cũng may là Dương Hư Ngạn kịp thời đuổi tới, trường kiếm trong tay ảo hoá ra muôn vàn kiếm ảnh mờ mịt cả đất trời công về phía Loan Loan.

Tuy thần thái nàng vẫn hết sức ung dung, nhưng nơi khoé mắt đã lộ ra thần sắc chú ý, đôi chân trần lẹ làng di chuyển trong một khoảng không gian phương viên chừng vài thước, cơ hồ như muốn thử thủ đoạn ứng biến của Dương Hư Ngạn vậy, đồng thời hai mắt nàng cũng mở lớn, nhìn chăm chăm vào luồng kiếm khí lăng lệ đang xuyên qua thông đạo được tạo bằng hai hàng tượng La Hán từ từ tiếp cận mình.

An Long và Hầu Hi Bạch cũng lần lượt phóng tới, không hẹn mà cùng hình thành thế bao vây.

Phía sau còn có Liên Nhu, nhưng không thấy Thạch Thanh Tuyền đâu.

Từ Tử Lăng đứng trên đầu một pho tuộng, thư giãn gân cốt hóa giải đạo Thiên Ma Kình xâm nhập vào nội thể, cùng lúc đảo mắt bao quát toàn diện, lập tức nắm được toàn bộ tình thế.

Theo lý thì sau khi đoạt được bảo vật Loan Loan phải lập tức rời khỏi đây.

Từ Tử Lăng đoán có lẽ vì nàng nhìn tháy gã nổi cơn thịnh nộ mất đi lý trí, bất chấp sống chết mà lao vào tấn công nàng, khiến sát cơ của nàng nổi lên, cho dù không thể lấy mạng gã trong một chiêu, thì cũng phải khiến gã thọ nội thương vĩnh viễn không thể phục nguyên, bởi thế nên mới ngạnh tiếp một chiêu của gã, làm mất đi cơ hội thoát thân.

Có điều Loan Loan cũng đã tính nhầm một bước, tưởng rằng sau khi lực chiến Dương Hư Ngạn, công lực của Từ Tử Lăng sẽ tiêu hao đáng kể, cho dù không thể đả thương gã, nàng cũng có thể dễ dàng thoát đi.

Chẳng ngờ gã lại vừa lĩnh ngộ được tuyệt học bác đại tinh thâm của phật môn ẩn tàng bên trong năm trăm pho tượng la hán, cả tinh khí thần đều đạt đến trạng thái cực điểm, thêm vào chiêu số lăng không hoán khí độc môn cùng với Hóa Kình Đại Pháp mà gã dựa vào chân khí của Trường Sinh Quyết và Hòa Thị Bích phối hợp với tư thế kỳ diệu của tượng la hán sáng tạo ra, kết quả là không hề bị tổn thương chút nào.

Còn Loan Loan thì bị lực đạo phản chấn của Từ Tử Lăng làm cho chân khí trong người nhộn nhạo một phen, sau khi vận khí áp xuống được thì Ảo Ảnh Kiếm của Dương Hư Ngạn đã bao phủ nàng trong màn kiếm ảnh mịt mờ, khiến nàng có muốn cũng khó mà tháo chạy được nữa.

Chỉ cần để Dương Hư Ngạn giữ chân lại trong khoảnh khắc, các cao thủ trong điện sẽ lục tục xông lên, lúc ấy thì cả Loan Loan cũng tự biết mình khó mà đối phó nổi.

Trong sát na ngắn ngủi, Loan Loan đã vận Thiên Ma Kình lên đến cực hạn, đồng thời lạnh lùng nói: "An Long ngươi tốt nhất không nên nhúng tay vào chuyện này, bằng không kể từ đây Thiên Liên Tông của ngươi sẽ trở thành tử địch của Âm Quý Phái đó." Vừa nói, tả thủ đã khẽ hất lên, Thiên Ma Đới phóng vút ra như một tia điện, xuyên phá không gian, bắn trúng đầu mũi kiếm của Dương Hư Ngạn, chuẩn xác đến độ khiến người ta khó mà tin được.

Từ Tử Lăng đều thở dài thán phục.

Ảo Ảnh Kiếm bị Thiên Ma Đới kích trúng lập tức rung lên bần bật, kình khí tán xạ ra bốn phía, hơn mười bức tượng la hán xung quanh đó lập tức gặp nạn, tay gẫy mũi vỡ, nước sơn bong ra lả tả.

Ảo Ảnh Kiếm của Dương Hư Ngạn vốn đang hư thực nan phân, biến ảo khôn lường lập tức biến thành một người một kiếm lao thẳng tới, thì ra trước khi phiêu đới của Loan Loan chạm vào mũi kiếm một sát na, y đã vận kình biến hư chiêu thành thực chiêu, quyết tâm liều mạng ngạnh tiếp.

"Cách!" Hai loại kình lực chạm nhau, phát ra một âm thanh khô khốc.

Dương Hư Ngạn lộn nhào một vòng trên không, hạ thân xuống đất liên tiếp thoái lui ba bộ mới đứng vững lại được.

Phiêu đới của Loan Loan kích trúng mũi kiếm, lập tức gợn lên một đợt sóng, trông nguỵ dị lạ thường, thân hình diễm tuyệt của nàng khẽ lắc lư trượt về sau một chút, sắc mặt thoáng hiện vẻ kinh ngạc.

Phiêu đới lại chui tọt vào ống tay áo.

An Long và Hầu Hi Bạch lấn lượt hạ thân xuống bên trái Loan Loan, một kẻ đứng trước, một người đứng sau.

Chỉ nghe họ An cười khùng khục nói: "Tiểu a đầu hà tất phải nặng lời như vậy, nể mặt lệnh sư, An mỗ đứng ngoài tọa thị bàng quan cũng được." Liên Nhu dịch người ra phía sau Loan Loan, nấp sau lưng một bức tượng.

Từ Tử Lăng vẫn chưa tìm thấy gót ngọc của Thạch Thanh Tuyền, trong lòng có hơi băn khoăn, nhưng cũng không lo lắng cho nàng lắm.

"Soạt!" Dương Hư Ngạn cho kiếm vào bao, đảo mắt một vòng, lạnh lùng lên tiếng: "Ấn quyển này hoàn toàn không có lợi gì cho Loan Loan đại tiểu thư, chi bằng đưa lại cho tại hạ, có khi Dương mỗ có thể khiến tiểu thư hoàn thành tâm nguyện cũng không chừng." Hầu Hi Bạch phì cười nói: "Không ngờ Dương sư huynh của ta lại là một kẻ bỉ ổi như vậy.

Tự mình không thể làm gì được Từ huynh, liền mượn tay người khác, còn nói vì mỹ nhân hoàn thành tâm nguyện, lại muốn đoạt lấy bí quyển, chuyện nhất cử tam đắc như vậy mà huynh cũng nghĩ ra được, Hầu Hi Bạch này quả thật bội phục, bội phục." Cặp mắt lộ ra ngoài tấm trùm đầu của Dương Hư Ngạn loé lên như điện, cười ha hả nói: "Từ huynh chớ nên hiểu lầm mà nghĩ rằng Đa Tình Công Tử đa tình thật, hắn chỉ nghĩ cho mình, chứ không quan tâm gì đến an nguy của Từ huynh đâu." Loan Loan tỏ vẻ khinh thường nói: "Loan Loan xưa nay không giao dịch với những kẻ giầu đầu lòi đuôi, không dám dùng chân diện mạo gặp người khác, trừ phi Dương Hư Ngạn ngươi cởi bỏ khăn trùm đầu, bằng không đứng hòng ta có hứng thú với bất cứ đề nghị nào của ngươi." Dương Hư Ngạn lấy làm ngạc nhiên, đưa mắt nhìn sang phía An Long, không hiểu tại sao trong tình cảnh bốn bề thọ địch này, Loan Loan vẫn không hề e ngại mà đắc tội với mình.

An Long vẫn đang đảo mắt bốn phương tám hướng, tìm kiếm dấu tích của Thạch Thanh Tuyền, nữ tử này đã được chân truyền từ mẫu thana, tuyệt đối không đơn giản.

Loan Loan u uất thở dài, lườm Từ Tử Lăng đang đứng trên tượng la hán một cái rồi ánh mắt mới dịch chuyển sang chỗ An Long, khẽ lắc đầu nói: "Ta thật không hiểu An Long ngươi đang làm trò gì, không tiếc đắc tội với Âm Quý Phái chỉ vì một quyển tâm pháp hoàn toàn không có tác dụng gì cho mình, chắc ngươi cũng không dám dựa vào ấn quyển này để đối đầu với Thạch Chí Hiên đúng không? Luận về con người, An Long ngươi cũng đâu ngu đến nỗi rỗi hơi đi làm trò cười cho kẻ khác, chẳng những khong có lợi, mà có khi còn rước họa sát thân cũng nên." Những lời này hoàn toàn không chút khách khí, nhưng An Long vẫn không lấy đó làm sĩ nhục, chỉ cười hì hì nói: "Không phải An mỗ đã nói là sẽ chỉ tọa thị bàng quan hay sao? Có điều niệm chút giao tình giữa ta và lệnh sư, vẫn không thể không khuyên nha đầu ngươi một câu, Dương Hư Ngạn thêm vào Hầu Hi Bạch ít nhất cũng bằng một nửa Thạch Chí Hiên, cho dù lệnh sư đích thân tới đây cũng không chiếm được nhiều tiện nghi đâu.

Chi bằng hiền điệt nữ hãy giao ấn quyển ra, cái này gọi là thục nữ không chịu thiệt trước mắt, đúng không?" Loan Loan mỉm cười nói: "Chẳng trách sư tôn thường hay nói An Long khó thành đạt khí, chỉ hợp làm kẻ gian thương hám mùi tiền.

Hiện nay thế lực của các người không phân cao thấp, chỉ cần ta giúp bất cứ phía nào, phía bên kia đều sẽ phải nuốt hận mà đi.

Đêm nay An Long ngươi đã liên tiếp thi triển Thiên Tâm Liên Hòa, giờ đã như cây cung kéo căng hết cỡ, muốn giết ngươi thì đây là lúc thích hợp nhất.

Nói không chừng điệt nữ này sẽ nhẫn tâm mà ném ấn quyển đi, rồi toàn lực sát ngươi, âu cũng là một chuyện thống khoái." An Long cuối cùng cũng biến sắc, cấm khẩu vô ngôn.

Loan Loan lại nhìn sang phía Từ Tử Lăng đang đứng trên cao, đưa tay che miệng cười khúc khích nói: "Lại còn cả huynh nữa, đứng trên đó uống gió tây bắc hả? Đại mỹ nhân của huynh tại sao lại bỏ đi không lời từ biệt như thế?" Bốn người hai phe đưa mắt nhìn nhau, đều không làm gì được nàng, tuy đang hãm thân trong vòng vây của bốn đại cao thủ, song vị tuyệt đại truyền nhân của Âm Quý Phái này vẫn lợi dụng được quan hệ phức tạp giữa chúng nhân để khống chế cục diện trong lòng bàn tay.

Song mục Dương Hư Ngạn sáng rực sát cơ, đặt tay lên chuôi kiếm nói: "Nói cho cùng ngươi cũng chỉ muốn đoạt lấy ấn quyển mà thôi, chi bằng chúng ta thi tài xem ai đoạt lại được ấn quyển trong ống tay áo của thị?" Những lời này bằng như trưng cầu ý kiến của Từ Tử Lăng và Hầu Hi Bạch, hi vọng hai người có thể tạm thời gác bỏ lập trường đối địch, trừ đi Loan Loan trước, sau đó mới dựa vào thực lực quyết định xem ấn quyển thuộc về tay ai.

Từ Tử Lăng hơi do dự.

Tuy gã và Loan Loan là tử đối đầu, có muối cừu hận không thể hóa giải, song nếu bảo gã liên thủ với hạng tà nhân như An Long, Dương Hư Ngạn để đối phó với nàng thì cũng chẳng phải chuyện hay ho gì.

Có điều đây là biện pháp duy nhất trước mắt nếu để nàng thoát thân, e rằng không có ai có thể giữ nàng lại nữa.

Bọn An Long không có ai đủ khả năng đơn độc đối đầu với Loan Loan, tuy lúc này chưa ai tỏ vẻ gì, nhưng tinh thần thì đã tập trung cả lên người nàng, chỉ cần Loan Loan có bất cứ dị động gì, tất cả sẽ có cảm ứng mà lập tức xuất thủ lập kích, vì vậy lúc nàng đã như mãnh thú bị dồn vào đường cùng, trừ phi có thể địch nổi thế liên thủ của bốn người, bằng không tuyệt đối sẽ không dám khinh cử vọng động.

Hầu Hi Bạch nở một nụ cười đầy vẻ khổ tâm, đưa mắt nhìn Từ Tử Lăng, thở dài nói: "Ý Tử Lăng huynh thế nào? Đây có lẽ là cách duy nhất rồi.

Hầu Hi Bạch tuy hận nhất chính là lạt thủ hủy hoa, nhưng giờ cũng không tìm được con đường nào khác nữa." Mắt hổ của Từ Tử Lăng sáng rực tinh quang, nhìn thẳng vào Loan Loan thản nhiên nói: "Giờ không biết Thạch tiểu thư đã tránh đi nơi nào, giả như sau khi chúng ta huyết chiến một phen, mới phát giác cuộn da dê kia chỉ là một bài thiên tự văn của hài tử tập viết thì sao?" Loan Loan dịu dàng thở dài: "Ở đây đúng là chỉ có Tử Lăng mới là chân anh hùng, dám hỏi chư vị, không biết tiểu thư nữ tử có thể mở cuộn da dê ra xem một lượt, chứng thực chân giả rồi mới quyết định bước tiếp theo thế nào được không?" An Long cười khùng khục nói: "Chân anh hùng chỉ là một cách gọi khác tương đối dễ nghe của kẻ ngốc mà thôi, ta dám lấy cái đầu trên cổ mình ra khẳng định đây chính là Bất Tử Ấn Quyển mà Thạch Chí Hiên đại ca lưu lại U Lâm Tiểu Cốc, còn lý do mà ta khẳng định như vậy thì thứ cho An mỗ không thể tiết lộ được." Loan Loan khẽ nhíu đôi mày liễu lên ngạc nhiên nói: "Lời bảo chứng của ngươi chẳng đáng một xu.

Xem ra mục tiêu của ngươi không phải ấn quyển mà là tính mạng của Loan Loan này, chuyện này đúng là kỳ quái, làm như vậy rốt cuộc có lợi gì cho Thiên Liên Tông đâu chứ?" Chủ đề vừa chuyển, sự chú ý của chúng nhân cũng lập tức chuyển từ chuyện hợp tác vây công Loan Loan sang ấn quyển là chân hay giả.

"Soạt!' Hầu Hi Bạch xoè chiết phiến ra, khẽ phe phẩy trước mặt, mỉm cười nói: "An thúc đã quyết định không nhúng tay vào chuyện này nữa, Nhu công chúa thì đã lánh ra xa, Loan tiểu thư xin cứ tự nhiên mở quyển, tại hạ sẽ làm hộ hoa sứ giả, không biết Tử Lăng huynh có ý kiến gì chăng?" Từ Tử Lăng bình tĩnh nói: "Nếu An Long lão sư và Nhu công chúa không xuât thủ, tiểu đệ tự nhiên cũng không xuất thủ." Loan Loan lắc đầu nói: "Trừ phi Tử Lăng huynh chính miệng đảm bảo sẽ làm hộ pháp cho Loan Loan, bằng không tiểu muộii tuyệt đối không mạo hiểm." Dương Hư Ngạn cười dài nói: "Nói nhiều như vậy làm gì, chi bằng để tại hạ xuất thủ lĩnh giáo Thiên Ma bí kỹ của Âm Quý Phái, các vị có muốn tham dự hay không thì xin tùy." Vừa nói dứt lời, kiếm khí băng hàn đã cuồn cuộn tỏa ra xung quanh như biển khơi dậy sóng, còn thân hình y thì vẫn đứng yên bất động, nhưng sự thực thì đang ra sức giành thế chủ động, chỉ cần khí thế của Loan Loan hơi sút giảm một chút, là y sẽ lập tức huy kiếm xuất kích.

Y toàn lực xuất thủ, còn Loan Loan thì phải phân thần đề phòng An Long và Hầu Hi Bạch, đối với nàng quả là vô cùng bất lợi.

Hầu Hi Bạch hét lớn: "Chậm đã!" Chúng nhân đều hết sức ngạc nhiên, Dương Hư Ngạn xuất thủ với Loan Loan, đối với y đáng lẽ là trăm lợi mà không hại, tại sao họ Hầu lại đột nhiên lên tiếng cản lại như vậy.

Hầu Hi Bạch quay sang nói với An Long: "Sự việc trọng đại, thi bằng An thúc nói rõ xem dựa vào cái gì mà thúc có thể khẳng định cuộn da dê trong tay Loan Loan tiểu thư chính là Bất Tử Ấn Quyển của gia sư?" Song mục An Long loé lên một cách kỳ lạ, chầm chậm nói: "Nếu ta chứng thực được cuộn da dê đó không phải là đồ giả, liệu hiền điệt có cùng Ngạn hiền điệt xuất thủ không?" Hầu Hi Bạch ung dung đáp: "Đúng là có khả năng này.

Đương nhiên còn phải xem lời của An thúc đáng tin mấy phần nữa?" An Long phát ra một trận cười dài làm rung động cả đại điện: "Loại da dê này không phải da dê thông thường, mà đã được bản nhân đích thân ngâm tẩm, vì vậy màu sắc đặc biệt, bao nhiêu năm vẫn như mới.

An Long ta dám lấy độc chú của Thiên Liên Tông lập thệ, nếu có nửa chữ hư ngôn thì trời tru đất diệt, vĩnh bất siêu sinh." Loan Loan cười khanh khách tiếp lời: "Giờ thì cả nô gia cũng bắt đầu tin thứ này là đồ thật rồi.

Không biết các vị có hứng thú nghe nô gia đưa ra hai phương pháp có thể giải quyết cục thế trước mắt này hay không?" Lời này lập tức khiến Hầu Hi Bạch đang lăm le xuất thủ lập tức thúc ngựa dừng cương, tạm hoàn xuất thủ.

Có tiếng Liên Nhu vang lên ở ngoài cửa: "Thứ cho Liên Nhu không tiện nhúng tay vào chuyện tranh đấu bên trong Ma môn, nô gia đi đây! Sau này có chuyện gì các vị cũng đừng đến tìm nô gia tính sổ đấy nhé!" Tiếng y phục phất gió vang lene, trong nháy mắt đã đi xa.

Từ Tử Lăng nghe mà cảm thấy rối tung rồi mù, không thể nào hiểu nổi rốt cục quan hệ giữa Liên Nhu và An Long là thế nào.

Có điều nữ nhân này giảo hoạt như hồ ly, gã tuyệt đối không dám coi thường những gì nàng nói.

Nhưng cũng có thể vì nàng ta không muốn đối địch với Âm Quý Phái, nên mới lâm trận thoái lui như vậy.

Loan Loan hân hoan nói; "Cái này gọi là minh triết bảo thana, nói thế nào thì cũng thông minh hơn An Long ngươi rất nhiều." An Long tỏ ý không vui, gằn giọng nói: "Không phải hiền điệt nữ có hai phương pháp giải quyết hay sao?" Loan Loan vận tập ma công, ép kiếm khí bức nhân của Dương Hư Ngạn đứng cách đó hơn trượng xuống, ung dung bình tĩnh nói: "Phương pháp giải quyết thứ nhất, chính là để Loan Loan vận công hủy cuộn da dê trong ống tay áo này thành bột vụn, như vậy thì mọi chuyện kết thúc, mọi người không cần phải tranh chấp gì nữa." Kiếm khí của Dương Hư Ngạn lập tức giảm đi một nữa.

Nếu cuộn da dê này bị hủy đi, người tổn hại nhiều nhất đương nhiên không phải Loan Loan, mà là một trong hai người Dương Hư Ngạn hoặc Hầu Hi Bạch.

Loan Loan nhiều lắm cũng chỉ mất đi cơ hội nghiên cứu Bất Tử Ấn Quyển, còn hai người kia thì lại mất đi cơ hội để lắc mình trở thành một tà vương Thạch Chí Hiên thứ hai.

An Long hừ lạnh nói: "Nếu ngươi chịu làm vậy thì sớm đã hủy ấn quyển đi rồi, đâu cần phải đợi đến giờ mới nói ra?" Từ đầu đến cuối y luôn châm dầu vào lửa, nên giờ thì ai cũng chắc chắn y có ý đồ muốn hạ sát Loan Loan.

Loan Loan liếc y một cái đầy vẻ khinh thường, ngọc dung bỗng nhiên bình tĩnh lạ thường, trở lại với thần thái ung dung vốn có của nàng.

Nhưng bầu không khí xung quanh chợt xuất hiện một cảm giác đáng sợ, tựa hồ như bất cứ lúc nào cũng có thể sụt xuống, y phục trên người nàng không có gió mà lay động phần phật, mái tóc phất lên tựa như đang đứng giữa trận cuồng phong, tình thế nguỵ dị phi thường.

Chúng nhân đều lấy làm kinh hãi, vận công chờ đợi, nhưng không ai dám tiên phong xuất thủ.

Từ Tử Lăng lạnh lùng hỏi: "Phương pháp thứ hai thì thế nào?" Loan Loan nở một nụ cười đầy ẩn ý, chậm rãi nói: "Phương pháp chính là trả ấn quyển lại cho huynh." Nói vừa dứt lời, ống tay áo đã phất lên, cuộn da dê bắn vọt về phía Từ Tử Lăng đang đứng trên tượng la há.

"Vù".

Đánh Máy: canary.

Được bạn: ms đưa lên.

vào ngày: 1 tháng 10 năm 2007.

Số lần đọc: 27299139.

Không Thể Không Đi.

Hai người ngồi trong một tiệm bánh ở Nam Thị, đối diện là tiệm rượu cũ của An Long, Long Hòa Hưng.

Tiệm bánh này đêm nay không buôn bán, chỉ mở cửa lớn, bày trên bàn đủ thứ bánh thơm ngon chiêu đãi du khách tham dự đăng hội miễn phí.

Lúc này đang là lúc náo nhiệt đặc sắc nhất của lễ hội, một nhóm hội chừng hơn trăm nam nữ vận phục sứcc Di tộc đang tập trung trên đường vui vẻ ca vũ trợ hứng, tiếng trống, tiếng ca vang vang cả góc phố, thu hút cả những người vào tiệm bánh ngồi nghỉ ra ngoài chung vui.

Người chật như nêm, cả con phố rộng mà lúc này cả giọt nước e rằng cũng không rơi xuống đất được, hoàn cảnh rất tiện cho hai kẻ muốn tiềm nhập vào từ cửa sau như Từ Tử Lăng và Hầu Hi Bạch.

Hầu Hi Bạch tiện tay cầm một chiếc bánh lên miệng cắn rồi nói: "Đăng hội đêm nay do Độc Cô Bảo, Xuyên Bang và Ba Minh cùng tổ chức, nhìn bề ngoài thì để chúng nhân cùng vui, thực ra chính là để tỏ rõ sự đoàn kết của bọn họ với các thế lực bên ngoài muốn nhòm ngó Tứ Xuyên! Đây là bánh Trung Thu chân giò, rất đặc sắc chỉ riêng nơi này mới có, Tử Lăng huynh có muốn nếm thử không?" Từ Tử Lăng cầm một miếng lên cắn thử, quả nhiên vừa xốp vừa giòn, ngọt nhưng không ngấy, chân giò nước thơm nức, trơn dầu nhưng không béo, quả là tuyệt phẩm của nhân gian.

Gã gật đầu tán thưởng rồi thuận miệng hỏi: "Vậy bọn họ có thật sự đoàn kết như vậy hay không?" Hầu Hi Bạch chăm chú nhìn đoàn người trên phố: "Chuyện này e rằng chỉ có Phi Huyên mới rõ được, nhưng ba phía này đã nỗ lực bắt tay với nhau, ít nhất cũng có thể tạo phúc cho dân cư Thành Đô, trị an của nơi đây là tốt nhất Trung Nguyên, cho dù có mười nhà chín nhà bỏ trống như đêm nay cũng không có bọn đạo chích đi làm những chuyện đào tường khoét ngạch, bởi vì sau đó tất sẽ mất mạng." Từ Tử Lăng càng lúc càng không hiểu Hầu Hi Bạch là người như thế nào, rất muốn hỏi xem tại sao y muốn giết mình, nhưng lời ra đến cổ họng lại tắc nghẹn, không thốt ra được, đành nuốt lại trong bụng.

Ánh mắt Hầu Hi Bạch dường như có thể nhìn xuyên qua bức tường người ken đặc, nhìn thẳng vào Long Hòa Hưng, thần quan lấp lánh: "Đêm nay may mà gặp được Lăng huynh, nếu không Hầu Hi Bạch này đã mất mạng trong tay người khác mà cũng không biết là chuyện gì rồi!" Từ Tử Lăng không hiểu hỏi: "Tại sao lại có chuyện như vậy? Có phải lệnh sư đặc biệt sủng ái Dương Hư Ngạn hơn hay không?" Hầu Hi Bạch cười khổ: "Nếu tại hạ biết được thì tốt.

Tử Lăng huynh chớ trách tiểu đệ trước sau hai lần có ý đồ giết huynh, tất cả đều vì sư mệnh khó cãi.

Bây giờ mới lờ mờ đoán ra có lẽ là Dương Hư Ngạn đã dùng tín vật bản môn giả truyền sư mệnh.

Hơn nữa, rất có thể hắn đã dùng cách này để gạt Thạch Thanh Tuyền đến Thành Đô, để hòng thực hiện âm mưu đoạt bí kíp, rồi giết người diệt khẩu.

Có điều chuyện này đã lộ ra ngoài, cho dù hắn có gan trời cũng không dám đụng đến Thanh Tuyền nữa." Từ Tử Lăng tuy vẫn chưa hoàn toàn tin Hầu Hi Bạch, nhưng y đã chịu giải thích, lại thẳng thắn thừa nhận đã trước sau hai lần có ý đồ sát hại mình, trong lòng cũng thoải mái phần nào, gật đầu nói: "Hầu huynh suýt chút nữa đã lấy mạng tiểu đệ rồi!" Hầu Hi Bạch giật mình nói: "Thì ra lần ấy ở Dương Châu, Từ huynh đã cảm ứng được sự có mặt của tại hạ, chuyện này thật khiến người ta khó mà tin nổi." Từ Tử Lăng mỉm cười nói; "Hầu huynh quả thật cao minh, có thể nhìn phản ứng của tại hạ mà đoán ra được điểm này.

Thời gian cũng sấp xỉ rồi! Chúng ta nên động thủ từ đâu đây?" Hầu Hi Bạch nói: "Vẫn còn chừng hai khắc nữa mới tới thời gian hẹn ước, tiểu đệ muốn khẳng định trước một chuyện.

Từ Lăng huynh có ý đồ hạ sát Dương Hư Ngạn hay không?" Song mục Từ Tử Lăng thoáng ẩn hiện sát cơ, nói: "Thực tình tại hạ không tìm được lý do nào để không giết hắn." Hầu Hi Bạch hân hoan nói: "Vậy thì tiện lắm.

Có điều cũng phải xem vận khí của chúng ta thế nào, hay xem hắn đã đến ngày tận số hay chưa nữa.

Tại hạ không biết nhiều về Dương Hư Ngạn, nhưng còn An Long thì hiểu rất rõ.

Y hẹn người ta lúc nào, thì người đó chỉ có thể xuất hiện đúng thời gian đó, không được sớm mà cũng không được muộn, vì vậy chỉ cần chúng ta nhắm chuẩn thời gian mai phục ở đó, chọn đúng sát na mà Dương Hư Ngạn vào tiệm để dùng đạo của người trả cho người, nói không chừng có thể hạ sát y cũng nên." Từ Tử Lăng dõi mắt nhìn ra ngoài, chúng nhân đang vỗ tay reo hò tràn lên như nước lũ, trong đầu gã chợt ẩn hiện gương mặt xinh đẹp như vầng trăng sáng của Thạch Thanh Tuyền: "Huynh xem liệu hắn có phải là một trong những người đang xem nhiệt náo kia không?" Gã và Hầu Hi Bạch chỉ có thể nấp trên nóc tiệm để phục kích Dương Hư Ngạn, giả như y lại từ phố lớn đi vào, vậy thì coi như uổng công một phen.

Hầu Hi Bạch giật bắn người: "Không đúng! Có nhiều nơi gặp mặt tối như vậy không đi, tại sao lại chọn một nơi náo nhiệt chật cứng người như vậy, bên trong nhất định phải có nguyên do." Từ Tử Lăng trầm ngâm suy nghĩ: "Liệu có phải Dương Hư Ngạn hẹn gặp Thạch tiểu thư ở đó không?" Hầu Hi Bạch vụt đứng dậy: "Chúng ta đi xem thử đã, rồi sẽ đưa ra sách lược sau vậy." Từ Tử Lăng ra đến cửa thì Hầu Hi Bạch chợt cản gã lại: "Một lát nữa có thể chúng ta sẽ gặp phải người của Ba Minh, Tử Lăng huynh hãy tự xưng mình là Đường Phi, kẻ này tự xưng Đại Ba Sơn Nhân, xưa nay đều độc lai độc vãng, nhưng là mỹ nam tử nổi danh thiên hạ, hơn nữa lại không thích dùng binh khí như Tử Lăng huynh đây, huynh mà mạo xưng hắn thì đảm bảo không có sơ hở." Từ Tử Lăng mỉm cười nói: "Đa tạ Hầu huynh nhắc nhở, có điều tại hạ làm Ba Diện Sơn Nhân vẫn an toàn hơn, chẳng may gặp phải Liên Nhu thì không phải sẽ thành trò cười hay sao." Nói đoạn liền quay người, gương mặt tuấn tú quen thuộc khẽ lắc mình đã biến thành vị Ba Diện Đại Hiệp đã từng đả bại Tứ Đại Khấu giải cứu cho Phi Mã Mục Trường.

Hầu Hi Bạch trố mắt ra nhìn, thở dài tán thưởng: "Thì ra Tử Lăng huynh có bản lĩnh này, không biết giờ nên xưng hô huynh thế nào đây?" Từ Tử Lăng điềm đạm nói: "Cái này thì xin tùy ý Hầu huynh!" Hầu Hi Bạch hân hoan nói; "Mặt nạ này hoàn toàn không có sơ hở, xứng đáng là cực phẩm tuyệt thế, những vết sẹo trên mặt lại càng óc thần khí hơn, khiến cho tại hạ chợt nhớ đến một vị nhân huynh đã từng hoành hành một dải Vân Quý, người này được giang hồ xưng là Đao Ba Khách, hơn chục năm trước cũng là nhân vật hiển hách, rất có danh đầu, không hề nể mặt ai, về sau hình như đã đụng đến một môn phái nào đó, từ đó thì biệt tăm biệt tích, chi bằng Tử Lăng huynh khiến y trùng xuất giang hồ đi?" Càng ở cùng Hầu Hi Bạch, Từ Tử Lăng càng cảm thấy y rất có mị lực.

Gã cũng không khỏi bị y làm cho hưng phấn, ngạc nhiên nói: "Hầu huynh kiến đa thức quảng, khiến cho người ta không khỏi bội phục.

Không biết vị Đao Ba Khách này tên họ là gì? Thiện dụng loại binh khí nào vậy?" Hầu Hi Bạch nói: "Hoa Gián Phái của tại hạ chú trọng việc chu du tứ hải, đi nhiều nơi, ắt hẳn sẽ nghe được nhiều chuyện để kể lại, nào xứng với mấy chữ "kiến văn quảng bác" mà Tử Lăng huynh tán thưởng.

Tên họ của Đao Ba Khách rất quái dị, gọi là Cung Thần Xuân, nghe nói y tinh thông hơn mười loại binh khí khác nhau, tình hình thực tế ra sao, trừ phi gặp được người đã quá chiêu động thủ với y, bằng không e là không thể khảo cứu được." Từ Tử Lăng thầm nhủ trong số mặt nạ mà Lỗ Diệu Tử làm ra, đã có một tấm là phỏng theo tướng mạo của Nhạc Sơn, ai dám khẳng định những tấm khác là không phỏng theo người nào khác mà làm, liền hân hoan nói: "Vậy thì tạm thời tiểu đệ sẽ là Cung Thần Xuân, ha! Thời gian tham gia nhiệt náo đến rồi!" 0O0 Trần Trường Lâm bước vào, ngồi xuống ghế.

Đợi cho y an tọa, Khấu Trọng mới cất tiếng hỏi: "Ta muốn biết thêm về tình hình của Tống phiệt ở Lĩnh Nam".

Qua Bốc Thiên Chí, Trần Trường Lâm đã hiểu được quyết tâm đến Tống gia của Khấu Trọng, vốn định nói vài câu khuyên gã từ bỏ chủ ý đó, nhưng thấy thần tình của gã, biết ý niệm đã quyết, đàn cười khổ nói: "Thiếu Soái muốn biết về mặt nào?" Khấu Trọng dựa lưng vào ghế, vươn mình lười nhác, thở dài nói: "Dù sao ta cũng không muốn ngủ, Trường Lâm huynh biết được gì thì cứ nói, khi nào thấy cần, ta sẽ hỏi thêm." Trần Trường Lâm chỉnh lý lại tư liệu trong óc, trầm ngâm giây lát rồi nói; "Tại hạ nghĩ Thiếu Soái muốn biết về địa vị của Tống gia đối với chính quyền và võ lâm ở Lĩnh nam phải không?" Khấu Trọng cười cười nói: "Địa vị võ lâm thì rõ rồi, chỉ cần nhìn là nhìn thấy ngay, cao thủ danh chấn thiên hạ của phương nam, ngoài Thiên Đao Tống Khuyết thì còn ai nữa? Hoảng Công Thác tuy cao minh, nhưng cũng từng bại dưới tay Ninh Đạo Kỳ, nhưng Tống Khuyết thì từ khi xuất thế đến nay vẫn chưa từng gặp đối thủ, huynh nói chuyện khác đi!" Nói tới đây, trong lòng gã chợt nhớ đến Bá Đao Nhạc Sơn nhất thế uy danh vậy mà cũng bại dưới tay Tống Khuyết, rồi lại nhớ đến Từ Tử Lăng.

Những ngày tháng không có Từ Tử Lăng bên cạnh quả thật rất khó chịu, trong lòng có tâm sự cũng không có người mà giãi bày thổ lộ.

Trần Trường Lâm gật đầu đồng ý, nói: "Muốn hiểu được tình hình Lĩnh Nam, đầu tiên phải hiểu được vùng Lý Hán lai tạp đó, người Lý lại chia thành các tộc khác nhau như Ô Vũ Liêu, Tây Nguyên Man và Hoàng Đột Man, gọi chúng là Lý Liêu." Khấu Trọng bắt đầu cảm thấy hồ đồ, lẩm bẩm nhắc lại: "Những cái tên này càng nghe lại càng nhức đầu, cứ gọi là Nam Man cho dễ." Trần Trường Lâm mỉm cười nói: "Gọi là Nam Hoag hay Lý Liêu cũng đều mang ý khinh thường, sự thực thì từ đời Tần Hán đến nay, Man Man đã dần bị Hán hóa rồi, nhưng những người sống trên vùng hẻo lánh vẫn ở trong một loại nhà gọi là nhà sàn, dùng tre nứa kết thành, nóc lợp cỏ tranh, chia làm hai tầng trên dưới, tầng trên cho người ở, tầng dưới nuôi gia súc, vừa có thể tránh chướng khí, lại tránh được dã thú, chỉ riêng việc này là đã biết cách sống của họ thế nào rồi." Khấu Trọng thầm nhủ nếu được cùng Tống Ngọc Trí cùng qua một đêm trong loại nhà trên người ở, dưới nuôi súc vật này, chắc hẳn là vô cùng phong vị.

Trần Trường Lâm lại nói tiếp: "Sau khi nhà Tùy diệt nhà Trần, người Lý Liêu ở Lĩnh Nam lần lượt theo gót Tống phiệt quy phục triều đình, Dương Kiên đã đặt ra hai mươi ba quận ở đây, gồm có Nam Hải, Nghĩa An, Chu Ngạn, Giao Chỉ...

sau đó lại nghe theo đề nghị của Tống Khuyết, để cho các tộc trưởng Lý Liêu tự quản các sự vụ trong tộc mình, vì vậy hầu hết các tộc trưởng ở Lĩnh Nam đều âm thầm cảm kích Tống Khuyết cả." Khấu Trọng mỉm cười: "Dương Kiên cũng chỉ là bất tắc dĩ mà thôi, nếu không phải dùng thủ đoạn lại mềm buộc chặt, chỉ sợ người Lý Liêu đã tạo phản lâu rồi!" Kế đó gã lại chau mày nói; "Bất luận là đao pháp của Tống Khuyết lợi hại thế nào, ảnh hưởng của Tống gia to lớn ra sao, nhưng giữa các bộ tộc Lý Liêu ắt hẳn phải có xung đột lợi ích chứ, Tống gia dựa vào cái gì để duy trì được bọn họ?" Trần Trường Lâm giơ ngón tay lên, cười cười nói: "Vạn biến cũng không rời khỏi nguồn gốc của nó, đây chính là lời Mạnh Tử khuyên Lương Huệ Vương: Vương! Hà tất viết lợi! Chính vì không nghĩ đến cái lợi trước mắt, mà Tống gia mới làm được việc này." Khấu Trọng hứng thú hỏi dồn: "Trường Lâm huynh đừng làm tiểu đệ đây tò mò nữa! Mau nói ra đi!" Trần Trường Lâm cười cười nói; "Tống gia có hai pháp bảo lợi hại nhất chính là nắm được toàn bộ con đường vận chuyển đường thủy ở phương nam và hệ thống mậu dịch trải dài khắp cả nước.

Hơn nữa Tống Khuyết lại là người coi lời hứa nặng hơn vàng ròng, nhất tự trọng thiên kim, mua bán sòng phẳng, giao dịch công bằng.

Các tộc trưởng người Lý Liêu ai ai cũng được lợi mà giàu có , thử hỏi còn người nào không nghe theo y nữa chứ? Vì vậy bất luận là thế lực của Lâm Sĩ Hồng và Trầm Pháp Hưng bành trướng thế nào cũng đều không dám đụng đến một sợi tóc của Tống gia ở Lĩnh Nam." Khấu Trọng nhớ lại khí phách của Ngân Long Tống Lỗ ở Lạc Dương, lấy làm đồng cảm với Trần Trường Lâm.

Rồi gã lại hỏi: "Tống gia có phải lấy buôn muối lậu làm sinh ý chủ yếu không?" Trần Trường Lâm trầm ngâm đáp: "Buôn muối lậu chỉ là một trong số đó, Tống gia xưa nay vẫn không ngừng vận chuyển các thổ sản của khu người Lý Liêu đến khắp mọi nơi ở Trung Nguyên, rồi lại mang về những vật liệu mà nơi đây cần thiết, từ đó đắc lợi.

Có người cho rằng Tống Khuyết là người giàu có nhất trong thiên hạ, lời bình phẩm này có lẽ cũng không sai là mấy đâu." Khấu Trọng vỗ lên thành ghế tán thưởng: "Thì ra Tống gia mới là Long Du Bang chân chính, chẳng trách Tống Sư Đạo cả mùi vị hình dáng của lá trà cũng hiểu biết đủ để viết một cuốn sách dày." Trần Trường Lâm hoang mang ngạc nhiên hỏi: "Long Du Bang là bang hội gì vậy?" Khấu Trọng giải thích mấy câu rồi, song mục sáng rực lên hỏi: "Lĩnh Nam có những sản vật nào quan trọng?" Trần Trường Lâm hiển nhiên là rất thông thuộc việc mậu dịch buôn bán, trả lời làu làu như đếm của trong nhà: "Quận Nam Hải của tại hạ thì có đổi mới, trân châu, ngà voi và trầm hương, Chu Ngạn của Hoàng Công Thác thì nổi tiếng với hương liệu, vỏ sò, mây ngũ sắc và các loại thuốc quý.

Nghề chế tạo đồ sắt ở Lĩnh Nam cũng tương đối phát triển, tất cả đều là những thứ có thể kiếm rất nhiều tiền." Khấu Trọng mừng rỡ nói: "Cuối cùng ta cũng tìm được lý do để không thể không đến Lĩnh Nam được rồi! Chúng ta đang cần một đối tượng làm ăn đáng tin cậy như Tống Khuyết này đây!" Trần Trường Lâm cười khổ: "Tại hạ còn tưởng rằng Thiếu Sói nghe xong rồi thì sẽ từ bỏ ý định đến Lĩnh Nam nữa kia!" 0O0 Hai kẻ địch bạn nan phân là Từ Tử Lăng và Hầu Hi Bạch lúc này đang chen vào con phố đông người, ca vũ vừa hay cũng kết thúc, trong tiếng hoan hô vang động cả một góc thành, chúng nhân lại hồ hởi tiến về quảng trường rộng vốn là khu thị tập xem đèn hoa và giải đố, hứng khởi vô cùng, chẳng mấy chốc người trên phố đã đi tới quá nửa.

Từ Tử Lăng thầm kêu trời giúp ta rồi, ghé người lại gần Hầu Hi Bạch nói nhỏ: "Tuy tại hạ chưa từng nhìn thấy chân diện mục của Dương Hư Ngạn lần nào, nhưng thân hình và khí độ của kẻ này đều khác với người thường, khi gặp y Hầu Hi huynh sẽ hiểu." Hầu Hi Bạch nói: "Mạng người quan trọng, sau khi Từ Lăng huynh khẳng định chắc chắn hãy xuất thủ, huynh phụ trách Dương Hư Ngạn, tại hạ sẽ đối phó với người của An Long." Hai người luồn lách giữa dòng người, băng qua đường dành cho xe ngựa, khắp phố đều là lũ trẻ đang cầm đèn chơi đùa vui vẻ, làm cho đăng hội có thêm sức sống và náo nhiệt, Từ Tử Lăng thấy các dân tộc cùng khánh chúc lễ hội trong hòa bình thịnh thế.

Cùng lúc đó, gã cũng vì bốn chữ "mạng người quan trọng" của Hầu Hi Bạch mà nghĩ đến nếu không phải y là người bản tính lương thiện thì chính là một kẻ cực kỳ gian ác.

Cho đến lúc này, gã vẫn rất tin vào cách nói của Tào Ứng Long, Thạch Chí Hiên làm sao có thể bồi dưỡng ra được người tốt? Đây là hành vi hoàn toàn đi ngược lại với nguyên tắc của Ma môn.

Nghĩ đoạn, gã liền cảm thán thở dài: "Nếu lệnh sư biết Hầu huynh coi trọng mạng người thế này, liệu sẽ phản ứng thế nào?" Hai người đã đến gần tiệm cũ của An Long, nơi này cũng như những nơi khác đang mở rộng cửa, bày bánh trái hoa quả cho người qua đường tùy ý hưởng dụng, một hàng tẩu mã đăng hơn mười thước dài từ trong ra ngoài, rực rỡ phi thường, làm cho không ít quan khách dừng chân thưởng thức.

Cũng vì có mỹ tữu đãi khách, nên trong tiệm người ra người vào như nước chảy không ngừng, nhiệt náo phi thường.

Bước qua cửa, Hầu Hi Bạch thu ánh mắt dò xét lại, nói: "Đó chỉ là vì Từ huynh còn chưa hiểu hết về bản phái, có thể nói thế này, Hoa Gián Phái chính là tung hoành gia của giang hồ, coi trọng nhất là thủ đoạn tung hoành, không cần nhiều người, mỗi đời chỉ có duy nhất một truyền nhân, cần nhất là tăng cường kiến thức, chu du tứ phương, chứ không hề muốn máu nhuộm binh khí, để làm ra chuyện vong bang lập quốc." Từ Tử Lăng lập tức hiểu ra, Thạch Chí Hiên hóa ra thân làm Bùi Cự chính là không tốn một binh một tốt mà hủy diệt đại Tùy, nếu chỉ dựa vào một thân võ công, thử hỏi đến lúc nào mới có thể hoàn thành được chuyện này.

Gã bèn chau mày hỏi: "Rốt cuộc lệnh sư là một người thế nào?" Hầu Hi Bạch dừng bước, đảo mắt nhìn quanh, trầm giọng nói: "Có lúc tại hạ hoài nghi sư phụ là người có song trùng tính cách, nguyên nhân là vì tâm pháp võ công của Hoa Gián Phái và Bổ Thiên Các cho rằng thiên đạo không đủ, vì vậy mới thay trời hành sự, chuyên làm những chuyện hành thích ám sát, thiên hạ càng loạn càng tốt, cử tướng đoạt soái, coi thiên quân vạn mã như không.

Tại hạ từ lâu đã hoài nghi Dương Hư Ngạn là đệ tử Bổ Thiên Các, giờ chỉ là được Tử Lăng huynh chứng thực thêm mà thôi! Bổ Thiên Các không hề coi trọng tình nghĩa, chỉ cầu thực dụng, so với tôn chỉ bao quát kinh thế đạo, di thân tại bạch vân của Hoa Gián Phái vô cùng khác biệt...

hả, hỏng rồi!" Từ Tử Lăng giật mình nhìn theo ánh mắt y, chỉ thấy một toán chừng sáu, bảy thiếu nữ xinh đẹp đang uyển chuyển uốn éo, vỗ lên chiếc trống nhỏ đeo ở hông, tiến về phía hai người.

Bọn họ mặc y phục của dân tộc thiểu số, màu sắc rực rỡ diễm lệ phi thường, làm người ta chú ý nhất chính là hai ống tay áo dùng năm thứ vải màu sắc khác nhau kết lại mà thành, bên dưới có đính bảo ngọc, bên ngoài lại khoác thêm một chiếc áo ngắn thêu hoa màu hồng tím, xanh xẫm, eo hông thắt dây lưng dài, hai đầu thêu chim chóc hoa lá bằng phương pháp đặc thù của địa phương.

Các mỹ nữ này đều có phong thái riêng, mỗi người một vẻ, tựa như đám mây ngũ sắc trên trời hóa thân làm thiếu nữ xuống phàm gian dự hội vậy.

Những chiếc trống đeo bên mình họ lại càng tinh tế tỷ mỉ hơn, dùng gỗ dâu làm thân, bảo thạch, trân chân khảm bên ngoài, mặt trống làm bằng da trăn, hai tay thi nhau gõ trống, tay phải gõ vào giữa, phát ra âm thanh kêu "tung" một tiếng, tay trái gõ vào ven mặt trống, vang lên âm yếu hơn.

Có lúc họ lại vỗ liên tục dồn dập vào giữa trống, kêu lên "tung tinh tung tinh" hay "tung tung tung tung", "tinh tinh tung tung", động tác gõ trống biến ảo khôn lường, diễn tấu ra những khúc nhạc tuyệt diệu khiến người ta phải say mê.

Từ Tử Lăng còn chưa hiểu tại sao Hầu Hi Bạch lại thốt lên "hỏng rồi", bảy mỹ nữ gõ trống đã vây lấy hai người, rồi nhảy múa xoay tròn, khiến cho mọi người đều chú ý.

Từ Tử Lăng bắt đầu hiểu ra, nếu để đám thiếu nữ này bám lấy thử hỏi gã làm sao tiến hành được kế hoạch ám sát Dương Hư Ngạn.

Trong bảy mỹ nữ có một nàng thân hình hơi cao hơn chúng bạn một chút, chân đặc biệt dài, nụ cười ngọt ngào như mật, không hiểu sao lại khiến người ta có cảm giác "diễm áp quần phương", có điều đôi mắt nàng lại u uất nhất, cứ nhìn chăm chăm vào Hầu Hi Bạch, chỉ cần thoáng nhìn cũng biết hai người chắc hẳn đã có quan hệ gì đó.

Họ Hầu chán ngán cười khổ với Từ Tử Lăng, lúc này trừ phi là tung người nhảy lên, bằng không đừng hòng thoát khỏi đám mỹ nữ thanh lệ này.

Đúng vào thời điểm quan trọng nhất này, Từ Tử Lăng nhìn thấy Thạnh Thanh Tuyền.

Tầm Tần Ký.

Số lần đọc: 16571301.

Biết được âm mưu.

Ðêm ấy Trọng Tôn Huyền Hoa đến gặp gã, sau mấy lời chào hỏi thì nói với Hạng Thiếu Long rằng, „Huyền Hoa có một chuyện không hiểu sau khi bị quân của quý quốc từ Hàm Ðan trở về Hàm Dương, có lời đồn rằng ngài là con riêng của Lã Bất Vi, công khanh đại thần trong quý triều chắc cũng biết chuyện này, vậy cớ gì vẫn ủng hộ cho y?" Hạng Thiếu Long giật thót người, thầm kêu không hay.

Đó không phải vì câu hỏi của Trọng Tôn Huyền Hoa mà là động cơ đằng sau câu hỏi của y.

Trước đây gã chỉ hoài nghi, nhưng đến giờ đã khẳng định được rằng Lã Bất Vi đã nắm bắt được nhược điểm của gã và tiểu Bàn.

Với thế lực của Lã Bất Vi, muốn đến Hàm Ðan để đưa đôi vợ chồng đã từng nuôi Doanh Chính thật về Hàm Dương để làm nhân chứng chỉ ra tiểu Bàn, là chuyện dễ như trở bàn tay.

Ðến lúc này thì bất đồ thầm căm ghét Chu Cơ, nhưng nghĩ lại, cả nàng có lẽ cũng không để ý rằng tiểu Bàn không phải là con của mình, bị Lao ái dùng lời dụ dỗ, tiết lộ bí mật mà không hề lấy làm lạ, nếu không đối với nàng cũng chẳng có lợi gì.

Ðây đúng là một cơ hội duy nhất để Lã Bất Vi chuyển bại thành thắng.

Nếu chuyện này lộ ra, tiểu Bàn và Hạng Thiếu Long gã lập tức sẽ trở thành những tên lừa gạt.

Những người có liên quan đến họ cũng sẽ bị ảnh hưởng nặng nề.

Lã Bất Vi, kẻ đã có thế lực cắm sâu vào nước Tần, chỉ cần buộc Chu Cơ ra mặt, cùng nhau liên thủ công nhiên phế bỏ tiểu Bàn, rồi lại lập một kẻ bất tài trong hoàng thất, quyền lực sẽ rơi vào trong tay Lã Bất Vi, lúc đó y lại đá Lao ái ra, ai còn có thể tranh chấp với y nữa.

Tuy bảo lịch sử không thể thay đổi, nhưng giờ đây gã là người trong cuộc, cũng không thể khẳng định được, giống như vận mệnh, chưa đến lúc xảy ra, ai dám tin rằng vận mệnh nhất định sẽ sắp xếp như thế.

Lúc này nỗi lo lắng trong lòng gã có thể suy nghĩ cũng biết được.

Lã Bất Vi có lẽ đã tiết lộ đầu dây mối nhợ của chuyện này cho cha con Trọng Tôn Long, Trọng Tôn Huyền Hoa mới đến thăm dò mình, rồi sau đó mới quyết định có nên nghe lời Lã Bất Vi hay vẫn dựa vào Hạng Thiếu Long gã.

Bề ngoài thì đương nhiên vẫn tỏ vẻ ung dung tự nhiên, không hề để lộ ra những suy nghĩ trong lòng, ngạc nhiên nói, „Chuyện này sớm đã có kết luận, năm ấy Lộc Công vì nghi ngờ nên mới lấy máu nhận thân, cuối cùng đã chứng minh rằng bị quân và Lã Bất Vi không hề có mối quan hệ máu thịt." Trọng Tôn Huyền Hoa cười với vẻ bí hiểm, „Nghe nói máu của bị quân là do thượng tướng quân lấy!" "Cả chuyện này cũng không thể giấu được Huyền Hoa huynh?" Hạng Thiếu Long giả vờ kinh ngạc nói.

Trọng Tôn Huyền Hoa trả lời với vẻ không tự nhiên, „Là Ðiền Ðan bảo thế.

Nhưng lại khiến cho người ta có một nghi vấn khác, nghe nói Cơ thái hậu của quý quốc không dám khẳng định bị quân chính là con của Lã Bất Vi hay là của tiên vương, vậy tại sao thượng tướng quân dám thử? Nếu nhận quả thật là con của Lã Bất Vi, thượng tướng quân làm thế nào?" Hạng Thiếu Long đã sớm đoán được y sẽ hỏi câu này, thậm chí có thể là do Lã Bất Vi xúi giục y hỏi mình, chỉ cần mình hơi do dự, Trọng Tôn Huyền Hoa sẽ biết lời của Lã Bất Vi là không giả.

Lại biết Lã Bất Vi có thể mượn cớ này lật đổ Tiểu Bàn, lúc này gã đương nhiên không thể đứng về phía Lã Bất Vi để đối phó với chính mình được.

Ðứng ở lập trường Trọng Tôn Long mà nói, tốt nhất là nước Tần nên rối loạn, từ thịnh chuyển sang suy, vậy thì nước Tề mới có cơ hội xưng bá.

Nếu mượn tay Tào Thu Ðạo để giết Hạng Thiếu Long, tiểu Bàn sẽ mất đi người giúp đỡ, càng đấu không lại Lã Bất Giờ đây, giả vời không hề có chuyện gì, chậm rãi rằng, „Ðó chỉ là hỏa mù do thái hậu tung ra, lúc đó Lã Bất Vi đang nắm lấy đại quyền, thái hậu sợ y gây những đều bất lợi cho con trai mình, nên mới khiến cho sự việc trở nên hàm hồ, thực ra bị quân đúng là con trai tiên vương." Trọng Tôn Huyền Hoa trầm ngâm một lúc rồi hạ giọng nói, „Có một chuyện, Huyền Hoa không biết có nên nói ra hay không, nếu như đắc tội, mong thượng tướng quân đừng trách." Hạng Thiếu Long trong lòng biết rõ y sẽ nói gì, cũng đã đoán được Lã Bất Vi dạy y nói thế, một mặt có thể dò xét phản ứng của mình, mặt khác là để làm rối tinh thần, khiến cho mình không toàn tâm toàn lực đối phó với Tào Thu Ðạo, mỉm cười rằng, „Chẳng có chuyện gì mà không thể nói ra được, Huyền Hoa huynh xin cứ nói thẳng, đừng e ngại gì cả." Trọng Tôn Huyền Hoa muốn nói nhưng lại thôi, lát sau mới lên tiếng, „Chúng tôi đã cho người theo dõi chỗ Ðiền Ðan, nghe nói Lã Bất Vi cho Ðiền Ðan biết rằng, y đã nắm được chứng cớ, có một đôi vợ chồng ở Hàm Ðan, có thể chứng minh thân thế thật sự của bị quân." Hạng Thiếu Long cuối cùng đã khẳng định được âm mưu của Lã Bất Vi, lòng chùng xuống, vẻ mặt thì lại giả vờ ngạc nhiên, cười ha ha rằng, „Lã Bất Vi càng lúc càng hồ đồ.

Chắc y ngầm chỉ rằng nghĩa phụ của bị quân! Bị quân đã sớm sắp xếp, đưa bọn họ đến Hàm Dương, song chuyện này rất bí mật, không nhiều người biết, Lã Bất Vi chắc đã mắc bệnh điên?" Lời này rất cao minh, có nghĩ là cho Trọng Tôn Huyền Hoa biết rằng, dù có vấn đề gì nữa thì vấn đề đó đã không còn tồn tại.

Lần này đến lượt Trọng Tôn Huyền Hoa ngạc nhiên lắm, sững người ra một lúc rồi mới cười góp rằng, „Tại hạ cũng cảm thấy chuyện này phải như thế mới đúng, nếu tại hạ là bị quân, đương nhiên sẽ đưa nghĩa phụ và nghĩa mẫu của mình về Hàm Dương hưởng phúc." Hạng Thiếu Long thầm than, mình rốt cuộc vẫn không phải là người làm chính trị, không thể độc ác.

Nếu là kẻ khác, trước khi rời Hàm Ðan, sẽ thuận tay giết người diệt khẩu để tránh hậu hoạn sau này, mình lúc đó không hề nghĩ đến chuyện này.

Song chuyện cũng không lo lắng, bởi vì nơi ở và tên họ của đôi vợ chồng này chỉ có gã, Chu Cơ và Tiểu Bàn biết được, không ngờ rằng Chu Cơ đã tiết lộ tin này.

Trọng Tôn Huyền Hoa chẳng còn gì để nói nữa, lấp liếm mấy câu thì cáo từ ra về.

Hạng Thiếu Long hầu như đã khẳng định được y sẽ đi gặp Lã Bất Vi, lòng nghĩ ra một ý, nói, „Huyền Hoa huynh ngày mai phải chăng sẽ đi gặp Giải đại nhân?" Trọng Tôn Huyền Hoa gật đầu nói, „Có chuyện gì cần Huyền Hoa chuyển lời?" Hạng Thiếu Long đáp bừa rằng, „Có món này muốn nhờ Huyền Hoa huynh gởi cho y, mong huynh hãy đợi một lát." Nói rồi vội vàng vào phòng, thay bộ đồ dạ hành và đem theo các loại thiết bị, khoác lên áo ngoài, rồi quay ra nói với Trọng Tôn Huyền Hoa, „Tại hạ quên rằng đã sai người đem đến phủ Giải đại nhân, không cần phiền đến Huyền Hoa huynh nữa." Trọng Tôn Huyền Hoa không hề nghi ngờ, nói không sao rồi vội vàng bỏ đi.

Hạng Thiếu Long đội chiếc nón tre, lẻn ra từ cửa hông, lần theo cỗ xe ngựa của Trọng Tôn Huyền Hoa.

Vấn đề thân phận của tiểu Bàn, không những có quan hệ đến vinh nhục giữa gã và tiểu Bàn, mà còn liên qua đến tồn vong của một gia tộc.

Ðiều này cũng khiến gã hiểu được nỗi mâu thuẫn trong lòng của bọn Long Dương quân, Hàn Sấm.

ở thế kỷ hai mươi mốt, ai phạm tội thì người đó chịu trách nhiệm.

Nhưng trong thời đại này, nếu xảy ra vấn đề, không những thê nhi khó tránh được bất hạnh, mà cả người của họ Ô và Ðằng Dực, người trong tộc của Kinh Tuấn cũng khó thoát khỏi số mệnh.

Cho nên nếu biết nhiều hơn một chút về thông tin của chuyện này, thì càng giúp gã biết cách làm thế nào để ứng phó với nguy cƠ này.

Từ xưa đến nay, thu nhập tin tức là điều quan trọng số một của quân sự.

Lúc ấy không có điện thoại để nghe lén, gã đành tự mình ra tay, đi xem thử Lã Bất Vi sẽ nói với Trọng Tôn Huyền Hoa những âm mưu gì.

Cỗ xe của Trọng Tôn Huyền Hoa đi trên đường, vì nhiều người và xe đi nên xe đi rất chậm, Hạng Thiếu Long vẫn theo dõi từ xa.

Theo gã tính toán, nếu Lã Bất Vi hẹn Trọng Tôn Huyền Hoa gặp mặt, thì sẽ không ở phủ tướng quốc, nơi y đang ở.

Nói cho cùng Ðiền Ðang và cha con Trọng Tôn Long là kẻ tử địch, dẫu cho Lã Bất Vi cuồng ngạo đến mức nào, cũng không thể cấu kết với Trọng Tôn Long mà không thèm nể mặt Ðiền Ðan.

Ðêm nay trời trong sáng, tuy lạnh lẽo, nhưng trời vẫn còn ấm hơn mấy ngày trước, chí ít không có những luồng gió lạnh thấu xương.

Vì thương nghiệp phát triển, ngày càng nhiều những đại thương gia có ảnh hưởng đến triều chính như Trọn Tôn Long xuất hiện, Ô gia, Lã Bất Vi, Phố Cao, Trọng Tôn Long, thậm chí Cầm Thanh, đều là những người như thế.

Khi đang suy nghĩ, xe ngựa của Trọng Tôn Huyền Hoa bất ngờ dừng lại, Hạng Thiếu Long nhìn kỹ căn nhà ấy, nhất thời lạnh xương sống.

Đó chính là Thính Trúc biệt viện, nơi cách không xa Thính Tùng biệt viện, cũng là nơi Lý Viên đang ở.

Khi xe ngựa tiến vào trong cửa, thì gã cũng leo tường mà vào.

Đó là một nơi gồm có mười căn nhà dùng để đón tiếp khách nước ngoài, cho nên nếu quen biết Thính Tùng biệt viện thì cũng hiểu Thính Trúc biệt viện như bàn tay Hạng Thiếu Long thi triển thân thủ, thoắt nhanh thoắt chậm lẻn tới khu vườn bên cạnh, tránh đội tuần tra, của Lý Viên, khi leo lên mái nhà, Trọng Tôn Huyền Hoa cũng vừa được rước vào trong căn nhà chính, có thể thấy khả năng leo trèo của gã nhanh như thế nào.

Lát sau thì Trọng Tôn Huyền Hoa bước ra khỏi tòa nhà chính, đi về phía hành lang dẫn tới Ðông Sương, Hạng Thiếu Long vội vàng dùng dây trượt xuống, lợi dụng bụi cây che khuất, nhích tới một cánh cửa của Ðông Sương, ngồi xổm xuống nghe lén, vì trong sáng ngoài tối, cho nên không ai phát hiện ra bóng của gã.

Tiếng Lý Viên vang lên, „Huyền Hoa ngồi xuống hãy nói." Tiếp theo có tiếng rót trà.

Hạng Thiếu Long thầm trách mình đã sơ suất, lần đầu tiên gặp Lý Viên, y đang mật đàm với Trọng Tôn Long, có thể thấy quan hệ giữa hai người này thân thiết đến cỡ nào.

Thanh Tú phu nhân đã trước sau hai lần cảnh cáo mình cẩn thận Lý Viên, nhưng mình đã vị mấy lời của y lừa gạt, tin tưởng y không hề nghi ngờ.

Có thể biết mình trước nay tin người quá độ, cứ thích nghĩ về mặt tốt.

Sự thực thì dẫu sao Lý Viên, Hàn Sấm thậm chí Long Dương quân, cũng đều là chính khách, chuyện gì trước tiên cũng phải nghĩ đến cái lợi, thậm chí chuyện tình cảm cũng phải gạt sang một bên.

Có lẽ Long Dương quân sẽ tốt hơn một chút, nhưng Lý Viên, chỉ cần thấy năm xưa ở Thọ Xuân, y có thể dễ dàng bỏ qua mối hận đoạt người yêu, chuyển sang hợp tác với gã, thì biết điều y coi trọng nhất là quyền thế công danh, những chuyện khác là thứ yếu.

Giả sử hôm nay mình không đến đây, có lẽ bị y hại chết rồi mà vẫn chưa biết là chuyện gì.

Chỗ lợi hại nhất của Lý Viên là cho gã biết chuyện Hàn Sấm bán đứng gã, khiến cho gã tin tưởng rằng mình quả thật là vẫn nhớ đến tình cũ.

Có tiếng bước chân của bọn hạ nhân lui ra, rồi có tiếng nhấp trà uống rượu Nghe thì có vẻ không chỉ có Lý Viên và Trọng Tôn Huyền Hoa, quả nhiên tiếng của Trọng Tôn Long vang lên, „Hạng Thiếu Long giải thích thế nào?" Trọng Tôn Huyền Hoa thở dài nói, „Chuyện này có lẽ không phải như lão cáo già Lã Bất Vi nói, Hạng Thiếu Long không hề ngạc nhiên, còn bảo đôi vợ chồng ấy đã được Doanh Chính đón về Hàm Dương..." Một người khác kêu lên, „Lã Bất Vi chả phải bảo rằng đôi vợ chồng ấy lọt vào tay y sao?" Hạng Thiếu Long giật mình, không những vì câu nói này mà còn vì người nói câu này chính là kẻ sáng nay đã khóc lóc kể lể, thề thốt với mình, Hàn Sấm.

Giọng nói nghe the thé quen thuộc vang lên trong tai, „Huyền Hoa trước tiên hãy kể hết mọi chuyện, chúng ta sẽ phán đoán tiếp, xem thử rốt cuộc Hạng Thiếu Long nói dối hay Lã Bất Vi bày trò." Hạng Thiếu Long trong lòng chùng xuống, bởi vì gã đã nhận ra kẻ nói câu này chính là Quách Khai.

Giờ đây đã khẳng định được lời cảnh cáo của Thanh Tú phu nhân, đó chính là Quách Khai, Lý Viên và Hàn Sấm đang cấu kết nhau để đối phó gã, chỉ không ngờ giờ đây lại có thêm Trọng Tôn Long nữa.

Khi đang nghĩ đến đây, Trọng Tôn Huyền Hoa kể hết mọi việc, chỉ nghe y nói, „Hạng Thiếu Long không những không có vẻ bàng hoàng mà còn cảm thấy chuyện này rất tức cười, nếu tại hạ là y lập tức sẽ biến sắc ngay." Rồi có tiếng thở dài thất vọng.

Quách Khai nói với vẻ luyến tiếc, „Nếu quả thật như thế, bọn chúng ta đã mất đi cơ hội lật đổ Doanh Chính.

Tên tiểu tử này thông minh lợi hại, thủ đoạn độc ác, dã tâm lại lớn, nếu một ngày y ngồi vững ngôi vua nước Tần, chúng ta đừng hòng ngủ yên." Lý Viên nói, „Hạng Thiếu Long rất giỏi giả vờ, lại nhanh trí, nói không chừng trong lòng y đã run sợ, nhưng bề ngoài không lộ ra mà thôi!" Trọng Tôn Long khổ não nói, „Giả sử nếu không phải người do ta mua chuộc bị y đuổi đi, giờ này có thể biết được phản ứng của y sau khi chuyện đã xảy ra." Hàn Sấm phân tích, „Xem ngữ khí của Lã Bất Vi nói với Long gia, có lẽ trước khi rời Hàm Dương y đã biết được nơi ở của đôi vợ chồng ấy tại Hàm Ðan.

Nếu không Hàm Dương giờ này đã rối loạn.

Y nào có lòng dạ đến Lâm Tri nữa.

Cho nên việc có tìm ra nhân chứng thật sự hay không, cả y cũng không biết được." Trọng Tôn Long tiu nghỉu nói, „Nói như thế, Hạng Thiếu Long không phải đang nói dối." Quách Khai gằn giọng nói, „Dù thế nào đi nữa, chúng ta cũng không thể để Hạng Thiếu Long còn sống mà quay về Hàm Dương, không có y, Doanh Chính sẽ trở thành một con cọp mà không nanh, nói không chừng sẽ bị Lã Bất Vi và Lao ái nuốt trọn, lúc đó nước Tần sẽ không có một ngày yên, không đủ sức mà tiến sang phía đông." Trọng Tôn Long vội vàng nói, „Không cần thiết như thế, ý của Lã Bất Vi chỉ là muốn làm mù mắt y, để y còn sống mà quay về Hàm Dương chịu tội khi quân phạm thượng." Hạng Thiếu Long lúc này nghe vừa sợ vừa giận, nhưng không còn cách nào nữa.

Hàn Sấm chép miệng, „Chỉ mong y một mạng Ô hô dưới kiếm của Tào Công, làm sao nỡ lòng nhìn thấy y trở thành kẻ mù." Lý Viên bình tĩnh nói, „Chuyện nước phải đặt lên trước, không thể nói đến giao tình.

Trách thì phải trách y đã trở thành một Bạch Khởi thứ hai của nước Tần, nếu y chết trong tay Tào Công thì tất cả sẽ chấm dứt, nếu không dù thế nào đi nữa chúng ta cũng phải giết chết y.

Vì chuyện này, mấy đêm nay ta không ngủ yên.

Nhưng nghĩ lại trăm họ của các nước phía đông chúng ta sẽ bị nước Tần hổ sói kia chém giết, thì dù có ân nghĩa giao tình gì cũng phải gạt sang một bên." Quách Khai gằn giọng, „Hãy cẩn thận tên tiểu tử Long Dương quân, ta thấy y không hiểu đại thể như Lý tướng và Sấm hầu." Trọng Tôn Huyền Hoa nói, „Chuyện này phải xử lý cẩn thận, nếu như Doanh Chính vẫn ngồi vững trên ghế, mà Hạng Thiếu Long lại xảy ra chuyện ở Lâm Tri, nước Tề chúng tôi khó tránh trách nhiệm." Quách Khai cười, „Chỉ cần đổ hết trách nhiệm cho Lã Bất Vi, thì có thể khiến cho mọi thù hận của Doanh Chính chuyển sang Lã Bất Vi, để cho chúng đấu đến lưỡng bại câu thương, còn chúng ta thì nâng chén chúc mừng." Lý Viên nhắc nhở cha con Trọng Tôn Long, „Chuyện này không nên tiết lộ cho nhị hoàng tử và Giải Tử Nguyên biết được, nếu không e rằng sẽ có thay đổi khôn lường.

Tại hạ đã nhờ Ninh phu nhân ngầm bảo y sở dĩ rằng phụ vương y không thích đại hoàng tử là vì không muốn thấy y dựa dẫm Ðiền Ðan, cho nên nhị hoàng tử phải biết chọn lựa thế nào, Hạng Thiếu Long không còn tác dụng gì nữa.

Vả lại ta từng nói với nhị hoàng tử, Ðiền Ðan một ngày còn nắm quyền, Tề Sở khó mà làm lành với nhau được.

Nhị hoàng tử là người thông minh, chắc sẽ không thèm nghĩ đến đề nghị của Ðiền Ðan nữa.

Vả lại mọi chuyện đã định, Tề vương hạ lệnh đòi đại hoàng tử phải rời Lâm Tri trước buổi mừng thọ, không cần nói ra, chắc cũng biết sẽ xảy ra chuyện gì." Cha con Trọng Tôn Long vội vàng đáp tạ.

Lý Viên lại căn dặn, „Nhưng nếu các người cần phải lừa gạt Hạng Thiếu Long, khiến cho y tin rằng Ðiền Ðan và Lã Bất Vi đang mưu hại mình, lại sắp xếp giúp cho y bí mật bỏ chạy sau khi tỷ thí với Tào Công, rồi trên đường sai người ám toán, tốt nhất phải hy sinh một số nhân thủ, rồi lại đâm mù mắt y theo lời Lã Bất Vi, như thế sẽ khiến triều đình nước Tần đại loạn." Quách Khai nói, „Tốt nhất cho Hạng Thiếu Long biết rằng Lã Bất Vi muốn y sống về Hàm Dương chịu tội, thì mọi việc sẽ càng tốt đẹp hơn." Ngừng một lát rồi nói, „Chuyện này cần phải giấu Long Dương quân, nếu để lộ phong thanh cho Hạng Thiếu Long biết được, với thân thủ ghê gớm của y, nói không chừng có thể tự mình bỏ chạy, để y sống trên đời, lúc đó Long gia cũng không thể đụng đến Phụng Phi." Lần này đến lượt Hạng Thiếu Long cười lạnh lùng, gã hoàn toàn không còn lòng tin với Hàn Sấm và Lý Viên, thầm nghĩ các người muốn đụng tới Hạng Thiếu Long này thì không phải là chuyện dễ.

Nghe tới đây biết rằng không tiện ở lâu, vội vàng bỏ đi.

Vấn đề lớn nhất là làm thế nào có thể đưa Phụng Phi bỏ đi an toàn, bởi vì không muốn làm liên lụy đến Long Dương quân, Thiện Nhu và Giải Tử Nguyên nữa.

Chuyển sang dạng Text và hiệu đính: Mọt Sách.

vào ngày: 8 tháng 4 năm 2006.

Số lần đọc: 27293658.

Bày Mưu Tính Kế.

Bạt Phong Hàn và Từ Tử Lăng một trước một sau nhảy lên một cây cổ thụ cao sừng sửng giữa rừng, đảo mắt một vòng, thấy trước sau đều là ánh đuốc ngoằn ngoè như những con ác long đang lao tới, đường đảo tẩu hoàn toàn đã bị khóa chặt.

Từ Tử Lăng thở dài: "Nếu không phải sương mù dày đặc, nói không chừng chúng ta chỉ cần phóng hỏa, tạo chút hỗn loạn là có thể thừa cơ thoát đi rồi." Bạt Phong Hàn hừ lạnh nói: "Cho dù chúng ta lực chiến tới chết, nhưng Khấu Trọng và Thục Ni có thể thành công rời khỏi thì cũng không hối hận gì nữa." Từ Tử Lăng thoáng động dung nói: "Nếu không phải đích thân nghe những lời này từ miệng Phong Hàn huynh, ta thật không dám tin tưởng huynh là hạnh anh hùng hào kiệt vì nghĩa quên thân, coi chết như không thế này." Bạt Phong Hàn cười khổ nói: "Vị nghĩa quên thân chỉ là mỹ từ mà thôi, coi chết như không thì còn kém một chút.

Ta chỉ bất quá là chưa bao giờ từng hối hận vì những quyết định của mình mà thôi, chỉ cần làm được theo ý mình là được rồi.

Hai tên tiểu tử các ngươi đối với ta có tình có nghĩa như vậy, ta lại cũng không phải hạng bỉ ổi lang tâm cẩu phế, hiện giờ chỉ mong Trọng thiếu gia sau này đích thân giết được Lý Mật báo thù cho hai chúng ta là tốt lắm rồi." Từ Tử Lăng lắc đầu nói: "Không! Ta tuyệt đối không để Lý Mật giết huynh chết đâu, hà...

giả như chúng ta có thể lắc mình biến thành hia tên thủ hạ của Lý Mật, như vậy không phải là cơ hội đào tẩu sẽ tăng lên rất nhiều hay sao?" Bạt Phong Hàn chau mày nói: "Có phải Từ Lăng muốn bắt đại hai tên, thay y phục của chúng hay không.

Nhưng mà quân Ngoã Cương tố chức nghiêm mật, dưới quân có đoàn, dưới đoàn có doanh , dưới doanh lại phân ra thành các tiểu đội, đều có chỉ huy, thêm vào chúng ta chỉ thay được y phục chứ có thay được mặt đâu, làm vậy chỉ khiến bọn chúng chê cười thôi." Từ Tử Lăng lấy ra một tấm mặt nạ, đưa cho Bạt Phong Hàn nói: "Đây là mặt nạ do thiên hạ đệ nhất xảo tượng Lỗ Diệu Tử tiên sinh chế ra, chúng ta đổi mặt trước rồi tìm cách thay y phục sau." Nói xong liền tự mình đeo lên một chiếc mặt nạ, lập tức biến thành vị đại hiệp mặt sẹo khi đó đã từng giao thủ với tứ đại khấu.

Bạt Phong Hàn thấy vậy thì tấm tắc khen hay, cũng học theo Từ Tử Lăng đeo mặt nạ lên, lắc mình biến thành một tráng hán trẻ tuổi mắt hõm, môi dầy, cằm chẻ.

Bạt Phong Hàn phấn chấn tinh thần nói: "Thế này thì khác nhiều rồi! Chúng ta hãy bẻ một ít cành cây làm ám khí trước đã, theo ta nào." 0O0 Khấu Trọng cõng Đổng Phục Ni trên lưng, chạy như bay giữa tán cây rừng, sau khi chạy ra khỏi một tảng rừng rậm, lên đến một đỉnh đồi thì đã thấy Lạc Thủy vắt ngang trước mặt, phía bờ bên kia là một tòa thành lớn đền đuốc sáng rực.

Khấu Trọng cười ha hả nói: "Cuối cùng thì cũng tới rồi!" Nói đoạn từ từ dừng chân lại.

Đổng Thục Ni vẫn lưu luyến rời khỏi tấm lưng ấm áp vừa dày vừa rộng của gã, thấy Khấu Trọng đứng thẳng như núi, hai mắt sáng rực như hai vì sao nhìn thẳng vào Yển Sư thành trên vùng đồng bằng cách đó năm dặm, có một khí khái hào hùng của bậc bá giả, bất giác tâm hồn như mê mẩn, lao thẳng vào lòng gã như một con chim nhỏ, thấp giọng nói: "Chuyện của chúng ta, huynh ngàn vạn lần không được nói cho ai biết đâu nhé! Để đại cựu cựu biết được, nhất định sẽ giết chết huynh đấy!" Khấu Trọng cúi đầu nhìn mỹ nữ yêu kiều này, trong đầu bất giác nhớ lại những chuyền mới xảy ra, trong lòng thầm nhủ như vậy là lý tưởng nhất rồi, bằng không để Đổng Thục Ni đem chuyện mình và nàng đã có quan hệ nhục thể ra ép gã cầu thân với Vương Thế Sung thì hỏng bét mọi sự.

Đổng Thục Ni tỏ vẻ hơi giận dỗi nói: "Tại sao huynh không nói gì, có phải đã không thích người ta nữa rồi hay không?" Khấu Trọng cảm thấy đau đầu khôn tả, đành đưa tay ôm lấy vòng eo thon nhỏ của nàng, xiết chặt vào ngực mình, hôn một cái thật lâu lên đôi môi hồng, mỉm cười nói: "Vậy sau này chúng ta còn làm như thế nữa không?" Đổng Thục Ni chum chím cười tươi như hoa nói: "Cái này phải do huynh quyết định, có cơ hội người ta tự nhiên sẽ tới tìm huynh." Khấu Trọng có thể khẳng định mình không phải là nam nhân đầu tiên của nàng, bởi vì về mặt này Đổng Thục Ni còn thành thực hơn gã nhiều.

Tuy không thể phủ nhận về mặt nào nàng cũng đều hơn Vân Ngọc Chân, song cũng giống như đối với Vân Ngọc Chân vậy, gã với nàng cũng chỉ là nổi hứng nhất thời mà thôi, tuyệt đối không hề vọng động chân tình.

Huống hồ trước mắt còn bao nhiêu việc quan trọng khẩn bách chờ gã đi làm.

Từ khi chia tay tới giờ, đa phần thời gian gã đều lo lắng cho sự an nguy của Từ Tử Lăng và Bạt Phong Hàn, rất ít khi nghĩ tới chuyện làm cách nào để lợi dụng Vương Thế Sung đối phó Lý Mật, còn tấm thân mềm mại của Đổng Thục Ni ở trên lưng thì thậm chí là gã hoàn toàn không nghĩ tới, càng không hề nghĩ tới tương lai của gã và nàng.

Chợt Đổng Thục Ni giật mạnh tay gã nói: "Đi thôi!" Hai người phóng xuống chân đồi, nhằm thẳng hướng Lạc Thủy lao đi vun vút.

0O0 Lý Mật đứng trên đỉnh dốc núi, hai hàng lông mày nhíu chặt, quan sát khu rừng rộng gần hai dặm đang bị vây kín phía dưới.

Hai huynh đệ Phù Chân, Phù Ngạn dẫn theo mấy chục cao thủ đã tìm kiếm cả nửa canh giờ trong đó nhưng vẫn chưa thấy động tĩnh gì.

Vương Bá Đương đứng bên cạnh nghiến răng nói: "Không thể nào như vậy được, mùi hương trên người nử oa nhi đó làm sao đột nhiên biến mất được chứ?" Hơn mười tướng lĩnh đứng sau lưng Lý Mật, không một ai có thể trả lời câu hỏi này của y.

Ánh mắt Trầm Lạc Nhạn đứng bến phải Lý Mật thoáng hiện vẻ thê lương, nhẹ giọng nói: "Tôi có cảm giác rất bất ổn, chiếu lý thì bọn chúng phải không thể nào thoát được chứ!" Lý Mật thở dài: "Nếu thực sự có chuyện hợp lý hay không hợp lý, hai tên tiểu tử Khấu Trọng và Từ Tử Lăng ấy đã chết mấy chục lần rồi, nhưng lần nào bọn chúng cũng thoát khỏi hiểm cảnh, thật khiến người ta khó mà lý giải được." Vương Bá Đương trầm giọng nói: "Nếu bọn chúng thật sự có thể đưa Đổng Thục Ni tới Yển Sư, vậy chúng ta phải làm sao?" Song mục Lý Mật lấp lánh hàn quang, chậm rãi gằn giọng nói từng chữ một: "Phương pháp tốt nhất không ngoài lập tức tấn công Yển Sư, kiềm chế Vương Thế Sung, khiến hắn không thể trở về Lạc Dương đối phó Độc Cô Phong và Việt Vương.

Nhưng làm vậy sẽ phái hoại toàn bộ sách lược của chúng ta, mà chúng ta thì vừa đại chiến với Vũ Văn Hóa Cập, tổn hao trầm trọng, nguyên khí chưa kịp phục hồi, chỉ tiện thủ không tiện công, vì vậy chỉ có thể tìm một cách khác mà thôi." Tiếp đó lại quay sang nói với Trầm Lạc Nhạn: "Lạc Nhạn có đề nghị gì không?" Trầm Lạc Nhạn nói: "Một đối sách khác chúng ta ngầm phái cao thủ tiến nhập Lạc Dương, sách động Độc Cô Phong tiêu trừ thế lực của Vương Thế Sung ở Lạc Dương, khiến hắn chỉ còn lại một tòa thành đơn độc, hậu viện bị cắt đoạn.

Lúc đó chúng ta muốn lấy đầu của họ Vương, không phải dễ hơn lấy đồ trong túi hay sao?" Vương Bá Đương nhíu mày nói: "Thế lực của Vương Thế Sung ở Lạc Dương rất mạnh, lại bán rễ rất chặt, muốn nhổ đi chỉ e không phải chuyện dễ đâu, phải sắp xếp cho ổn thỏa mới được." Lý Mật quyết đoán nói: "Bất luận là kế này thành hay bại, đối với chúng ta cũng chỉ có lợi mà không có hại, Lạc Dương càng loạn càng tốt, tốt nhất là để Độc Cô phiệt và Vương đảng đánh cho lưỡng bại câu thương thì lý tưởng nhất." Nói đoạn liền quay sang phía Trầm Lạc Nhạn: "Chúng ta phải tranh thủ thời gian, nếu để Vương Thế Sung phát động trước một bước thì tổn hại của y sẽ càng ít hơn, Lạc Nhạn hiểu được tầm quan trọng của chuyện này chưa?" Trầm Lạc Nhạn gật đầu nói: "Mật công yên tâm, chuyện này để cho Lạc Nhạn xử lý! Nhất định sẽ không phụ sự ủy thác của Mật công đâu!" Lý Mật hạ lệnh: "Chuyện này để Lạc Nhạn làm chủ, Bá Đương làm phó, còn phải mời pháp giá của Nam Hải Tiên Ông để tăng cường thực lực nữa, những việc phân phối nhân thủ khác, hai người cứ liệu mà làm." Chúng nhân nghe tới cái tên Nam Hải Tiên Ông, đều lộ ra thần sắc vừa kính vừa sợ.

Thì ra Nam Hải Tiên Ông Hoảng Công Thác là nhân vật cùng bối phận với Ninh Đạo Kỳ, võ công cũng thuộc hàng nhất đại tôn sư, Mai Tuần chưởng môn Nam Hải Phái ở Nam Hải cũng chỉ thuộc hàng đồ tôn của lão mà thôi.

Tương truyền Ninh Đạo Kỳ đã từng quyết chiến với Hoảng Công Trác trên bán đảo Lôi Châu, sau hơn trăm chiêu, Ninh Đạo Kỳ buộc phải sử ra bảnh lĩnh cuối cùng của mình là Tân Thủ Bát Phốc mới đánh bại được lão, có thể nói là tuy bại mà vinh.

Từ chuyện này có thể thấy được Hoảng Công Thác cao minh tới nhường nào rồi.

Do phụ thân Lý Khoan của Lý Mật đã từng có đại ân với Nam Hải Phái, nên sau khi Lý Mật khởi binh đã ba lần bốn lượt cho đặc sứ tới mời Hoảng Công Thác xuất sơn, nhưng tới tận lúc Dạng Đế bị Vũ Văn Hóa Cập giết chết, Hoảng Công Thác mới chịu gật đầu, đồng thời chấp nhận để Nam Hải Phái toàn lực giúp Lý Mật đoạt thiên hạ, trong đó đương nhiên còn có những điều kiện khác.

Vương Bá Đương và Trầm Lạc Nhạn gật đầu lĩnh mạng.

Chính vào lúc này, những ngọn đuốc của đám thủ hạ ở phía nam khu rừng đột nhiên tắt phụt, tiếng kêu la vang lên không ngớt.

Lý Mật không tức giận mà ngược lại còn cảm thấy mừng rỡ, dẫn chúng thủ hạ phóng về phía đó.

0O0 Khấu Trọng và Đổng Thục Ni cưỡi ngựa dưới sự bảo hộ của quân sĩ thủ thành, tiến về Trịnh Quốc Công phủ của Vương Thế Sung ở Yển Sư thành.

Đổng Thục Ni giống như biến thành một người hoàn toàn khác, sắc mặt không còn cười đùa như trước mà trở nên lạnh lùng, nghiêm túc, dáng vẻ thánh khiết cơ hồ như không thể xâm phạm vậy.

Mới vào cửa phủ, Vương Thế Sung nghe tin đã dẫn theo hơn mười tên thân binh chạy ra cửa lớn đón tiếp.

Đổng Thục Ni phi thân xuống ngựa, vừa khóc vừa lao vào lòng Vương Thế Sung.

Vương Thế Sung thần thái vẫn như xưa, chỉ là hai bên tóc mai đã thêm mấy điểm bạc.

Y ôm lấy Đổng Thục Ni vào lòng, chậm rãi nói: "Tiểu Ni Ni đừng khóc nữa1 Chuyện gì cũng có đại cựu cựu làm chủ cho con rồi, rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì vậy?" Vừa nói y vừa liếc nhìn sang phía Khấu Trọng, ánh mắt lập tức trở nên sắc bén phi thường.

Khấu Trọng tung mình xuống ngựa, cúi đầu thi lễ rồi mỉm cười nói: "Sau này là thành là bại, tất cả đều phải dựa vào một ý niệm lúc này của thượng thư đại nhân đó!" Vương Thế Sung vừa ngạc nhiên vừa bực bội nói: "Nếu ngươi muốn dùng những lời lẽ ngụy biện để gạt người, đừng trách ta..." Đổng Thục Ni ngắt lời y, giận dỗi nói: "Đại cựu cựu à! Huynh ấy là người tốt đấy, không có huynh ấy thì tiểu Ni Ni của người không biết đã thế nào rồi?" Khấu Trọng cung kính nói: "Vương thượng thư có thể để tại hạ nói một lời không, chuyện này phải quyết đoán lập tức, bằng không thì có Tôn Tử tái thế, Võ Hầu phục sinh cũng không cứu vãn nỗi bại cục này đâu." Vương Thế Sung gằn giọng nói: "Khấu Trọng!" Khấu Trọng đứng thẳng người lên đáp: "Có Khấu Trọng!" Họ Vương lừ mắt nhìn gã một hồi, hừ lạnh nói: "Đi theo ta! Nhưng ngàn vạn lần đừng mong giở trò trước mặt Vương Thế Sung này!" 0O0 Bạt Phong Hàn và Từ Tử Lăng chạy một mạch hơn năm mươi dặm đường, tới tận dưới hạ du Hoàng Hà, hai người mới kiệt sức lần lượt gục xuống bờ sông, phía trước chính là dòng sông cuồn cuộn chảy xiết.

Ánh đèn ở Lạc Dương phía xa xa chiếu sáng cả một góc trời.

Sau mấy bận gian khổ, cuối cùng bọn họ đã thoát khỏi hiểm cảnh, Bạt Phong Hàn cười lớn nói: "Hảo tiểu tử! vừa rồi Vương Bá Đương đối diện với chúng ta vậy mà vẫn không nhận ra, còn ra lệnh cho chúng ta đi chặn đường nữa, cũng may mà lúc ấy ta nhịn được cười, nhưng ngươi không biết là khó chịu thế nào đâu." Từ Tử Lăng lắc lắc đầu nói: "Lý Mật lao sư động chúng như vậy mà cả chéo áo chúng ta cũng không chạm vào được, chuyện này mà lan truyền ra ngoài, đảm bảo cả thiên hạ này cũng phải cười vỡ bụng mất." Bạt Phong Hàn miễn cưỡng bò dậy nói: "Nhân lúc trời còn chưa sáng, chúng ta tốt nhất nên dưỡng thần một chút, rồi dùng bộ mặt giả này nghênh ngang vào thành uống chén trà nóng, ở Lạc Dương ta cũng có mấy người quen cũ, đảm bảo sẽ chiêu đãi huynh đệ chu đáo." Từ Tử Lăng khó nhọc ngồi dậy nói: "Không biết Khấu Trọng có thể thuyết phục được Vương Thế Sung không nữa." Bạt Phong Hàn hít sâu một hơi, trở lại vẻ bình tĩnh vốn có, mỉm cười nói: "Vương Thế Sung chỉ là một con người giả làm lão hổ, còn Khấu Trọng lại là một con hổ thành tinh giả làm người, thắng thua thế nào chắc không cần nói cũng biết, Tử Lăng còn phải lo lắng gì nữa." 0O0 Trong mật thất.

Đổng Thục Ni kể một mạch hết mọi sự tình ra, nhưng sắc mặt Vương Thế Sung ít nhất cũng phải biến đổi tới mười mấy lần.

Y trầm ngâm giây lát rồi trầm giọng nói: "Thục Ni, con đi nghỉ ngơi một chút đi! Đại cựu cựu có chủ trương!" Đổng Thục Ni còn định là nũng không nghe, nhưng thấy nét mặt âm trầm nghiêm túc của Vương Thế Sung, không dám nói nhiều, chỉ lườm mắt nhìn Khấu Trọng một cái, ngoan ngoãn bỏ đi.

Cửa đóng lại.

Cả căn mật thất rộng lớn, chỉ còn lại mình Vương Thế Sung và Khấu Trọng.

Khấu Trọng bất ngờ tỏ ra trầm mặc, kể tử khi vào trong mật thất, gã chưa từng lên tiếng.

Vương Thế Sung trầm ngâm giây lát, thấp giọng nói: "Các ngươi mạo hiểm cứu tiểu Ni Ni, Vương Thế Sung ta vô cùng cảm kích, nói ra yêu cầu của ngươi đi!" Khấu Trọng biết y không tín nhiệm mình, chỉ cười nhạt nói: "Yêu cầu của tại hạ là hãy đánh bại Lý Mật." Vương Thế Sung ngạc nhiên nhìn gã giây lát, chau mày nói: "Lúc này ta đang nội ưu ngoại hạn, trước sau đều có địch, chỉ e là không thể giúp ngươi hoàn thành tâm nguyện." Khấu Trọng vỗ ngực nói: "Lời này của Vương thượng thư sai rồi, thực tế thì đây là cơ hội tốt nhất để các vị nghiền nát quân Ngoã Cương đấy." Vương Thế Sung tỏ vẻ không vui nói: "Bình sinh ta hận nhất là loại người lợi dụng ân nghĩa để uy hiếp mình.

Vương Thế Sung này có chuyện gì mà chưa từng trải qua, lẽ nào lại để cho kẻ khác bày bố chứ?" Khấu Trọng ung dung nói: "Vương thượng thư lần này dẫn quân tới Yển Sư rốt cuộc là vì cái gì chứ?" Song mục Vương Thế Sung sáng rực thần quan, lạnh lùng nói: "Lúc đó khác, lúc này khác, hiện giờ chuyện cần kíp trước mắt chính là trở về Lạc Dương tiêu trừ gian đảng." Khấu Trọng mỉm cười: "Sau đó thì sao?" Vương Thế Sung ngạo mạn đáp: "Sau khi an định bên trong, đương nhiên phải tính đến ngoại địch, khi ấy ta và Lý Mật tất thế bất lưỡng lập." Khấu Trọng cười ha hả nói: "Lần này Vương thượng thư xuất binh, là do đoán chắc sau khi Lý Mật đánh bại Vũ Văn Hóa Cập, nguyên khí chắc hẳn thương tổn không ít, thế nên mới thừa cơ thảo phạt.

Hiện giờ lại muốn trở về xử lý chuyện nội bộ, để cơ hội trôi theo dòng nước, khiến Lý Mật có cơ hội dưỡng sức nghỉ ngơi, đây không phải là chuyện thất toán lắm hay sao?" Vương Thế Sung ngây người ra nhìn Khấu Trọng hồi lâu, giống như lần đầu tiên mới quen gã vậy, nghiêm mặt nói: "Vậy theo Khấu tiểu huynh có phải ta nên thu thập Lý Mật trước, sau đó mới quay lại đối phó Dương Động và Độc Cô Phong đúng không?" Khấu Trọng lắc đầu: "Không phải vậy, cho dù Đông Đô vô sự, lần này nếu như thượng thư tùy tiện tấn công Lý Mật, cũng sẽ chuốc lấy thất bại mà thôi!" Vương Thế Sung vốn định thăm dò xem có phải Khấu Trọng có dụng tâm lợi dụng mình đối phó đại cừu gia Lý Mật hay không, lúc này nghe gã nói vậy cảm thấy bất ngờ khôn tả, liền khiêm tốn hỏi tiếp: "Xin nói tận tường!" Khấu Trọng liền đem kế sách đối phó Vương Thế Sung của Lý Mật nói ra cho y nghe, đương nhiên là phải nói giống như là bản thân gã đoán ra được tất cả vậy.

Vương Thế Sung thoáng động dung, yên lặng hồi lâu, hiển nhiên là đã bị nói đúng chỗ yếu hại.

Một lúc sau, y mới thở dài nói: "Ta vốn là người Tây Vực, nhưng vì ngưỡng mộ văn hóa thiên triều nên đã theo phụ thân tới Đại Tùy, từ nhỏ đã thích đọc sử sách, ham mê binh pháp, làm tới binh bộ thị lang, rất được hôn quân Dương Quảng xem trọng.

Sau trận đại chiến với Mạnh Nhượng, danh tiếng của ta đã vang khắp thiên hạ, lúc ấy ta vốn tưởng rằng thiên hạ không còn người nào dụng binh hơn được Vương Thế Sung nữa, chẳng ngờ gặp phải Lý tặc, điểm nào cũng bị hắn chiếm thượng phong, nếu không phải được Khấu tiểu huynh nhắc nhở, chỉ e trận này tất bại chứ chẳng nghi.

Vậy hiện giờ có phải ta nên lập tức dẫn quân trở về Đông Đô không?" Khấu Trọng biết y đã hơi hoảng loạn, lại mỉm cười nói: "Đúng là như vừa rồi tại hạ đã nói, muốn phá quân Ngõa Cương, đây chính là thời cơ ngàn năm có một.

Nguyên nhân chỉ có hai, đầu tiên là giờ đây Lý Mật đang hao tổn nguyên khí, binh mệt tướng mỏi, kế đó chính là vì Lý Mật mới đại thắng Vũ Văn Hóa Cập nên cũng khó tránh khỏi tâm lý khinh địch chủ quan." Gã ngưng lại một chút rồi nghiêm mặt nói tiếp: "Không sợ đắc tội nói một câu, về quân lực thực lực của thượng thư không bằng Lý Mật, thêm nữa lại liên tiếp chiến bại, khiến Lý Mật càng thêm khinh thị, vì vậy chỉ cần Vương thượng thư ngài cố làm ra vẻ thua kém, rồi khéo léo xếp đặt, dẫn dụ Lý Mật phải dốc hết quân ra, còn chúng ta thì chuyên tâm bố trí cạm bẫy, đảm bảo có thể đánh cho họ Lý lộn nhào, không còn thực lực uy hiếp Đông Đô nữa." Vương Thế Sung nghe mà tim đập thình thịch, sự hoài nghi với Khấu Trọng giảm đi gần hết, lòng tin lại tăng thêm gấp bội: "Làm sao mới có thể khiến Lý Mật nghĩ chúng ta thua kém hắn?" Khấu Trọng nói: "Dám hỏi trong tay ngài hiện đang có bao nhiêu binh mã có thể dùng được?" Vương Thế Sung do dự một chút rồi quyết tâm nói: "Lần này ta chỉ mang theo hai vạn người, nhưng đều là quân tinh nhuệ cả." Khấu Trọng vỗ bàn nói: "Như vậy là được rồi.

Tôn Tử có dạy binh quý hồ tinh bất quý hồ đa, đồng thời chúng ta ít quân như vậy càng khiến cho Lý Mật thêm khinh địch, chỉ cần làm hắn tin rằng đường lương thảo chúng ta đã bị cắt đứt, Khấu Trọng này không tin kẻ vừa thắng trận như Lý Mật còn có thể nhịn được mà không xuất quân tiêu diệt." Vương Thế Sung lắc đầu nói: "Hắn hoàn toàn có thể đợi tới lúc chúng ta thật sự hết lương mới xuất động.

Kế này có thể gạt được ai khác chứ tuyệt nhiên không thể gạt được lão hồ ly như Lý Mật đâu." Khấu Trọng cười cười nói: "Vì vậy mới nói cần phải khéo léo xếp đặt mới có thể bức Lý Mật không thể không xuất chiến." Vương Thế Sung ngạc nhiên thốt: "Phải làm thế nào?" Khấu Trọng nói: "Chuyện này có thể chia ra làm hai việc, đầu tiên chúng ta phải tạo ra tình trạng thiếu lương giả, tỷ dụ như phái người đi khắp nơi trưng thu lương thảo chẳng hạn, sau đó còn cho người đi khắp nơi phao tin rằng chúng ta sẽ phải trở về Đông Đô, Lý Mật nghe tin này mà không tập kích mới là chuyện lạ ở đời đấy!" Tiếp đó lại hạ giọng nói: "Rồi chúng ta sẽ liên lạc với Đậu Kiến Đức ở phương bắc, hẹn y cùng xuất binh kẹp Lý Mật ở giữa.

Đương nhiên là chuyện này phải để cho hắn biết một cách khéo léo, vậy thì đâu cần lo Lý Mật không chủ động tấn công nữa?" Vương Thế Sung tuy tự phụ mình là tướng tài trong thiên hạ, nhưng cũng không thể không vỗ bàn khen tuyệt: "Quả nhiên là diệu kế, có điều những chi tiết bên trong vẫn cần phải suy xét cho kỹ." Song mục y bất chợt sáng rực lên, nhìn chằm chằm vào Khấu Trọng nói: "Ai ai cũng biết Khấu Trọng người hùng tâm vạn trượng, làm cả phương nam long trời lở đất, hiện giờ lại tới đây trợ giúp ta thế này, rốt cuộc là có mục đích gì?" Khấu Trọng thản nhiên nhìn thẳng vào mắt y, bình tĩnh nói: "Bởi vì nếu ta không giết Lý Mật, Lý Mật tất sẽ giết ta.

Kẻ nào làm hoàng đế ta cũng mặc, chỉ cần không phải là Lý Mật là được rồi.

Vương thượng thư có hài lòng với câu trả lời này không vậy?" Vương Thế Sung trầm giọng nói: "Ngươi đúng là nhân tài hiếm thấy, nếu chịu về với ta, Vương Thế Sung tuyệt đối sẽ không bạc đãi ngươi đâu." Khấu Trọng vui vẻ nói: "Đa tạ Vương thượng thư đã đề bạt, có điều tất cả để sau khi phá được quân Ngoã Cương rồi hãy nói.

Đối phó Lý Mật tuy là quan trọng, nhưng chúng ta cũng phải giữ chặt Đông Đô, chỉ cần đợi tới lúc Lý Mật xuất binh, là chúng ta có thể đánh thẳng vào hoàng cung của Việt Vương, trảm thảo trừ căn, giết sạch những kẻ chống đối, lúc ấy ngài có thể danh chính ngôn thuận lên thay Việt Vương, còn thiên hạ thì ít nhất cũng đã có một nửa nằm trong túi của thánh thượng ngài rồi còn gì." Những lời này của gã đã nói trúng tâm sự của Vương Thế Sung, khiến y quên mất rằng Khấu Trọng không hề lập tức tỏ ý sẽ trung thành với mình tới cùng, cả mừng nói: "Thực lực của Độc Cô Phong ở Lạc Dương cũng không thể khinh thường, nếu ta không ở Lạc Dương chỉ e khó mà trấn áp được đại cục." Khấu Trọng mỉm cười nói: "Đây chính là một bộ phận quan trọng của kế sách tỏ ra mình yếu đuối của ta, nếu không phiền thì ngài có thể dẫn theo tinh binh trở về Lạc Dương một chuyến, sau đó sẽ tùy cơ hành sự, chỉ cần Lý Mật có bất cứ hành động nào, ngài cũng phải lập tức tới đây chủ trì đại cuộc, như vậy không phải xong rồi hay sao?" Vương Thế Sung ngẩn người ra, thở dài, lắc đầu cười cười nói: "Ngoài làm vậy ra, ta còn lựa chọn nào khác sao?".

Đánh máy:canary.

Được bạn: ct.ly đưa lên.

vào ngày: 17 tháng 9 năm 2007.

Trinh Thám, Hình Sự.

Số lần đọc: 4126898.

LỜI CẢM ƠN.

NHỮNG SỰ VIỆC CÓ THẬT.

Biểu Tượng Thất Truyền.

ĐIỂM DỐI LỪA.

PHÁO ĐÀI SỐ.

THIÊN THẦN VÀ ÁC QUỶ.

Một lần nữa… dành tặng Blythe Hơn bao giờ hết.

rước tiên, tôi xin gửi lời cảm ơn tới người bạn -đồng thời là nhà biên tập của tôi, Jason Kaufman, vì sự chăm chỉ làm việc trong suốt dự án này và vì sự thấu hiểu thực sự những gì mà cuốn sách này đề cập đến.

Và cũng xin gửi lời cảm ơn đến Heide Lange -người bảo vệ không mệt mỏi cho Mật mã Da Vinci, một người đại diện tuyệt vời, và một người bạn đáng tin cậy.

Tôi không thể thể hiện hết sự biết ơn của tôi đối với đội ngũ nhân viên hiếm có tại Doubleday, vì sự hào hiệp, tận tụy và chỉ dẫn tuyệt vời của họ.

Đặc biệt cảm ơn Bill Thomas và Steve Rubin, những người đã tin tưởng vào cuốn sách này ngay từ đầu.

Tôi cũng gửi lời cảm ơn tới những người cốt cán ban đầu trong số những người ủng hộ của nhà xuất bản đứng đầu là Michael Palgon, Suzanne Herz, Janelle Moburg, Jackie Everly, và Adrienne Sparks, tới những nhân viên thông minh của đội bán hàng của Doubleday, và tới Michael Windsor vì cái bìa gây ngạc nhiên.

Vì sự hỗ trợ nhiệt tình trong công việc tìm tòi của cuốn sách, tôi cũng xin gửi lời cảm ơn tới Bảo tàng Louvre, Bộ Văn hóa Pháp, Dự án Cutenberg, Thư viện quốc gia, Thư viện tổ chức Mộ đạo Phòng nghiên cứu tranh và Trung tâm tư liệu của Bảo tàng Louvre, Thời báo thế giới Thiên Chúa giáo, Đài quan sát hoàng gia Ở Greenwich, Tổ chức ghi âm Luân Đôn, Phòng sưu tập tài liệu của Tu viện Westminster, John Pike và Liên đoàn các nhà khoa học Mỹ, và 5 thành viên cua Opus Dei (3 người đang tham gia, 2 người là thành viên cũ) những người đã tường thuật lại những câu chuyện của họ, gồm cả những tích cực và tiêu cực, liên quan đến những trải nghiệm của họ trong Opus Dei.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn đến hiệu sách đường Water vì đã chú ý sưu tập nhiều cuốn sách nghiên cứu của tôi, đến cha tôi Richard Brown -giáo viên và là nhà viết sách toán học -vì sự giúp đỡ của ông về thuyết cân xứng thiêng liêng và dãy số Fibonacci, Stan Planton, Sylve Baudeloque, Peter McGuigan, Francis McInerney, Margie Wachtel, Andre Vernet, Ken Kelleher Ở Anchorball Web Media, Cara Sottak, Karyn Popham, Esther Sung, Miriam Abramowitz, William Tunstall-Pedoe, và Crinffin Wooden Brown.

Và cuối cùng, trong cuốn tiểu thuyết có liên quan sâu sắc tới tính nữ được tôn sùng, tôi sẽ là người bất cẩn nếu tôi không nhắc đến 2 người phụ nữ đặc biệt trong cuộc đời tôi.

Đầu tiên là mẹ tôi, Connie Brown -người chép kinh, hộ lý, nhạc sĩ, và mẫu hình tượng.

Và vợ tôi, Blythe -sử gia nghệ thuật, họa sĩ, biên tập viên và không một chút nghi ngờ rằng cô ấy là người phụ nữ tài năng kỳ lạ nhất mà tôi đã từng biết.

Người dịch: Đỗ Thu Hà Hiệu đính: Dương Tường.

Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin, 2006.

Người dịch: Đỗ Thu Hà Hiệu đính: Dương Tường Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin, 2006.

Nguồn: Nguyễn Học.

Được bạn: Nguyễn Học đưa lên.

vào ngày: 19 tháng 6 năm 2006.

Số lần đọc: 27292514.

Dịch giả: Ngọc Diện Hồ.

Tỉnh nguyệt đắc chủ.

Khấu Trọng mỉm cười bước ra ngoài đại sảnh trong ánh mắt chờ đợi của Hương Ngọc Sơn, Vân Ngọc Chân, thấy Từ Tử Lăng đang đứng ngó ra ngoài cửa sổ, thần sắc tự nhiên, vô ưu vô hỉ thì ngạc nhiên hỏi: "Tiểu Lăng không muốn biết nội gián là ai sao?".

Từ Tử Lăng thản nhiên nói: "Ả tỳ nữ non nớt đó đâu phải là đối thủ của Trọng thiếu gia ngươi, trừ phi ả ta căn bản không biết gì?".

Hương Ngọc Sơn không nén nổi buột miệng hỏi: "Có kết quả gì không?".

Khấu Trọng ngồi xuống đối diện với hai người, chậm rãi nói: "Là một trong những tên cận vệ của ngươi, hình như tên là Âu Dương Kỵ thì phải, ngươi biết phải làm gì rồi chứ?".

Song mục Hương Ngọc Sơn thoáng hiện sát cơ, không nói tiếng nào, quay người bước ra khỏi đại sảnh.

Khấu Trọng nhìn Vân Ngọc Chân nheo nheo mắt nói: "Mỹ nhân sư phụ có hứng thú cùng huynh đệ chúng ta ra ngoài thành một chuyến không? Ta đã hứa sẽ tiễn tiểu cô nương đáng thương kia một đoạn!".

o0o Mấy ngày sau đó, Khấu Trọng và Từ Tử Lăng chuyên tâm đốc thúc bốn người bọn Đoạn Ngọc Thành luyện võ, bốn tên tiểu tử này cũng biết đây là chuyện liên quan đến sinh tử vinh nhục của bản thân, lại được hai vị minh sư thiên tài hết lòng chỉ điểm, nên cũng nỗ lực hết sức, tiến bộ rất nhanh.

Thời gian còn lại, hai gã đều bỏ lại mọi thứ sau lưng, cùng Tố Tố vui đùa du sơn ngoại thủy, tìm đủ mọi cách để làm cho nàng vui vẻ.

Thời gian trôi nhanh như bóng câu thoáng qua cửa sổ.

Sáng sớm hôm sau là hai gã phải lên đường Bắc thượng.

Tiêu Tiễn thiết yến để tiễn biệt hai gã.

Bữa tiệc có thêm một vị khách mới, thì ra chính là Tiêu đại tỷ Tiêu Hoàn mới từ Lĩnh Nam trở về, còn Tả Lộ Nguyên Soái Trương Tú của Tiêu Tiễn thì đã lĩnh quân ra chiến trường từ sáng sớm hôm nay, nên không thể dự tiệc.

Tiêu đại tỷ không ngừng liếc mắt đưa tình với hai gã.

Tiêu Tiễn kính một tuần rượu rồi nói: "Tên Bạch Văn Nguyên hôm đó ám toán Tử Lăng, cứu thoát Bùi Viêm đó thì ra là cao thủ mới nổi lên của Tịnh Kiếm Tông, cũng là đương nhiệm diện thủ của Chu Mi, tên này rất có danh khí ở vùng Tứ Xuyên, không biết có phải là vì tham luyến sắc đẹp của Chu Mi nên mới gia nhập quân Già Lâu La của Chu Xán hay không?".

Khấu Trọng cười cười nói: "Đương nhiệm diện thủ, Tiêu đương gia dung từ này thật vô cùng tuyệt diệu, một câu nói đã khiến người ta hiểu ngay trước đó Chu Mi đã có vô số đàn ông rồi… hà!".

Tiêu đại tỷ lườm gã một cái nói: "Làm đàn ông của Chu Mi tuyệt đối không phải là một chuyện tốt đẹp gì, bởi vì con người ả ta đa nghi vô cùng, chỉ cần nghi ngờ đàn ông của mình có nữ nhân khác, là ả ta lập tức động sát cơ giết chết đối phương để tiết hận, thế nên giang hồ mới gọi ả là Độc Thù, Bạch Văn Nguyên kia nhất định là đã nhận lệnh của ngươi nên mới bám dính với ả ta như vậy".

Hương Ngọc Sơn cười cười nói: "Cái loại tàn hoa bại liễu đó làm sao lọt vào mắt hai vị đại ca đây được chứ? Có điều võ công của Chu Mi này thật không phải tầm thường, nghe nói đã được chín thành chân truyền của Chu Xán, đêm đó có lẽ chỉ vì khiếp sợ trước oai danh giết chết Nhậm Thiếu Danh của hai vị đại ca đây, lại không nắm rõ tình hình, nên ả ta mới hoảng loạn chạy trốn như vậy".

Tố Tố lo lắng hỏi: "Ả ta là người bụng dạ hẹp hòi như thế, nhất định sẽ không chịu bỏ qua chuyện này, hai đệ ngàn vạn lần không nên bất cẩn".

Vân Ngọc Chân cười cười nói: "Tố tỷ cứ yên tâm, nếu luận cơ trí và năng lực, Tiểu Trọng, Tiểu Lăng tuyệt đối không thua kém bất kỳ ai.

Tỷ cứ thử nghĩ xem, từ khi bọn y xuất đạo đến nay, chỉ có người khác chịu thiệt chứ đã có lần nào đến lượt bọn y đâu?".

Tiêu đại tỷ bật cười khanh khách: "Vân bang chủ cảm khái như vậy, nhất định là đã chịu thiệt thòi trước hai vị tiểu huynh đệ đây rồi".

Vân Ngọc Chân còn đang đỏ bừng mặt, Tiêu đại tỷ nheo mắt nhìn hai gã nói tiếp: "Đại tỷ đây thì chưa lần nào được thử mùi vị thiệt thòi đó cả!".

Tố Tố thấy nàng ta công nhiên chọc ghẹo hai gã giữa buổi tiệc, trong lòng lấy làm không vui, hai hàng lông mày liễu nhíu chặt lại.

Tiêu Tiễn cũng dường như không chịu nổi sự phóng đãng của muội muội mình, bèn chuyển chủ đề khác nói: "Có một chuyện đến giờ ta vẫn không nghĩ thông, không hiểu tại sao hai vị tiểu đệ lại phát hiện được bọn Trần Phong đang mai phục ở ngoài thành vậy? Bọn chúng đều là lão giang hồ, ngay cả người của chúng ta cũng bị chúng qua mặt".

Khấu Trọng tự nhiên không thể tiết lộ đó là do cảm ứng kỳ diệu của Từ Tử Lăng, chỉ hàm hồ đáp: "Đây đơn thuần chỉ là một suy đoán thôi, đáng cười là lúc đầu chúng tôi đoán không phải là bọn chúng, mà là Ác Tăng và Diễm Ni, chẳng ngờ lại tìm được bọn chúng, xem như là chúng không may vậy! Hà hà…!".

Hương Ngọc Sơn mỉm cười nói: "Vị Khấu đại ca này của chúng ta lúc nào cũng nói cười vui vẻ, thế nên nơi nào có y là nơi đó luôn luôn vui vẻ hoan lạc".

Tiêu đại tỷ không nén nổi hiếu kỳ hỏi: "Hương tướng quân tại sao vẫn tả một câu Khấu đại ca, hữu một câu Từ đại ca vậy, luận niên kỷ thì ngài cũng lớn hơn hai người bọn họ, luận quan hệ thì lại là tỷ phu mà! Tố Tố phu nhân không sửa giúp y được sao?".

Tố Tố vui vẻ đáp: "Hai vị đệ đệ này của tôi là người phi thường nên tự nhiên Ngọc Sơn cũng đặc biệt tôn trọng".

Vân Ngọc Chân cũng mỉm cười nói: "Thế nên tôi cũng không cảm thấy Ngọc Sơn xưng hô có gì sai".

Tiêu Tiễn cười ha hả nói: "Nói hay lắm, hai vị tiểu đệ đích thực là người phi thường, có tài nghiêng trời lệch đất, lật tay làm mây, úp tay làm mưa, thay đổi cả tình thế phương Nam này dễ như trở bàn tay, khiến cho Đại Lương Quốc của ta cũng đắc thế mà uy phong đại tiến, tuy hai đệ không chính thức gia nhập quân ta, nhưng Tiêu Tiễn này đã coi hai người như là người nhà rồi!".

Tiếp đó lại vỗ tay goi: "Người đâu!".

Chúng nhân còn đang ngẩn người chưa hiểu chuyện gì thì hai ả mỹ tỳ dâng lên hai chiếc hộp gấm, một dài, một ngắn.

Tiêu Tiễn phất tay ra hiệu, hai ả lập tức quỳ xuống dâng hộp dài cho Khấu Trọng, hộp ngắn cho Từ Tử Lăng.

Sau khi hai nữ tỳ lùi xuống, Tiêu Tiễn mới vui vẻ nói: "Lễ mọn lòng thành, mong hai vị tiểu đệ nhận cho!'.

Khấu Trọng y lời mở hộp gấm ra xem, thì ra là một thanh cường đao, thoạt nhìn thì có vẻ hết sức tầm thường, song khi nhìn kỹ thì mới cảm thấy vỏ đao, cán đao tuy không có hoa văn kỳ mỹ gì, nhưng lại có một vẻ cao quý cổ xưa, khiến người ta không dám coi thường.

Tiêu Tiễn thấy Khấu Trọng cầm cây trường đao lên, trong mắt lộ ra tia nhìn khó hiểu, bèn nói: "Cây đao này vốn không có tên, nhưng nghe nói là một thượng cổ thần binh, chất thép rất kỳ quái, thân đao ẩn hiện ánh sáng vàng nhàn nhạt, hai trăm năm trước từng ở trong tay đương thời đệ nhất đao thủ Đao Bá Lăng Thượng Nhân.

Về sau Lăng Thượng Nhân ôm đao thoái ẩn, thanh đao này cũng theo y mà mất tích trên giang hồ.

Về sau lại qua tay nhiều người khác nữa rồi mới về đến tay ta.

Tuy ta không thích dùng đao, nhưng đối với thanh đao này thì vô cùng yêu thích, nay dùng vật yêu thích này để tặng Khấu tiểu đệ, coi như là biểu lộ chút lòng thành và tạ ý vậy!".

Khấu Trọng rút đao khỏi vỏ.

Chúng nhân đều dõi mắt chăm chú nhìn vào cây đao trong tay gã, rồi cùng cảm thấy thất vọng.

Thân đao ảm đạm vô quang, nào thấy ánh sáng vàng như Tiêu Tiễn đã nói.

Đột nhiên thân đao bắt đầu biến hóa, một luồng ánh sáng vàng mờ mờ ảo ảo bắt đầu bao bọc lấy thân đao.

Tiêu Tiễn cười lên ha hả nói: "Tiểu huynh đệ quả nhiên là chân chủ của bảo đao này, chân khí có thể khiến cho bảo đao phát ra phản ứng, ta đã thử không dưới trăm lần, vậy mà lần nào cũng không được".

Y vừa nói câu này, chúng nhân lập tức liên tưởng năm xưa khi Lăng Thượng Nhân vận đao đối địch, ắt hẳn ánh sáng vàng phải rực rỡ như ánh tà dương, còn người khác khi dùng đao này lại chẳng khác gì cục sắt vụn, không khỏi bàn tán xôn xao.

Khấu Trọng biết rõ Tiêu Tiễn đang lung lạc mình, nhưng vẫn vui vẻ trong lòng, cảm kích nói: "Từ bây giờ trở đi, đao này sẽ gọi là Tỉnh Trung Nguyệt, tiểu tử bái tạ Tiêu đương gia tặng đao!".

Tiêu Tiễn ngạc nhiên nói: "Tỉnh Trung Nguyệt? Cái tên này dường như rất có thiển ý, không biết vì lý do gì mà tiểu huynh đệ lại đặt tên như vậy?'.

Khấu Trọng đáp lấy lệ: "Chỉ là nhớ đến ánh trăng trong đáy giếng mà đặt bừa vậy thôi, không có nguyên do gì đặc biệt cả".

Tiêu Tiễn thở dài một hơi nói: "Tổ tiên Lương Vũ Đế Tiêu Diễn năm xưa thích nhất là thu thập thần binh lợi khí, thanh đao này là do người mất hơn mười năm lao tâm lao lực, phái người do la khắp thiên hạ mới tìm về được, về sau Trần binh phá thành, thanh đao này do ở sâu tận trong bảo khố, thế nên mới giữ được đến ngày nay".

Chúng nhân giờ mới hiểu tại sao y lại có vẻ không nỡ rời xa bảo đao như vậy.

Tố Tố hiếu kỳ hỏi: "Tiểu Lăng sao không mở hộp ra xem Tiêu đương gia tặng đệ món bảo vật gì?".

Từ Tử Lăng mỉm cười đưa hộp lại cho Tiêu Tiễn: "Hảo ý của Tiêu đương gia, Từ Tử Lăng xin được tâm lĩnh, trong hộp ắt hẳn là hãn thế kỳ trân, có điều con người tại hạ ghét nhất chính là vướng bận, lại càng không muốn biết bên trong hộp có gì, mong Tiêu đương gia chớ trách!".

Ngoại trừ Khấu Trọng, tất cả những người khác đều ngạc nhiên trước hành động này của Từ Tử Lăng.

Tiêu Tiễn kinh ngạc thở dài nói: "Từ huynh đệ độc lập quyết đoán, sau này chắc sẽ trở thành cái thế kỳ nhân, lão phu chẳng những không lấy làm buồn, mà còn động lòng kính phục nữa!".

Phong độ của Tiêu Tiễn khiến chúng nhân ai nấy đều phải động dung.

Khấu Trọng cất Tỉnh Trung Nguyệt đi, nói lảng sang chủ đề khác: "Không biết hôm trước Tiêu đương gia nói chuyện với Tống tiểu thư có hợp hay không?".

Tiêu Tiễn gật đầu nói: "Hiện giờ đang sắp xếp để gặp mặt Thiên Đao Tống Khuyết một lần, ta trước nay vẫn luôn ngưỡng mộ con người này, nếu có thể hợp tác thành công, công lao hai vị huynh đệ là lớn nhất".

Khấu Trọng biết y sẽ không chịu tiết lộ tường tận, liền chuyển sang bàn luận về quần hùng các phương.

Sau bữa tiệc, Tiêu đại tỷ chẳng chút khách khí đi theo hai gã về tướng quân phủ, đối với cả Khấu Trọng và Từ Tử Lăng đều nhiệt tình như lửa, chẳng chút tị hiềm, làm cho Vân Ngọc Chân chỉ bĩu môi cười khẩy, Tố Tố thì nhíu chặt đôi mày, nhưng cả hai đều biết thiên tính nàng ta là vậy, nên cũng hết cách, không biết làm gì.

Cả mấy người ngồi trong đại sảnh nói huyên thuyên hết cả canh giờ.

Về sau, Tố Tố tuy không tình nguyện, nhưng vì thai nhi nên cũng đành phải trở về phòng nghỉ ngơi trước.

Hương Ngọc Sơn phải bầu bạn với thê tử, nên cũng mượn cớ thoát thân.

Chỉ còn lại Khấu Trọng, Từ Tử Lăng, Vân Ngọc Chân và người đàn bà phong vận Tiêu Hoàn, không khí lập tức trở nên gượng gạo mất tự nhiên.

Từ Tử Lăng dài người đứng dậy, dáng vẻ lạnh lùng như muốn cự tuyệt bất cứ lời đề nghị nào vậy: "Các vị thứ lỗi, ta phải về phòng luyện công, sáng mai còn phải lên đường sớm!".

Khấu Trọng cũng đứng dậy, nhưng vẫn chưa có cơ hội lên tiếng thì Tiêu đại tỷ đã kéo gã ngồi xuống, ra vẻ giận dỗi nói: "Mọi người đang nói chuyện vui vẻ, sao cả ngươi cũng đứng dậy bỏ đi vậy hả? Hì… chi bằng để đại tỷ theo ngươi về phòng uống rượu nói chuyện tiếp được không?".

Từ Tử Lăng nhìn gã với vẻ ta hiểu nỗi khổ của ngươi, nhưng thứ cho tiểu đệ không thể bồi tiếp, đoạn vội vàng bỏ đi.

Khấu Trọng thấy Vân Ngọc Chân đang hằm hằm tức giận, cúi đầu không nói gì, trong lòng chợt nảy sinh cảm giác ngưỡng mộ Từ Tử Lăng vô nữ nhất thân kinh, cười khổ nói: "Nếu ta không đi luyện công mà cả đêm ngồi uống rượu vui đùa với hai vị mỹ nữ thì e rằng ngày sau các vị sẽ vĩnh viễn không thể gặp lại ta nữa đâu".

o0o Sáng hôm sau, đoàn xe lại tiếp tục lên đường.

Hai ngày sau thì bọn Khấu Trọng bắt đầu tiến vào khu núi rừng.

Dọc đường cảnh sắc tuyệt đẹp, đường núi rợp mát bóng cây, có một con đường chạy thẳng xuống sơn cốc sâu hơn trăm trượng.

Dưới núi đồng ruộng trải dài mênh mông, tầm mắt được mở rộng, khi lên đến chỗ cao hơn, lại càng thấy núi non trùng điệp, nhấp nhô như sóng.

Đêm đó bọn gã nghỉ ngơi ở dưới chân núi.

Từ sau cái đêm ngồi ngây ra ở bãi loạn thạch, Từ Tử Lăng trở nên trầm mặc khác thường.

Đến tối bọn gã cũng không ngủ trong lều mà cứ màn trời chiếu đất như trở lại cuộc sống nguyên thuỷ ở sơn cốc nơi hai gã đã an tang Phó Quân Sước.

Sau bữa cơm, Từ Tử Lăng một mình đi ra xa ngồi xuống, Khấu Trọng thì ở lại nói chuyện phiếm với bọn Đoạn Ngọc Thành.

Đoạn Ngọc Thành cung kính nói: "Bốn người chúng tôi được theo Khấu gia và Từ gia xông pha giang hồ, quả thực là phúc tu từ kiếp trước để lại, chỉ trong hai tháng ngắn ngủi, vậy mà bằng với mấy năm kinh lịch của người khác, thật đúng là được đại khai nhãn giới!".

Bọn Bao Chí Hạ đều gật đầu tán thưởng.

Để tránh tai vách mạch rừng, cả bốn đều không gọi hai gã là bang chủ nữa.

Thạch Giới cảm khái nói: "Bất luận là tình thế ác liệt ra sao, chỉ cần có Khấu gia và Từ gia ở đây là chúng tôi đều tràn đầy đấu chí và sinh cơ, có lòng tin ứng phó với bất cứ khó khăn hiểm nguy nào".

Ma Quý tiếp lời: "Hiếm có nhất là hai vị đại gia đều không bao giờ coi chúng tôi như kẻ hạ nhân mà khinh thị hay coi thường chúng tôi!".

Khấu Trọng mỉm cười nói: "Mọi người đều là huynh đệ thủ túc cùng nhau đánh dẹp thiên hạ, chẳng những là vì xây dựng một sự nghiệp thiên thu trường cửu, mà quan trọng hơn là vì một thiên hạ thái bình, người người đều được an cư lạc nghiệp.

Vận mệnh là do những người có ý chí như chúng ta đi sáng tạo ra, chứ không phải do bất kỳ một thế lực nào có thể thao túng hay điều khiển được".

Bốn người nghe gã nói đều lộ ra thần sắc cảm động và hưng phấn.

Thạch Giới nghiến răng nói: "Tôi hận nhất chính là lũ cẩu quan tàn binh đó, giết bao nhiêu tên cũng không thấy run tay!".

Đoạn Ngọc Thạch đột nhiên cúi đầu, hai tay run lẩy bẩy, lệ nóng tuôn trào.

Nam nhi thà đổ máu không rơi lệ, từ đây có thể thấy y chắc chắn là có một quá khứ vô cùng bi thảm.

Khấu Trọng đang ngạc nhiên thì Ma Quý đã nhanh nhẹn ghé miệng sát tai gã thì thầm giải thích: "Thê tử chưa quá môn của tiểu Đoạn bị đám tàn binh kia tiền dâm hậu sát, mỗi lần nghĩ đến nàng ta, hắn đều vô cùng đau khổ".

Khấu Trọng đồng tình gật đầu, đưa tay vỗ nhẹ lên vai Đoạn Ngọc Thành: "Quá khứ thì hãy để nó là quá khứ đi! Chúng ta cần đặt hi vọng vào ngày mai! Vận mệnh của chúng ta không thể do bất kỳ ai quyết định, mà phải nằm trong tay ta và ngươi.

Vì điều này, cho dù có phải đổ máu hay rơi đầu, chúng ta cũng quyết không hối hận!".

o0o Khấu Trọng bước đến ngồi bên cạnh Từ Tử Lăng đang nằm ngửa ngắm sao trời, ngửa mặt lên nhìn thì thấy ô vân đã che kín nửa bầu trời đầy sao, thở ra một hơi nói: "Hình như trời sắp mưa lớn đấy!".

Từ Tử Lăng trầm ngâm không nói gì.

Khấu Trọng cúi đầu xuống nhìn gã hỏi: "Ngươi đang nghĩ gì vậy?".

Từ Tử Lăng ngồi dậy, trầm giọng nói: "Ta nhớ đến những ngày chúng ta cùng sống trong sơn cốc nhỏ đó, giả như chúng ta không ra khỏi đó, hiện giờ có phải là sẽ không có những thống khổ khiến người ta phải tiêu hồn tán phách như bây giờ không? Con người tại sao cứ tự tìm lấy phiền phức vậy nhỉ?".

Một giọt nước mưa lớn rơi trúng gáy Khấu Trọng, chảy xuống lưng, khi gã ngửa đầu nhìn lên thì thấy một tia chớp xé ngang bầu trời, tiếp đó là tiếng sấm nổ ầm vang, phá vỡ sự yên tĩnh của vùng rừng núi, tấu lên khúc nhạc của cuồng phong bạo vũ.

Khấu Trọng đặt tay lên vai Từ Tử Lăng, cười khổ nói: "Vận mệnh không có hai chữ nếu như đó của ngươi, chuyện đã xảy ra thì chính là chuyện đã xảy ra, giả như chúng ta không tấu xảo có được Trường Sinh Quyết, hiện giờ thứ chúng ta phải đối diện chỉ e cũng là một sự thống khổ và phiền não khác, chúng ta càng không thể ngồi đây đợi chờ bạo vũ cuồng phong giáng lâm.

Cuộc sống chính là như vậy, lão thiên gia đặt ngươi ở vị trí này, thì bất kể là ngươi có tình nguyện hay không, ngươi cũng phải tận tâm tận lực hoàn thành vai diễn của mình".

"Vù vù…!" Cuồng phong thổi tới, mang theo một cơn mưa lớn như trút nước.

Từ Tử Lăng để nước mưa thấm đẫm toàn thân, thấp giọng nói: "Ngươi trở nên tin vào vận mệnh từ bao giờ vậy?".

Khấu Trọng cười gượng gạo nói: "Ta chỉ tin vào vận mệnh của quá khứ, còn về tương lai, lão tử chỉ tin tưởng vào chính mình.

Nếu không phải như vậy, làm người đâu còn có ý nghĩa và hứng thú gì nữa chứ?".

Từ Tử Lăng gật đầu nói: "Chính vì không biết nên mới không tồn tại.

Đây chính là chỗ rung động nhất của vận mệnh.

Vô luận tương lai thế nào, chúng ta cũng phải thách thức vói nó, tìm kiếm lý tưởng cho bản thân mình".

Khấu Trọng mỉm cười nói: "Hà! Chi bằng chúng ta cùng hát lên một bài dưới đêm mưa gió để biểu lộ hào tình tráng khí khiêu chiến với vận mệnh của chúng ta, Lăng thiếu gia thấy thế nào?".

Từ Tử Lăng cười lên ha hả, kéo gã đứng dậy.

Hai gã đưa mắt nhìn nhau hội ý, không hẹn mà cùng cất cao tiếng hát: "Sơn u quan thiên vận, du du niệm quần sinh, chung cổ đại hưng mạt, hào thánh định năng tranh…".

Tiếng ca truyền đi xa mãi, cả tiếng sấm nổ ầm ầm cũng không thể nào làm tiếng ca bị chìm đi, bọn Đoạn Ngọc Thành nghe thấy hai gã ca hát, bất giác cũng thấy hào khí dâng cao, hưng phấn hát theo.

Mưa rơi càng lúc càng nặng, nhưng ngọn lửa trong lòng hai gã thì vẫn cháy bừng bừng, không hề sợ gió mưa vùi dập.

o0o Đội xe đi qua khe núi, tiến vào bình nguyên ở phía Đông Nam Cảnh Lăng thành, bỏ lại núi non trùng điệp ở sau lưng.

Khấu Trọng và Từ Tử Lăng cưỡi ngựa đi trước dẫn đường cho bốn chiếc xe hàng.

Trong mười ngày này, ai nấy đều không hề lơi lỏng, không ngừng luyện tập võ công để ứng phó với những trận ác chiến có thể tới bất cứ lúc nào.

Từ Tử Lăng chỉ tay về phía chiếc hồ nhỏ ở bên tả, nheo mắt nói: "Đêm nay chúng ta cắm trại ở bên hồ, tiện thể bơi lội một chút cho thoải mái!".

Khấu Trọng đang ngồi trên cửa cẩn thận nghiên cứu tấm địa đồ mà Hương Ngọc Sơn đã đưa cho gã, nghe vậy liền nói: "Chiều mai chúng ta sẽ đến Bách Trượng Hiệp, hẻm núi này dài chừng hai dặm, hai bên đều là vách đá dựng ngược, có những chỗ chỉ thấy được nhất tuyến thanh thiên, lại có thác nước đổ từ trên cao xuống, cực kỳ nguy hiểm, nếu như có người phục kích ở đó, xe lừa khẳng định không thể giữ được".

Từ Tử Lăng rất yêu thích mấy con lừa ngoan ngoãn này, mỉm cười nói: "Vậy thì đêm nay chúng ta tắm rửa xong sẽ đến Bách Trượng Hiệp vừa tản bộ vừa xem tình hình thế nào".

Khấu Trọng cười ha hả nói: "Hảo chủ ý!".

Đoạn thúc ngựa chạy về phía hồ nhỏ.

Từ Tử Lăng cũng quất ngựa đuổi theo, bọn Đoạn Ngọc Thành cũng thúc xe gia tăng tốc độ đi theo hai gã.

o0o Từ Tử Lăng chỉ mặc quần ngắn, người ướt sũng rời khỏi làn nước ấm áp bò lên bờ, quay đầu lại nhìn Khấu Trọng vẫn nằm ngửa trong nước, ngắm nhìn bầu trời nói: "Tại sao ngươi không lấy tên Tinh Biến cho cây đao lão Tiêu tặng, mà vẫn dùng cái tên Tỉnh Trung Nguyệt vậy?".

Khấu Trọng cười cười nói: "Ta muốn để cái tên Tinh Biến này nhường cho Từ Tử Lăng công tử của chúng ta mà".

Từ Tử Lăng ngồi lên một tảng đá lớn, bắt chéo chân lại, ra vẻ không tin nói: "Đừng có đùa nữa, mau nói sự thật cho bản thiếu gia nghe!".

Khấu Trọng cười hì hì nói: "Quá khứ mất đi lại quay lại rồi! Đây chính là lúc mà ta không sợ bị ngươi mắng nữa! Nói cho ngươi biết cũng không ngại gì.

Hà! Tỉnh Trung Nguyệt chính là Tinh Biến, Tỉnh Biến chính là Tỉnh Trung Nguyệt, bước biến hóa sau của Tỉnh Trung Nguyệt không phải là Tinh Biến hay sao? Ngươi đã hiểu chưa?".

Từ Tử Lăng động dung nói: "Quả nhiên có chút đạo lý! Được rồi! Thời gian làm thám tử đã tới, còn không xéo lên đây cho ta!".

Khấu Trọng gật đầu lĩnh mệnh, lập tức nhảy lên bờ.

Bọn gã nhanh nhẹn mặc lại y phục, dặn dò bốn người bọn Đoạn Ngọc Thành, rồi toàn lực triển khai thân pháp chạy như bay về phía Bách Trượng Hiệp.

Nửa canh giờ sau, hai gã đã chạy được gần hai chục dặm đường, rõ ràng là khinh công đã tiến bộ rất nhiều so với trước đây.

Lúc này trước mặt hai gã xuất hiện một cánh rừng vắt ngang, trong bóng đêm mờ mịt không trăng không sao, khu rừng mang một vẻ nguy dị khác thường.

Tính trẻ con của hai gã bất chợt nổi lên, liền lao thẳng vào rừng, nhảy nhót giữa những tán cây, cười đùa vui vẻ không ngớt.

Khi sắp ra khỏi rừng, hai gã chợt thấy bên ngoài ẩn hiện những điểm hỏa quang, lại còn vang lên tiếng chém giết.

Cả hai đều cảm thấy ngạc nhiên, dừng lại ở ven rừng, đưa mắt nhìn ra ngoài.

Xa xa bên ngoài rừng là một dãy núi cao, ở giữa là một vùng đồi nhấp nhô và rừng thưa, lúc này hỏa quang thấp thoáng, hơn trăm ngọn đuốc rải khắp vùng đồi núi, có hai nhóm nhân mã đang quyết chiến sinh tử.

Khấu Trọng và Từ Tử Lăng đưa mắt nhìn nhau, không hiểu rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Từ Tử Lăng thở hắt ra một hơi: "Bọn họ đã chặn hết đường đến Bách Trượng Hiệp rồi, bây giờ chúng ta nên tiếp tục hành trình hay là quay về đi ngủ đây?".

Khấu Trọng vận công vào song mục, quan sát hai nhóm nhân mã đang lao vào nhau chém giết ở cách đó khá xa: "Ngươi thấy không? Ở giữa chiến trường có một ngọn đèn vàng, hình như được treo trên một cây cột gỗ trên một mộc đài cao, ở dưới chân cột còn có gì đó, hình như là có người bị trói thì phải".

Từ Tử Lăng gật đầu nói: "Người đó mặc hoàng y, lẽ nào hai nhóm nhân mã này đang liều mạng với nhau vì sự sinh tử tồn vong của người này?".

Khấu Trọng cảm thấy ngứa ngáy trong lòng, nhìn Từ Tử Lăng nói: "Nếu không đi xem rõ sự thể, đêm nay chắc sẽ không ngủ được! Đi thôi!".

Từ Tử Lăng cảm thấy ngứa ngáy trong lòng, nhìn Từ Tử Lăng nói: "Nếu không đi xem rõ sự thể, đêm nay chắc sẽ không ngủ được! Đi thôi!".

Từ Tử Lăng cũng nổi dạ hiếu kỳ, tung mình chạy theo gã về phía mộc đài.

Càng lại gần, tiếng hò hét chém giết càng ồn ào, đã có thể nhìn rõ hai nhóm nhân mã đang liều mạng chém giết lẫn nhau, những ngọn đuốc cháy hừng hực được cắm ở khắp nơi, trên cây, dưới đất… càng lại gần mộc đài thì lại càng nhiều đuốc.

Lúc này bọn gã đã nhìn ra một bên ăn vận theo kiểu người Hồ, hiển nhiên không phải là nhân sĩ Trung Thổ, bên còn lại thì nhất loạt mặc kình trang đen tuyền, rất dễ phân biệt.

Rất tự nhiên, hai gã đều có vẻ thiên về phía các hắc y võ sĩ.

Tình hình trên mộc đài càng thêm rõ ràng, người bị trói trên đài là một hoàng y nữ tử, mái tóc dài như mây xõa xuống che khuất mất quá nửa khuôn mặt, khiến người ta không thể nhìn rõ gương mặt của nàng.

Đám võ sĩ vận hổ phục đang ngăn cản các hắc y võ sĩ xông lên đài cao, hơn nữa còn đang chiếm thế thượng phong.

Hắc y võ sĩ nhân số lên thời hơn ngàn, đông hơn gấp rưỡi so với đám võ sĩ hổ phục, nhưng đám võ sĩ người Hồ kia lại võ công cao cường, thế nên trận chiến mới kéo dài như vậy.

Kiếm khí đao quang không ngừng ánh lên trong ánh lửa bập bùng của những ngọn đuốc lớn, giống như những ngọn lửa ma trơi không ngừng lập lòe vậy, cảnh tượng ấy khiến cho hai gã cảm nhận được sự đáng sợ của chiến tranh một cách sâu sắc.

Chiến trường phân bố rất rông, tuy lấy đài cao làm chủ, song bốn phía đều có những nhóm người đang liều mạng tử đấu, kẻ truy người rượt, tiếng kêu gào thảm khốc không ngớt vang lên.

Hai gã vừa đến được phía rìa của chiến trường thì gặp phải một nhóm năm sáu hắc y võ sĩ bị một đám mười mấy tên võ sĩ Hồ phục vây vào giữa, dùng loạn đao chém giết.

Cả hai nhìn cảnh tượng ấy mà máu nóng trào dâng, lòng hận thù đối với bọn ngoại tộc bốc cao ngùn ngụt.

Khấu Trọng rút Tỉnh Trung Nguyệt ra cầm tay, sải chân bước tới.

Từ Tử Lăng cũng không nói gì, nhấc chân đi sát sau lưng gã.

Mười mấy tên võ sĩ kia cũng đã phát hiện hai kẻ mới đến, mắt lộ hung quang, cùng xông lên một lượt.

Ở góc chiến trường chỉ cách đài cao chừng trăm trượng này, đám hắc y võ sĩ đã rơi vào thế hạ phong tuyệt đối, chẳng những không thể giữ thế trận, mà còn bị đối phương xé lẻ ra thành bảy tám phần, nguy cơ thảm bại là rất cao.

Địch nhân đã tới, đao, búa, kiếm, kích cùng lúc bổ lên đầu hai gã.

Khấu Trọng nhanh nhẹn lao lên trước, Tỉnh Trung Nguyệt trong tay lập tức phát xạ ra một luồng ánh sáng vàng nhàn nhạt.

Gã chẳng thèm đón đỡ, đại đao vung lên hai đao, lập tức có hai tên địch nhân ngã xuống trước khi kịp chạm vào người gã.

Điều làm người ta kinh hãi nhất chính là thi thể đối phương dường như không hề đổ xuống như những người bị trúng đao trước đây, mà chỉ sững lại bất động, đầu tiên là đao, thương trong tay rơi xuống đất, hồi lâu sau mới đổ bịch người xuống như một cây cột.

Cả Khấu Trọng và Từ Tử Lăng đều vô cùng ngạc nhiên, đến bây giờ mới biết thanh đao này nhìn thì có vẻ tầm thường không đáng để mắt, thực ra lại là một thứ thần binh lợi khí sắc bén vô song.

Mấy tên còn lại chỉ thấy hoàng quang lóe lên hai lượt, sau đó bên mình đã có hai người ngã xuống một cách vô cùng kỳ quái, không kẻ nào là không kinh tâm đảm khiếp, thầm nhủ thứ đao pháp mà ngay cả đối phương xuất thủ thế nào mình cũng không nhận ra thì làm sao có thể kháng cự lại cho được? Đấu chí lập tức tiêu tán, quay đầu bỏ chạy ra bốn phía xung quanh.

Khấu Trọng thu đao lại trước mặt, hiên ngang đứng giữa chiến trường, đưa tay vuốt nhẹ lên thân đao nói: "Từ nay ngoài Từ Tử Lăng ra thì ngươi sẽ trở thành bạn tốt nhất của ta, ngàn vạn lần đừng phụ lòng mong mỏi của Khấu Trọng này nhé!".

Lúc này lại có một đám người Hồ khác lao về phía bọn gã, nhưng Từ Tử Lăng lại như chẳng hề thấy gì, chậm rãi bước đến bên Khấu Trọng nói: "Ngươi có biết khí đao còn chưa chạm vào cơ thể địch nhân, luồng ánh sáng vàng đó đã xâm nhập vào nội thể, rồi chế trụ huyệt mạch của đối phương, khiến cho bọn chúng chỉ có thể ngoan ngoãn chịu chết không?".

Khấu Trọng gật đầu tỏ vẻ đã biết, rồi lại gãi đầu hỏi: "Theo ngươi thấy thì rốt cuộc là do công phu của ta đại tiến hay là nhờ thanh đao này vậy?".

Ba cây thiết mâu đâm tới nhanh như ba mũi tên.

Khấu Trọng chẳng thèm nhìn lại, bước lên một bước, Tỉnh Trung Nguyệt vẽ ra một đường cong đẹp mắt, đao quang lóe lên như thiểm điện kinh lôi, ánh sáng vàng rực tỏa ra từ thân đao, ba cây thiết mâu lập tức gãy đoạn, khiến cho cả ba tên này đều lảo đảo thoái lui, sắc mặt thì kinh hoảng, dáng vẻ thì thảm hại vô cùng.

Lại có thêm hai tên người Hồ không biết sống chết vung song thủ xông tới, Khấu Trọng thuận tay thu đao, ánh sáng vàng lóe lên như điện, cả hai tên đều rơi búa chết ngay tại chỗ.

Những kẻ khác đều kêu lên quay người bỏ chạy.

Từ Tử Lăng giống như chẳng hề phát hiện có địch nhân vừa tới tập kích, nhàn nhã nói: "Theo ta thấy thì cả hai đều đúng.

Xem ngươi xuất thủ hai lần thì thấy đã có chút gì đó của Dịch Kiếm Chi Thuật, có thể chặn đứng biến hóa của địch nhân trước một bước, khiến cho chúng không thể không biến chiêu chống đỡ, làm cho nhuệ khí của chúng tiêu tán hoàn toàn, bằng không sao lại kém cỏi như thế?'.

Khấu Trọng than thở: "Ôi! Nếu có loại cao thủ như Bạt Phong Hàn hay Dương Hư Ngạn ở đây cho ta thử đao thì thật thống khoái!".

Tình cảnh này thật quái dị vô song, bốn bề nhân mã hai bên vẫn chém giết ầm ầm, đao quang kiếm ảnh rợp trời, vậy mà hai gã vẫn nhàn hạ giống như đang tản bộ, vừa đi vừa đàm luận chuyện võ công.

Từ Tử Lăng đột nhiên dịch người sang bên, vung tay đoạt lấy một đao một kiếm của hai kẻ đánh lén, song cước đá nhanh ra mấy cước, cùng lúc phản thủ ném đao kiếm trong tay ra, bốn tên Hồ khấu lập tức kêu lên mấy tiếng rồi tuyệt khí, nhất thời không còn kẻ nào dám xông lên tấn công hai gã nữa.

Từ Tử Lăng quay lại bên cạnh Khấu Trọng, dùng cùi chỏ huých nhẹ vào eo hông gã, cười cười nói: "Đừng quên còn đôi tay này của ta nữa, xuất chiêu đi! Ta cũng muốn xem sau khi ngươi có Tỉnh Trung Nguyệt sẽ là hổ mọc thêm cánh hay là chuột mọc thêm nhọt đây?".

Khấu Trọng suýt xoa kêu đau, xoa xoa chỗ vừa bị Từ Tử Lăng huých vào, cười quái dị nói: "Tên tiểu tử này dạo này rất hay giở mặt giáo huấn ta! Hôm nay ta sẽ có cừu báo cừu, có oán báo oán hết cả một lượt! Xem đao!".

Có điều một đao này lại chém xuống một hán tử trẻ tuổi người Hồ có gương mặt tuấn tú khôi ngô.

"Cheng!" Người kia vận kiếm đỡ lấy Tỉnh Trung Nguyệt của gã, còn lập tức thi triển phản kích, kiếm pháp lăng lệ kỳ ảo, công lực thâm hậu, hiển nhiên là một cao thủ trong đám người Hồ, nghe tiếng nên mới chạy đến viện thủ.

Khấu Trọng quên cả Từ Tử Lăng, dịch người lên trước, hóa ra muôn ngàn đạo hoàng quang thật giả khó phân, ào ạt bắn về phía kẻ mới đến.

Người đó liên tiếp đỡ bảy đao của Khấu Trọng.

"Keng!" Trường kiếm gãy đoạn làm hai.

Tỉnh Trung Nguyệt nhân đà chém thẳng tới, nhưng kẻ kia cũng thuộc hàng cao thủ, đã kịp thời rút truỷ thủ đỡ lấy một chiêu tất sát của Khấu Trọng, mượn lực bay ra xa hơn trượng.

Từ Tử Lăng lúc này cũng hãm thân giữa trùng vây, chỉ nghe gã cao giọng nói: "Ta đi xem một vòng!".

Vừa nói vừa vung quyền vung cước, mở ra một con đường, tiến thẳng về phía đài cao.

Khấu Trọng gần theo kịp gã thì chợt thấy trước mắt hoa lên, đã bị ba người chặn đường, bao gồm cả tên người Hồ có võ công tương đối cao khi nãy, trên tay y lúc này đã có một thanh trường kiếm mới.

Thanh niên người Hồ đó quát hỏi: "Bằng hữu là ai? Thân thủ quả là cao cường, không biết có quan hệ thế nào với Độc Bá Sơn Trang?".

Khấu Trọng cười ha hả nói: "Cái gì mà Độc Bá Sơn Trang, ta chưa từng nghe đến cái tên này.

Bản nhân đi không đổi tên, ngồi không đổi họ, Khấu Trọng chính là ta, các người là người ở đâu? Tại sao lại dám đến Trung Thổ chúng ta làm loạn?".

Ba người Hồ nghe thấy cái tên Khấu Trọng nói: "Bản nhân chính là đệ tam môn đồ của Thiết Lặc Phi Ưng Khúc Ngạo, Canh Ca Hô Nhi.

Hôm nay Khấu Trọng ngươi đã đến đây, thì đừng hòng còn mạng trở về! Lên!".

Hai người phía sau y lập tức tách ra, vây lấy Khấu Trọng vào giữa.

Khấu Trọng nhún vai cười cười nói: "Thì ra Nhậm Thiếu Danh đúng là người của các ngươi, dù sao thì ta cũng đang ngứa tay muốn chết, để lấy các ngươi ra thử đao cũng tốt!".

o0o Từ Tử Lăng đột phá từng lớp, từng lớp địch nhân, chợt nghe trên chiến trường không ngừng vang lên những tiếng hú dài sắc lạnh, như theo một quy luật nào đó, chỉ huy đám người Hồ tiến thoái, khiến cho áp lực tăng lên gấp bội.

Có điều hai gã hiển nhiên đã kiềm chế được chủ lực của đám người Thiết Lặc, nên thanh thế của phía Độc Bá Sơn Trang cũng tăng lên rõ rệt, không ngừng phát động những đợt xung kích tiến về phía đài cao.

Từ Tử Lăng chìm vào trong cảnh giới hỗn loạn thanh tĩnh như trăng trong đáy nước, dù xung quanh gã là chiến trường hỗn loạn, chém giết vang trời, gã vẫn nắm rõ hết mọi biến hóa thực hư của địch nhân, lúc nào cũng né tránh được những địch nhân lao tới ngăn trở trước một bước, khiến bọn chúng không có cách nào hình thành được thế cục bao vây.

Còn đám hắc y võ sĩ thì lại tưởng rằng gã là người phe mình, có lúc còn giúp gã cản địch nhân lại.

Khi gã còn cách đài cao chừng mười trượng thì chợt nghe một tiếng sắc lạnh vang lên từ trên không.

Từ Tử Lăng lập tức nhận ra kẻ này là hảo thủ nhất lưu, hú lên một tiếng như long ngâm hổ tiếu, nhún chân lao vọt lên không.

Dưới ánh lửa bập bùng, một hồng y mỹ nữ mặc áo hở ra cánh tay trần tròn lẳn, mỗi tay cầm một thanh đoản đao hóa thành hai đạo tinh quang, một trên một dưới nhắm tới trước ngực gã công tới, tốc độ nhanh mãnh tuyệt luân, hung hiểm phi thường.

Nữ lang này sắc đẹp phi phàm, đôi mắt sáng long lanh như bảo thạch, hấp dẫn vô cùng.

Có điều Từ Tử Lăng chẳng hề bị sắc đẹp của nàng ta làm phân thần, song chưởng cùng lúc vỗ ra.

"Bình! Bình!".

Hai người lướt qua nhau trên không trung, trong nháy mắt đã trao đổi ba chiêu.

Từ Tử Lăng dùng xảo kình, chẳng những không bị rơi xuống mà còn mượn lực bay lên cao, bổ người lao về phía mộc đài như một cánh chim khổng lồ.

Nữ nhân người Hồ kia hiển nhiên không ngờ Từ Tử Lăng chẳng những ngang nhiên đón đỡ chiêu thức lăng lệ đã tụ lực từ trước của mình, còn cao minh đến mức mượn lực tiếp tục bay lên, muốn truy theo thì đã muộn.

Đánh máy: Tomato.

vào ngày: 2 tháng 8 năm 2007.

Số lần đọc: 27290897.

Vô Ý Cứu Người.

Đỗ Phục Uy chạy ra ngoài quán, thấy dưới ánh đèn, con phố dài hôn ám vẫn náo nhiệt như thường mới sực nhớ ra đây là phố hoa, mấy toà thanh lâu lớn đều tập trung cả ở đây, người xe đi lại không ngớt.

Y chẳng buồn nghĩ ngợi, lách mình vào một ngõ nhỏ, rồi tung người bay lên mái nhà, ngưng tụ nhĩ mục, toàn thần quan sát, đồng thời triển khai thân pháp, chạy như bay trên mái nhà, chưa đầy nửa khắc đã đảo được một vòng lớn quanh mấy dãy phố, thế nhưng vẫn không nhìn thấy hai gã tiểu quỷ, cũng không thấy tiếng bước chân đào tẩu gấp gáp của chúng.

Đỗ Phục Uy tài cán hơn người, vậy mà cũng cảm thấy đau đầu.

Y đã quyết đoán kịp thời, bỏ địch nhân lại mà vẫn không kịp chặn hai gã lại, sự cơ trí tinh linh của chúng, thiết tưởng không cần phải nghĩ cũng biết được, không ngờ cũng biết ẩn nấp ở nơi phụ cận, trừ phi y có thể lục soát khắp nơi trong khuôn viên một trăm trượng, bằng không thì đừng hòng tìm được hai gã.

Trong lúc truy đuổi, trong lòng không khỏi tự mắng chửi mình ngu ngốc, nếu sớm dùng thủ pháp chế trụ huyệt đạo của hai gã, vậy thì bất kể hai gã có làm trò gì đi nữa, cũng sẽ không xảy ra chuyện ngu ngốc như vậy.

Không biết có phải y đã mắc chứng thất tâm phong hay không mà lại để thất thố như vậy, hoàn toàn không giống với tác phong trước đây của y.

Đỗ Phục Uy thở dài một hơi, nhảy xuống đất, rồi tiếp tục tìm kiếm hai gã Khấu, Từ.

Lúc này, Khấu Trọng và Từ Tử Lăng vừa bước vào một toà kỹ viện cách đó chừng mười căn tiệm.

Đây đương nhiên là ngụy kế do Khấu Trọng nghĩ ra.

Bởi lẽ theo lý thường, bọn gã nhất định sẽ chạy được xa bao nhiêu thì chạy xa bấy nhiêu, nhưng Đỗ Phục Uy chỉ cần tiện tay bắt lấy một người hỏi vài câu là lập tức biết được hai tên tiểu tử bọn gã chạy như điên như cuồng theo hướng nào.

Hơn nữa Phó Quân Sước cũng từng nói qua, võ lâm cao thủ đều là cao thủ truy tung, vì thế nên hai gã mới cố ý làm ngược lại lẽ thường, tìm chỗ đông người nhất lẩn trốn, tự nhiên bước vào toà Phiêu Hương Lầu này.

Có điều, y phục và dáng vẻ lôi thôi của bọn gã khiến cho người ta không thể không coi thường.

Cả hai vừa mới đi vào cửa lớn liền có bốn tên trông giống hộ viện tiêu sư bước ra ngăn lại.

Một tên nói: - Khách đông rồi! Đi nơi khác đi! Khấu Trọng cười hì hì, cho tay vào bọc, mới sực nhớ ra trong lúc nhất thời tráng trí hùng tâm bốc cao đã khẳng khái đem hết ngân lượng tặng cho Tố Tố, vội vàng huých nhẹ vào tay Từ Tử Lăng.

Từ Tử Lăng chỉ kém chút nữa là đã có thể tâm linh tương thông với gã, đương nhiên hiểu được nhã ý của họ Khấu, mỉm cười lấy ra vài mẩu bạc vụn đặt vào tay một tên hán tử, tươi cười nói: - Phụ thân và năm vị thúc thúc của chúng ta đều làm quan ở Dương Châu, lần này theo đường thúc đến đây mua hàng, cứ phục vụ cho tốt rồi tự nhiên sẽ có trọng thưởng.

Tên hán tử vừa nhìn thấy ngân lượng, mắt đã sáng lên, lập tức cười cầu tài nói: - Mời hai vị thiếu gia theo tiểu nhân! Hai gã vui vẻ cất bước tiến vào đại sảnh, một mụ tú bà ăn mặc giống như lão yêu quái liền chạy ra đón tiếp, hai gã vừa nhìn thấy mụ đã thầm nhủ: “Chỉ cần nhìn mụ tú bà này đã biết trình độ so với Tuý Phong Lâu ở Dương Châu thì còn kém xa!” Có điều, bây giờ đang lúc nguy cấp, cần phải trốn chạy họ Đỗ nên cũng không để ý nhiều.

Mụ tú bà vừa nhìn thấy hai gã, đã lập tức chau mặt nhíu mày.

Tuyệt chẳng phải vì trông hai gã miệng còn hôi sữa, bởi khách chơi hoa còn nhỏ tuổi hơn hai gã mụ cũng đã gặp nhiều rồi, nhưng khách nhân đến đây mà ăn mặc lôi thôi, bẩn thỉu giống như cả năm không tắm rửa, đầu tóc rối bù như hai gã, thì mụ mới gặp lần đầu tiên.

Mụ tú bà trợn mắt nhìn đại hán, chẳng chút khách khí gì nói: - A Viễn, tại sao lại để lũ này vào đây? Từ Tử Lăng lại cười hì hì lấy ngân lượng ra, chẳng ngờ mụ tú bà chẳng thèm liếc mắt, khinh thường nói: - Quy củ vẫn là quy củ, các người không thấy bản hiệu ngoài kia viết “Không tiếp người y phục không chỉnh tề” hay sao? Muốn các cô nương ở Phiêu Hương Viện này tiếp đãi thì hãy về nhà tắm rửa thay quần áo cho lão nương rồi hãy tới đây! Khấu Trọng và Từ Tử Lăng đưa mắt nhìn nhau thầm nhủ: “Vậy không phải là muốn lấy mạng chúng ta hay sao?”.

Khấu Trọng lại cười hì hì nói: - Chúng ta tới đây trừ việc tiêu tiền ra, thì chủ yếu là muốn tìm một nơi để tắm rửa thay đồ đây.

Tú bà ngạc nhiên hỏi: - Bao phục các người cũng không có lấy một cái, lấy đâu ra quần áo mà thay? Khấu Trọng chẳng hề lúng túng, quay sang nói với Từ Tử Lăng: - Huynh đệ, lấy vàng cho vị đại ca này đi mua hai bộ y phục mới về đây.

Từ Tử Lăng cố nén lòng lấy ra một đĩnh bạc lớn, đưa cho gã đại hán.

Cả gã đại hán và mụ tú bà đều thoáng biến sắc mặt.

Gã đại hán vừa đi, mụ tú bà đã cười toe toét, chắp tay cung kính nói: - Mời hai vị thiếu gia đi theo nô gia! Hai gã thấy cái miệng đỏ loét như chậu máu của mụ nói ra hai chữ “nô gia” ngọt xớt, toàn thân không khỏi nổi đầy gai ốc, đưa mắt nhìn nhau cười khổ, đang định cất bước thì phía sau chợt vang lên tiếng người thánh thót: - Trần đại nương! Hai vị tiểu công tử này đến tìm vị cô nương nào vậy? Ba người ngạc nhiên dừng lại.

Chỉ thấy một vị nữ tử xinh đẹp đang đứng sau lưng ba người, phía sau còn có một nữ tỳ và hai gã tráng hán, nữ tử mở to đôi mắt đẹp long lanh nhìn hai gã, phong thái thập phần phong lưu diễm lệ.

Nữ từ này da trắng như tuyết, thân thể thon nhỏ, thanh tú mỹ lệ.

Dương Châu tuy là chốn yên hoa thắng địa, song cũng khó mà tìm ra được một vị cô nương thanh xuân phơi phới, lại không hề có chút cảm giác tàn hoa bại liễu như thế này.

Hai gã nhìn ngắm đến ngây người.

Trần đại nương lập tức cười tít mắt bước lại cạnh nữ tử đó nói: - Thì ra con gái ngoan Thanh Thanh của ta đã về rồi, mấy người bọn Lư đại gia đã đợi con cả buổi tối rồi kìa! Thanh Thanh đưa mắt quan sát hai gã Khấu, Từ một lượt, nhoẻn miệng cười nói: - Mặt trời vừa mới lặn, làm sao mà đợi được cả buổi tối chứ? Có điều, nếu bọn họ muốn đợi tiếp, vậy thì chắc phải đợi cả buổi tối thật đó! Vừa nói, nàng vừa bước tới bên cạnh hai gã, đi một vòng xung quanh rồi cao hứng nói: - Đây là lần đầu tiên hai vị tiểu ca tới đây đúng không? Vừa nãy ở bên ngoài nô gia đã trông thấy hai vị, có điều nô gia ở trong xe ngựa nên hai vị không nhìn thấy mà thôi! Trần đại nương cố rặn ra một nụ cười, bước lên nói xen vào: - Hai vị tiểu công tử đây muốn đi tắm rửa trước đã, Thanh Thanh của ta ngoan, hãy nghe lời ta đi bồi tiếp Lư đại gia có được không? Thanh Thanh hứ nhẹ một tiếng nói: - Bản tiểu thư hôm nay chỉ bồi tiếp hai vị tiểu công tử này thôi.

Nói đoạn đưa tay nắm cổ tay hai gã: - Nào! Chúng ta đi! Nói xong lại phân phó tên tiểu tỳ đi chuẩn bị đồ dùng tắm rửa cho hai gã, bỏ lại mụ tú bà đứng ngẩn người trong khách sảnh.

Hai gã đưa mắt nhìn nhau, đều cảm thấy rất có hứng thú với vị cô nương nhan sắc diễm tuyệt này, thầm nhủ: “Thân đồng nam của ta mà có mất trong tay một vị tỷ tỷ thế này cũng coi như là xứng đáng!”.

Vừa rời khỏi khách sảnh, nụ cười trên môi Thanh Thanh đột nhiên biết mất vô tăm vô tích, nàng ta đẩy hai gã bước qua hành lang, đi tới một nhà tắm bốc hơi nghi ngút, thì ra là một phòng tắm suối nước nóng.

Thanh Thanh đẩy hai gã vào trong, lạnh lùng nói: - Tắm rửa đi! Hai gã còn chưa hết ngạc nhiên thì tên tiểu tỳ kia đã mang các đồ dùng đến, Thanh Thanh đón lấy đặt vào tay Từ Tử Lăng, mặt không lộ chút biểu tình gì nói: - Tắm từ từ thôi, không cần gấp! Nói đoạn quay người bỏ đi, trước khi đi còn tiện tay đóng cửa lại.

Hai gã ngây người không hiểu, nhìn theo cánh cửa khép lại.

Bên ngoài chợt vang lên thanh âm lo lắng của Thanh Thanh: - Hoàng công tử đã tới chưa? Tiếp đó là tiếng bước chân đi xa dần.

Hai gã giờ mới biết mình đã bị lợi dụng, Khấu Trọng phẫn nộ ném hết những thứ trên tay Từ Tử Lăng xuống đất.

Đoạn lại đối nhãn nhìn nhau, ôm bụng cười bò lăn ra đất, cười đến độ sắc mặt tái nhợt, nước mắt, nước mũi trào ra mới thôi.

Chốc lát sau, hai gã đã ngâm mình trong bể nước ấm, tắm rửa sạch sẽ bụi trần.

Khấu Trọng cười cười nói: - Tối nay đúng là đã phạm phải đào hoa sát, đầu tiên là bị nữ tử điêu ngoa đó cho ngã nhào, bây giờ lại bị ả hồ ly này mượn chúng ta qua cầu, thật đúng là đen đủi mà, chỉ an ủi một điều là hai chúng ta đã lấy lại được tự do, giữ được tính mạng nhỏ này thôi.

Từ Tử Lăng cũng lắc đầu cười nói: - Với cước trình của lão Đỗ, giờ này chỉ sợ đã ở ngoài xa trăm dặm rồi, hắn không tìm thấy chúng ta, không chừng còn tưởng rằng khinh công của chúng ta lợi hại nữa ấy chứ! Chết...

không được rồi! Hai gã cùng lúc biến sắc, nghĩ tới lúc Đỗ Phục Uy tìm không được bọn chúng, sẽ quay lại đây để kiểm tra.

- Cốc, cốc! Tiếng gõ cửa vang lên.

Hai gã lập tức trườn người, nấp xuống đáy hồ.

- Công tử, y phục mang đến rồi! Cả hai cả mừng nhảy lên bờ, mở cửa ra đón lấy y phục, mặc vội vào rồi chạy ra hướng hậu viên Bốn bề đều vang lên tiếng ca nhộn nhàn, tiếng cười khanh khách lả lơi, thêm vào tiếng người đánh bạc, cãi nhau, huyên náo vô cùng.

Đáng tiếc hai gã lại giống như đang sống trong một thế giới băng lạnh và không có sự sống vậy, chẳng hề cảm nhận được không khí hoan lạc của cái thế giới trước mắt mình.

Có điều, hai gã vẫn chưa biết: Đỗ Phục Uy vừa mới bước vào đại môn của toà thanh lâu này.

Hai gã luồn lách qua dòng người một hồi mới đến được hoa viên phía sau, đến nơi rồi lại cảm thấy thất vọng tràn trề.

Thì ra cả hậu viên được bao bọc bởi tường rào cao hơn hai trượng, lối da duy nhất chỉ có một cánh cửa sắt.

Lúc này, đối với hai gã mà nói, nơi đây thật chẳng khác gì một nhà ngục lớn.

Khấu Trọng lao đến bên cửa sắt, mò mò chỗ ổ khoá, ngạc nhiên nói: - Mẹ ơi! Có ai cắt đứt khóa rồi? Từ Tử Lăng vui mừng nói: - Mặc kệ là ai, còn không mau ra ngoài? Khấu Trọng tiện tay giật đứt khoá, dụng lực đẩy cửa sắt mở ra.

Hai gã lách người qua, khe cửa, sau đó lại đóng lại như cũ.

Không biết từ đâu, tiếng vó ngựa vang lên, một chiếc xe ngựa chạy tới.

Hán tử trên xe gọi lớn: - Thanh Thanh! Mau lên xe! Hai gã ngây người, sau đó cùng hiểu ra, thì ra Thanh Thanh muốn cùng chạy trốn với ý trung nhân của ả nên mới bày ra trò này.

Lúc này, người kia cũng đã nhận ra hai gã không phải là Thanh Thanh và tiểu tỳ, liền ngạc nhiên dừng lại.

Khấu Trọng vẫy tay chào hán tử, vừa cười vừa kéo tay Từ Tử Lăng chạy sang con ngõ đối diện, vừa mới đi được hai bước, gã lại kéo Từ Tử Lăng đứng lại, thấp giọng nói: - Ta có một chủ ý.

Từ Tử Lăng cũng hưng phấn nói: - Gầm xe! Hai gã nắm chặt tay nhau, gật đầu một cái rồi quay đầu chạy lại.

Cửa sắt lại mở ra lần nữa, Thanh Thanh và tiểu tỳ ăn vận nam trang lách người bước ra, nhảy lên chiếc xe ngựa.

Hoàng công tử vội quất mạnh roi vào mông ngựa, chiếc xe rung lên, lao vút đi, không ngừng tăng tốc.

Lúc này Đỗ Phục Uy cũng vừa bay qua tường rào hậu viên, liếc mắt nhìn thấy chiếc xe ngựa đang chạy như bay, liền hít vào một hơi chân khí, ngự không lướt đi như lưu tinh, trong nháy mắt đã đuổi đến gần.

Khấu Trọng và Từ Tử Lăng trông thấy đôi chân đáng sợ của Đỗ Phục Uy đang đuổi đến gần, sợ đến nỗi không dám thở mạnh.

Đỗ Phục Uy lại gia tăng tốc độ, chạy song song với cỗ xe, ngưng tụ nội lực vào song mục, nhìn xuyên qua tấm vải mỏng che cửa sổ xe.

Y không thấy Khấu Trọng và Từ Tử Lăng trong xe, liền tung mình lộn nhào một cái, hạ thân xuống nóc một căn nhà bên đường, phóng mắt nhìn khắp nơi lần nữa, trong lòng thẩm nhủ: “Có lẽ bọn chúng đã chạy xa rồi!”.

Hai gã vừa mới trấn định lại được tinh thần thì chiếc xe cũng đi qua cánh cổng lớn của thị trấn, chạy vào quan đạo.

Xe ngựa dừng lại.

Thanh Thanh chui ra ngoài, ngồi bên cạnh Hoàng công tử, tiếp đó là tiếng hôn nhau.

Hai gã nằm dưới gầm xe cực kỳ hâm hộ.

Hai người âu yếm một hồi, Hoàng công tử liền nói: - Có mang đồ theo không? Thanh Thanh đắc ý nói: - Đương nhiên là có rồi.

Những thứ châu bảo ngân lượng này do muội kiếm về, tự nhiên phải do muội mang đi mới đúng! Khấu Trọng ở bên dưới nghe vậy liền ghé miệng sát tai Từ Tử Lăng nói: - Thì ra là một tên dâm đãng lừa tài lừa sắc, chúng ta có nên thuận tay dắt dê không? Từ Tử Lăng kiên quyết lắc đầu nói: - Thứ tiền dơ bẩn này lấy làm gì, đừng quên kỳ vọng của mẹ đối với chúng ta! Thanh Thanh có vẻ kinh hoảng nói: - Có nên chạy nhanh một chút không, bọn thủ hạ của Tạ lão đại có lẽ sắp đuổi tới nơi rồi.

Xe ngựa đột nhiên rời khỏi quan đạo, rẽ vào vùng đồng ruộng bên đường.

Khấu Trọng với Từ Tử Lăng hoàn toàn dựa vào chân tay bám chặt càng xe, xe ngựa chạy vào vùng đồng ruộng mấp mô, xóc lên xóc xuống, khiến hai gã cảm thấy khó chịu vô cùng.

Thanh Thanh ngạc nhiên hỏi: - Huynh định đi đâu thế? Hoàng công tử đáp: - Không hiểu sao xe ngựa hôm nay chạy chậm quá, chi bằng chúng ta vào khu rừng phía trước ẩn trốn, đợi truy binh qua rồi thì mới đi tiếp.

Thanh Thanh không hiểu hỏi: - Không phải chúng ta đã chuẩn bị thuyền rồi, phải lập tức ngồi thuyền đi Phàn Dương sao? Làm sao có thể tuỳ tiện thay đổi kế hoạch như thế? Lúc này xe ngựa đã chầm chậm tiến vào một rừng, Hoàng công tử bảo Thanh Thanh đốt lên hai ngọn đèn nhỏ, đi thêm một đoạn nữa rồi dừng xe lại.

Khấu Trọng và Từ Tử Lăng không chịu nổi, thả người rơi phịch xuống thảm cỏ.

Hoàng công tử cất tiếng cười dâm đãng nói: - Nào! Dù sao thì cũng không có việc gì làm, chúng ta vào trong xe ân ái đi! Thanh Thanh ra vẻ giận dỗi nói: - Người ta còn chưa hết sợ, đâu còn tâm tình làm chuyện đó nữa, huống hồ còn có Hỉ Nhi ở đây nữa.

Hoàng công tử nói: - Sợ gì chứ! Hỉ Nhi không phải là người của chúng ta hay sao? Đợi cho hai người chui vào trong xe, Khấu Trọng và Từ Tử Lăng mới bò ra, đang định bỏ đi thì chợt nghe trong xe truyền ra tiếng người giẫy giụa.

Cùng với đó là tiếng hét sợ hãi của Hỉ Nhi: - Mau buông tiểu thư ra! Hai gã cả kinh, thật không ngờ tên Hoàng công tử này chẳng những lừa sắc lừa tài mà còn muốn hại mạng người ta nữa.

Cả hai liền tung mình tới, mở bật cửa xe ra.

Chỉ thấy Hoàng công tử đang bóp chặt cổ họng Thanh Thanh, còn Hỉ Nhi thì bị đẩy vào một góc xe.

Khấu Trọng nhảy vào trong xe, vung quyền đánh mạnh vào bối tâm gã họ Hoàng.

Hoàng công tử kêu hự lên một tiếng đau đớn, buông tay khỏi cổ Thanh Thanh.

Từ Tử Lăng tức giận nắm lấy tóc hắn, không biết lấy thần lực từ đâu, vung tay ném mạnh ra bên ngoài.

Người này đương nhiên không biết võ công, bị hai gã tay đấm chân đạp một hồi đã không bò dậy nổi, run run giọng cầu xin: - Hảo hán tha mạng! Thanh Thanh ôm cổ họng, không ngừng khò khè, thét lên: - Đừng đánh nữa! Hai gã ngạc nhiên vô cùng.

Khấu Trọng quay đầu lại hỏi - Lẽ nào cô nương không biết hắn muốn giết cô nương vì số ngân lượng châu báu đó? Thanh Thanh gật đầu, bước tới đá vào khuôn mặt anh tuấn của Hoàng công tử mấy cước, sau đó ngồi phịch xuống đất, phẫn nộ quát: - Cút! Hoàng công tử máu me đầy mặt, nghe nàng nói mà như được hoàng ân đại xá, vội vàng bò dậy chạy thẳng vào trong rừng sâu.

Tỳ nữ Hỉ Nhi chạy tới đỡ Thanh Thanh dậy, bốn người đứng nhìn nhau, không biết nói gì.

Hai gò bồng đảo của Thanh Thanh không ngừng nhấp nhô, có lẽ vẫn còn chưa hết sợ.

Không hiểu sao, lại trợn mắt nhìn hai gã nói: - Lại là các ngươi! Khấu Trọng ngạc nhiên: - Cô nương đối đãi với ân nhân cứu mạng như vậy sao? Thanh Thanh dậm chân nói: - Dù ta bị người ta giết chết cũng không liên quan đến hai tên tiểu quỷ các ngươi.

Hỉ Nhi cũng thấy tiểu thư của mình hơi quá, liền nắm tay nàng nói: - Tiểu thư! Bọn họ là người tốt mà! Thanh Thanh nước mắt dàn giụa, tức giận nói: - Ta mặc kệ! Mau cút đi cho ta! Hai gã cảm thấy mất hứng vô cùng, nhưng Từ Tử Lăng vẫn tận tình nói: - Nếu hai người biết cưỡi ngựa thì hãy bỏ xe ở lại, như vậy chạy sẽ nhanh hơn.

Nói đoạn vỗ vai Khấu Trọng, quay người bỏ đi.

Thanh Thanh giận dỗi ngồi phịch xuống đất, vừa khóc lóc vừa nói: - Ta không cần hai tên tiểu quỷ các ngươi quan tâm! Ta hận các ngươi! Hỉ Nhi nhìn theo hướng hai gã đi.

Trong lòng thầm nhủ: “Thì ra hai người này tắm rửa sạch sẽ còn anh tuấn hơn cả Hoàng công tử, chẳng trách mà tiểu thư không muốn họ nhìn thấy tình cảnh bây giờ”.

Sưu tầm: Mickey & Hiệu đính: Nguyễn Học.

vào ngày: 12 tháng 9 năm 2006.

Số lần đọc: 27295006.

Đổng Gia Tửu Lâu.

Phong thái của Ngân Long Tống Lỗ vẫn như xưa, còn ái thiếp Liễu Thanh lúc nào cũng ở bên y như hình với bóng cũng vẫn đẹp mê hồn như xưa, tựa như một quả mật đào lúc nào cũng có thể chảy nước ra vậy.

Gian sương phòng mà Tống Lỗ đặt nằm ở phía Nam của tầng cao nhất Đổng Gia Tửu Lâu, cách các gian phòng khác một gian khách sảnh nhỏ, chỉ riêng điểm này cũng thấy được danh vọng địa vị của Tống phiệt ở Lạc Dương này.

Trên hành lang có năm, sáu cao thủ thanh niên của Tống phiệt đứng gác, bọn họ thấy Khấu Trọng thần thái cung kính thì không cần nói, trong mắt cũng lộ ra vẻ tâm phục khẩu phục và sùng bái ngưỡng mộ.

Sự thực thì chuyện Khấu Trọng và Từ Tử Lăng từ hai tên vô danh tiểu tốt không ngừng phấn đấu vươn lên, trở thành nhân vật anh hùng nổi danh thiên hạ, sớm đã trở thành mục tiêu được giới thanh niên trong võ lâm yêu thích ngưỡng mộ, so với những tử đệ môn phiệt mới xuất thế đã ngậm trong miệng chiếc thìa bạc, thì càng khiến người ta cảm thấy đáng quý, đáng trân trọng hơn.

Khấu Trọng cũng không tỏ vẻ ta đây, gật đầu chào hỏi đám cao thủ Tống gia một cách rất thân thiết, rồi bước vào trong dưới sự dẫn lối của một người trong bọn.

Gian sương phòng vốn xếp mười bàn tiệc giờ chỉ có một chiếc bàn lớn bên cạnh cửa sổ là có người ngồi, bên ngoài chính là dòng Lạc Hà chảy ngang thành Lạc Dương, thuyền qua thuyền lại như mắc cửi, nếu ngồi trên ghế cạnh cửa sổ, thò đầu ra ngoài là có thể nhìn thấy Lạc Dương Đệ Nhất Thiên Tân Kiều.

Khi Khấu Trọng bước qua cửa, một nam tử tuổi chừng năm mươi, béo lùn, toàn thân đeo đầy châu ngọc, tựa hồ như một đại thương gia đang đứng bên cạnh Tống Lỗ thì thầm nhỏ to gì đó.

Liễu Thanh thì như một con chim nhỏ nép mình bên cạnh Tống Lỗ, nghiêng tai lắng nghe hai người nói chuyện, thi thoảng lại phát ra những tiếng cười khúc khích như chuông bạc.

Tống Ngọc Trí ngồi quay lưng ra cửa, mái tóc đen mềm như đã được chải rất tỷ mỉ, toát lên một thứ khí chất cao quý thanh lệ.

Liễu Thanh vừa liếc thấy Khấu Trọng, đôi mắt đẹp đã sáng bừng lên, cười cười nói: “Tiểu Trọng đến rồi! Không ngờ đã cao lớn như vậy rồi!”.

Ánh mắt của Tống Lỗ dừng lại trên người Khấu Trọng, đứng dậy cười ha hả nói: “Sĩ biệt tam nhật đúng là phải nhìn bằng con mắt khác, thật không ngờ Tống Lỗ này trước nay luôn tự phụ nhãn quang hơn người, ấy thế mà cũng nhìn lầm hai người”.

Nam nhân béo lùn toàn thân tục khí kia cũng nhướng mày cười cầu tài: “Khấu gia chịu nể mặt quang lâm đúng là vinh hạnh của Đổng Gia Tửu Lâu chúng tôi!”.

Vừa nói vậy, Khấu Trọng liền biết ngay y chính là đại lão bản của Đổng Gia Tửu Lâu này.

Tống Ngọc Trí nghe tiếng nhưng vẫn bất động, cũng không quay đầu nhìn gã hay chào hỏi gì.

Tống Lỗ rời khỏi chỗ ngồi đi đến trước mặt Khấu Trọng, đưa tay nắm chặt hai tay gã, song mục lấp lánh như điện, lộ ra những tình cảm sâu sắc, thở dài nói: “Năm đó biệt ly, rồi lại nghe được tin dữ của Quân Sước, đời người đúng là vô thường.

Cũng may là hai người cuối cùng cũng không phụ sự kỳ vọng của Quân Sước.

Ta nghĩ vong linh của nàng trên trời cũng cảm thấy được an ủi đôi phần”.

Bị y khơi gợi tâm sự, Khấu Trọng như trở lại thành đứa trẻ không hiểu chuyện năm xưa, đôi mắt hổ đỏ lựng lên, chỉ biết nắm chặt đôi tay ấm áp của Tống Lỗ, không biết nói gì.

Liễu Thanh thấy vậy bèn khẽ trách móc: “Hôm nay chỉ được nói chuyện vui thôi, Tiểu Trong mau phạt Lỗ thúc của ngươi một chung đi!”.

Đổng lão bản kéo chiếc ghế bên cạnh chỗ Tống Lỗ vừa ngồi ra rồi cười híp mắt nói: “Khấu gia ngồi xuống uống chung trà nóng rồi nói sau, Từ gia không đi cùng với ngài sao?”.

Tống Lỗ giờ mới nhớ là chưa giới thiệu hai người, liền kéo Khấu Trọng đến chỗ ngồi, mỉm cười nói: “Đổng Phương là đại lão bản của Đổng Gia Tửu Lâu, ở Lạc Dương này không ai là không biết, cũng là lão bằng hữu hơn ba mươi năm nay của Tống Lỗ này, tất cả đều là người nhà, không cần khách khí”.

Khấu Trọng vội vàng thi lễ, rồi nói: “Tiểu Lăng sẽ đến ngay bây giờ thôi!”.

Sau khi ngồi xuống, Liễu Thanh mới cười vui vẻ nói: “Đổng lão bản không phải muốn luyện công phu đứng lâu đấy chứ? Tại sao vẫn còn chưa chịu ngồi xuống?”.

Quan hệ song phương hiển nhiên là rất thân thiết, Đổng Phương cười khì khì nói: “Chỉ vì kiếm hai bữa cháo này mà Đổng mỗ này phải vất vả cả đời.

Hôm nay không biết là gió gì thổi mà cả ba gian sương phòng đều có quý khách không thể không đến chào hỏi.

Ôi! Phu nhân chắc cũng biết tính Đổng mỗ đã ngồi xuống là không muốn đứng lên rồi mà!”.

Chúng nhân thấy y tự châm biếm mình, nói năng rất thú vị, đều bật cười thành tiếng, đến cả Tống Ngọc Trí từ đầu vẫn lạnh lùng như băng đá cũng phải hé nở nụ cười, nhưng vẫn không hề ngẩng đầu lên nhìn Khấu Trọng lấy một cái.

Khấu Trọng nói: “Đổng lão bản thật dí dỏm, không biết Lý Thế Dân tiểu tử đặt gian sương phòng nào vậy?”.

Tống Lỗ hiển nhiên đã biết quan hệ của gã và Lý Thế Dân đã xấu đi, trầm giọng hỏi: “Vừa rồi đã gặp y hả?”.

Khấu Trọng thản nhiên đáp: “Người tiểu tử gặp là Đột Lợi, Lý tiểu tử hẹn hắn cùng ăn bữa trưa ở đây”.

Đổng Phương có vẻ hơi mất tự nhiên, lưỡng lự nói: “Tần Vương vốn định đặt gian phòng này, bởi ở đây có thể ngắm cảnh đẹp Thiên Tân Kiều, nhưng nơi này đã để dành cho Lỗ huynh, đương nhiên không thể nào đáp ứng y được”.

Liễu Thanh cổ tỏ vẻ nũng nịu đoán: “Vậy chắc y phải chuyển sang gian phía Tây rồi, chỗ đó cũng có thể ngắm được cảnh Thiên Tân Kiều và đoạn Lạc Hà chảy về phía Tây Uyển đó mà”.

Đổng Phương lại thở dài: “Gian phía Tây cũng bị người khác đặt trước rồi, vì vậy Tần Vương đành phải chịu thiệt thòi một chút đến gian phía Đông, cũng may là ở đó tuy không ngắm được cảnh Thiên Tân Kiều, nhưng cũng còn có cảnh sắc Lạc Hà để thưởng thức”.

Tống Lỗ cười ha hả: “Ai mà có thể diện như vậy? Theo ta biết thì Đổng lão bản vì sợ các quý khách từ xa đến không kịp đặt trước những gian sương phòng trên lầu cao nhất này, nên tuyệt đối không để người khác tùy tiện đặt trước cơ mà?”.

Lần này thì cả Tống Ngọc Trí cũng lộ thần sắc chú ý.

Khấu Trọng nghiêng đầu nhìn ra cửa sổ, cảnh quan tráng lệ hai bên bờ Lạc Hà nằm cả trong tầm mắt, bên tai vang lên tiếng Đổng Phương: “Lỗ huynh đúng là con sâu trong bụng tiểu đệ, từ xưa đến nay Đổng Phương luôn có tâm ý kết giao anh hùng hào kiệt trong thiên hạ, vì vậy nên không dám đắc tội với ai hết”.

Liễu Thanh bật cười khúc khích nói: “Vậy thì sau này ai làm hoàng đế, Đổng lão bản của chúng ta vẫn có thể làm ăn lớn rồi”.

Đổng Phương và Tống Lỗ đều cười rộ lên, còn Tống Ngọc Trí thì hơi giận dỗi nói: “Đổng thúc còn chưa nói rốt cuộc là ai đã đặt gian phía Tây đó!”.

Đổng Phương đáp: “Người đó là Lạc Dương đệ nhất phú hào Vinh Phụng Tường đại lão bản, khách nhân của y là Tri Thế Lang Vương Bạc và vương tử Thổ Lỗ Hồn Phục Khiên, con nói xem Đổng thúc có dám đổi phòng của bọn họ không?”.

Khấu Trọng nghe y nói vậy, thì giật mình quay lại nói: “Lần này có kịch hay xem rồi!”.

oOo Dưới sự tiếp đón niềm nở của một người tiếp khách trong Đổng Gia Tửu Lâu Từ Tử Lăng chậm rãi cất bước lên lầu.

Người kia giới thiệu: “Gian phòng phía Nam mà Tống gia đặt là gian đứng đầu trong mười hai gian trên lầu cao nhất, nổi tiếng khắp toàn thành”.

Từ Tử Lăng đanh định đáp qua loa hai ba câu, thì chợt nghe phía sau có người gọi tên mình, ngạc nhiên quay lại thì nhận ra đó chính là mỹ nhân sư phụ Văn Ngọc Chân đã lâu không gặp.

Từ Tử Lăng vội vàng bảo người tiếp tân kia đi trước, đợi Văn Ngọc Chân cười ngọt ngào đến bên cạnh mình, mới vui vẻ nói: “Không ngờ lại khéo như vậy”.

Văn Ngọc Chân đưa ngọc thủ vòng qua tay gã, thân thiết nói: “Ngươi càng lúc càng anh tuấn, còn Khấu Trọng càng lúc càng xấu xa, giá mà hai ngươi trao đổi cho nhau một chút thì tốt rồi! Khấu Trọng không nói với ngươi là hắn đã gặp vi sư hay sao?” Lúc này hai người đã lên đến tầng cao nhất, Văn Ngọc Chân dẫn gã đến bên ngoài một gian sương phòng ở phía Tây thì dừng lại nhổm lên thì thầm vào tai gã: “Sư phụ có một tin tức quan trọng muốn chuyển cáo cho hai ngươi, Vương Bạc và Vũ Văn Hóa Cập đã bí mật kế minh, hiện giờ đang toàn lực lôi kéo Phục Khiên, hi vọng mượn lực lượng mới trỗi dậy của Thổ Lỗ Hồn để đánh thiên hạ”.

Từ Tử Lăng vốn đang khó chịu nhíu chặt đôi mày kiếm vì bị nàng thân thiết quá độ, đặc biệt là khi hơi thở như lan của nàng phả vào trong tai, vừa khiêu khích lại vừa ngứa ngáy.

Có điều khi nghe được hai câu cuối cùng, gã lập tức quên hết tất cả, đôi mắt hổ sáng rực lên như điện: “Đúng là có chuyện này chứ?” Văn Ngọc Chân không biết vô ý hay cố ý mà khẽ cọ đôi môi thơm vào lỗ tai của gã một cái, dịu dàng nói: “Dù sư phụ có gạt tất cả người trong thiên hạ cũng không nỡ gạt Tử Lăng ngươi, có điều Phục Khiên này là kẻ bụng dạ khó dò, lần này y đến Trung Nguyên chủ yếu chỉ là để tìm hiểu tình thế, tuyệt đối sẽ không dễ dàng bị phe nào lung lạc đâu”.

Từ Tử Lăng không chịu được cảm giác khó chịu đó, bèn nghiêng đầu sang môt bên.

Giữ mặt cách mặt nàng chưa đầy ba thốn: “Không phải sư phụ cũng vừa mới đến Lạc Dương hay sao? Tại sao lại có được tin tức bí mật như vậy chứ?” Văn Ngọc Chân đang định trả lời thì một giọng nam nhân êm dịu dễ nghe từ trong phòng truyền ra: “Ngọc Chân! Nàng đang nói chuyện với ai vậy? Sao không vào đi?” Từ Tử Lăng lập tức nhận ra đó là thanh âm của Đa Tình Công Tử Hầu Hy Bạch, gương mặt xinh đẹp của Văn Ngọc Chân ửng hồng, ngần ngừ nói: “Đến đây!”.

Tiếp đó nhân lúc Từ Tử Lăng không đề phòng kiễng người lên hôn phớt một cái vào má gã: “Đợi lát nữa ta sẽ đến tìm hai ngươi”.

Nói xong liền đầy cửa vào trong phòng.

Từ Tử Lăng ngẩn người ra giây lát rồi mới lắc đầu thở dài đi về phía gian phòng Tống Lỗ đã đặt trước.

oOo Đợi Đổng Phương đi chào hỏi những quý khách khác, trong phòng chỉ còn bốn người, Khấu Trọng mới nói: “Đối với con người của Vinh Phụng Tường, Lỗ thúc hiểu biết được bao nhiêu?” Tống Ngọc Trí cuối cùng cũng đưa mắt nhìn sang phía Khấu Trọng, lạnh lùng hờ hững như không: “Vinh Phụng Tường lai lịch rất thần bí, tuy chưa từng có ai thấy y xuất thủ, song cũng không ai là không cho rằng y võ công cao cường, thêm vào đó con người y rất khôn khéo, nên rất có thể diện trong hắc bạch lưỡng đạo, hình như ngươi rất để ý đến y thì phải?”.

Liễu Thanh lườm Khấu Trọng một cái rồi mới dịu dàng nói: “Rốt cuộc là Tiểu Trọng ngươi đã đắc tội gì với Trí Trí vậy, làm liên lụy bọn ta phải bị tiểu cô nương này làm mặt lạnh từ nãy đến giờ”.

Tống Ngọc Trí giận dỗi: “Thanh di!”.

Tống Lỗ cười lên ha hả: “Nữ nhi phải vậy mới thú vị chứ.

Đúng rồi! Vinh Phụng Tường và chuyện hôm nay có kịch hay để xem hay không thì liên quan gì đến nhau chứ?” Khấu Trọng chắp tay nhận lỗi, nhìn Tống Ngọc Trí đang tức giận dẩu môi cười hì hì, thấy nàng vẫn cố ý không thèm nhìn mình, mới quay sang nói với Tống Lỗ và Liễu Thanh: “Lão già Vinh Phụng Tường này và Lý tiểu tử chắc cũng có chút quan hệ, lần này thiết yến mới Vương Bạc và Phục Khiên cũng không đơn giản như bề ngoài đâu.

Chỉ xem chuyện Lý tiểu tử đặt sương phòng ngay sau Vinh Phụng Tường là đã không khó nhận ra cả hai tên tiểu tử Lý Thế Dân và Đột Lợi đều vì Phục Khiên và Vương Bạc mà đến”.

Liễu Thanh bật cười hích hích: “Tiểu Trọng ngươi đúng là vẫn còn tính trẻ con, cái gì mà lão già với tiểu tử chứ, thật làm người ta cười chết mất thôi!” Tống Lỗ gật đầu đồng ý: “Nói như vậy thì mục tiêu của Lý Thế Dân và Đột Lợi là Phục Khiên, người này ở Trung Nguyên vẫn còn chưa có căn cơ vững chắc, vì vậy giả như có thể làm nhục y một phen, chắc chắn y sẽ phải nản lòng thoái lui thôi”.

Lúc này Từ Tử Lăng cũng bước vào, Tống Lỗ hân hoan đứng dậy dẫn gã vào chỗ, ngồi giữa Tống Ngọc Trí và Liễu Thanh, đối diện với Khấu Trọng.

Liễu Thanh chăm chú quan sát Từ Tử Lăng không rời mắt, đôi hàng lông mày lá liễu nhướng cao, bộ dạng yêu kiều quyến rũ phi thường: “Bề ngoài của Tiểu Lăng còn thay đổi nhiều hơn cả Tiều Trọng nữa, trong nét thanh tú lại có vẻ anh hùng khí khái kiên cường bất khuất, không biết đã có nữ tử nhà nào khiến ngươi phải xiêu lòng chưa vậy?”.

Từ Tử Lăng chợt thấy một cảm giác ấm áp và thân thiết dâng lên trong lòng, đoạn hồi ức thương tâm về Phó Quân Sước bị khơi gợi lại, cảnh tượng trên con thuyền lớn năm đó giống như vừa mới xảy ra trước mắt, không khỏi thở dài đáp: “Thanh di không phải cũng diễm lệ hơn trước gấp bội hay sao?” Liễu Thanh nghe được câu này thì cười tươi như hoa, Tống Lỗ thấy vậy cũng hân hoan nói: “Những lời dỗ dành nịnh hót này nói ra từ miệng của Từ Tử Lăng thật khiến người ta khó mà tin cho nổi đấy” Tống Ngọc Trí trừng mắt lên nhìn Khấu Trọng một cái, cơ hồ như tỏ ý nếu câu này do Khấu Trọng nói ra thì đúng là hoàn toàn không thể tin được rồi.

Khấu Trọng gượng cười đáp trả lại ánh mắt của Tống Ngọc Trí, rồi quay sang hỏi Từ Tử Lăng: “Ngươi biến đi đâu vậy? Sao lại đến trễ thế?” Từ Tử Lăng nhún vai nói như không có chuyện gì xảy ra: “Có chỗ nào cho ta đi đâu chứ, chỉ bất quá đến Tịnh Niệm Thiền Viện đảo một vòng, nói mấy câu với Sư Phi Huyên thôi! Hà, tại sao ngươi lại trợn tròn mắt lên nhìn ta như thế?” Sự thực thì sáu con mắt của cả ba người còn lại cũng dần dần trợn to lên theo lời nói của gã, thần sắc như không thể tin vào những gì mình vừa nghe vậy.

Khấu Trọng phì cười nói: “Ngươi có thể kể lại toàn bộ sự tình một cách thật tường tận không?” Từ Tử Lăng tiêu sái khoát tay nói: “Dâu xấu cuối cùng cũng phải ra mắt bố chồng, cứ để sự việc kéo dài mãi đối với ta và ngươi cũng đâu có lợi gì chứ?” Khấu Trọng lấy làm khó hiểu, cẩn thận quan sát lại gã một hồi rồi mới hỏi: “Có phải bây giờ bề ngoài ngươi vẫn hết sức bình thường nhưng thực ra bên trong đã bị nội thương nghiêm trọng, bất cứ lúc nào cũng có thể ngã lăn ra chết hay không?”.

Tống Lỗ và Liễu Thanh cùng lúc phá lên cười, lớp băng trên gương mặt ngọc của Tống Ngọc Trí cũng tan chảy, cúi đầu cười trộm, dáng vẻ đáng yêu lạ thường.

Liễu Thanh vừa cười vừa mắng: “Cái đầu ngươi ấy, những lời bất tường như thế mà cũng nói ra được!”.

Từ Tử Lăng cũng làm ra vẻ tức giận nói: “Vì vậy ta mới hay nói người lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử mà, người tu hành lẽ nào lại động một chút là đánh là giết như bọn ta.

Tất cả mọi chuyện đều do Vương Bạc ngầm giở trò, vừa rồi ta có gặp Vân bang chủ, chứng thực được chuyện Vương Bạc đã liên kết với đại cừu nhân Vũ Văn Hóa Cập của chúng ta, thế nên...”.

Khấu Trọng chẳng hề hứng thú với chuyện của Vương Bạc, lên tiếng ngắt lời gã: “Sư Phi Huyên đã nói những gì? Có dọa ngươi không?” Từ Tử Lăng bật người: “Cái thói quen tiểu nhân của ngươi đến lúc nào mới thay đổi được vậy? Người ta tu hành thiền pháp, chuyên nói chuyện nhân quả cơ duyên, lẽ nào lại có thù tất báo như hai tên tục tử phàm phu chúng ta.

Hừ, thật hận không thể lập tức cắt cái đầu thối tha của Vũ Văn Hóa Cập xuống để uống rượu!” Tống Lỗ nói: “Ân oán phân minh có gì không tốt chứ? Phật môn cũng có cách nói trừ yêu giáng ma cơ mà.

Loại người như Vũ Văn Hóa Cập mà làm hoàng đế, e rằng còn nguy hại hơn Dương Quảng gấp bội.

Đúng rồi! Sao Liễu Không lại dễ dàng để ngươi gặp Sư Phi Huyên vậy?”.

Từ Tử Lăng nói: Ta cũng tưởng rằng không gặp được Sư Phi Huyên, đang định chuẩn bị rời khỏi đó, ai ngờ Sư Phi Huyên lại đích thân đến tìm ta“.

Liễu Thanh ngạc nhiên hỏi: “Lẽ nào Tiểu Lăng đã lọt vào mắt xanh của nàng ta?” Khấu Trọng vỗ bàn nói: “Đây mới đúng là câu ta muốn hỏi đấy” Từ Tử Lăng cười khổ nói: “Cách nghĩ này chỉ có thể xem là tự tác đa tình mà thôi, Sư Phi Huyên là người để tóc tu hành, nàng chỉ quan tâm có một chuyện duy nhất, đó chính là hạnh phúc của vạn dân trong thiên hạ” Tống Ngọc Trí không hiểu hỏi: “Nhưng nàng ta đâu có lý do gì để bỏ qua cho hai người? Có phải ngươi đã giao trả Hòa Thị Bích ra không?” Khấu Trọng thừa cơ nhìn nàng nói: “Hòa Thị Bích đã bị bọn ta ăn mất rồi, lấy đâu ra nữa mà trả lại cho nàng chứ?”.

Cuối cùng thì Tống Ngọc Trí cũng ngẩng đầu lên nhìn gã, thái độ có vẻ hơi bực bội: “Không nói được câu nào tử tế, ta không nói chuyện với ngươi nữa”.

Khấu Trọng kêu oan rầm trời: “Nếu Khấu Trọng này có một chữ giả dối, xin hãy phạt ta cả đời này cũng không lọt được vào mắt xanh của tam tiểu thư, không tin nàng cứ hỏi Lăng tiểu tử mà nàng cho là thành thực thật thà xem”.

Tống Ngọc Trí lập tức đỏ bừng hai má, tức đến nỗi suýt chút nữa thì thưởng cho gã một cái bạt tai.

Tống Lỗ lên tiếng hòa giải: “Tiểu Lăng không ngại thì có thể nói rõ hơn một chút không?” Từ Tử Lăng vừa giải thích sơ qua một lượt cho ba người bọn Tống Lỗ nghe chuyện Hòa Thị Bích, thì tiểu nhị đã bưng rượu thịt lên, chúng nhân liền tạm thời ngưng câu chuyện lại.

Đợi cho tiểu nhị lui ra ngoài, Tống Lỗ mới thở dài than: “Dị bảo quả nhiên là dị bảo, không ngờ lại có chuyện ly kỳ như thế, thật khiến người ta khó mà tưởng tưởng ra được”.

Liễu Thanh ngưỡng mộ nói: “Hai tên tiểu tử này thật may mắn!” Khấu Trọng ân cần rót rượu cho mọi người, đến lượt Tống Ngọc Trí thì mỹ nhân này dịch chung rượu sang bên, lạnh lùng nói: “Hôm nay ta không uống rượu” Khấu Trọng thoáng ngây người, đang định rót trà cho nàng thì tay kia của Tống Ngọc Trí đã với ra cầm lấy bình trà, dáng vẻ như đang cố nhịn cười: “Tự ta làm được, không cần phiền tay quý của ngươi!”.

Khấu Trọng biết nàng chỉ đang cố làm bộ giận dỗi, vui vẻ ngồi xuống, lại còn cố ý dựa lưng vào thành ghế, vươn vai ngáp dài nữa.

Tống Ngọc Trí đành phải “phục hồi nguyên trạng”, không thèm để ý đến gã nữa.

Tống Lỗ phân tích: “Hòa Thị Bích danh truyền thiên cổ đã bị hủy, còn hai người các ngươi lại là đại địch của Âm Quý Phái, vì vậy Sư Phi Huyên bỏ qua chuyện này có thể nói là một việc làm sáng suốt” Khấu Trọng hỏi: “Hiện giờ tình hình phương Nam thế nào?” Liễu Thanh nhăn mặt nói: “Ngươi còn dám hỏi câu này hay sao? Làm cho cả phương Nam náo loạn lên rồi bỏ đi, để lại một đống bừa bộn cho người khác thu thập”.

Tống Lỗ cũng bật cười xen vào: “Cũng may là đống bừa bộn này đối với bọn ta chỉ có lợi chứ vô hại, có điều trong cái hay cũng vẫn có cái dở, đó chính là vì thực lực của Lâm Sĩ Hồng bị yếu đi mà Trầm Pháp Hưng và Đỗ Phục Uy đều phát triển lớn mạnh hơn, trực tiếp uy hiếp đến liên minh giữa Lĩnh Nam Tống gia và Ba Lăng Bang” Khấu Trọng hưng phấn hỏi tiếp: “Gần đây lão Tiêu thế nào rồi?” Tống Lỗ cười khổ: “Đây là một chuyện khác làm ta đau đầu.

Từ khi Thiết Kỵ Hội tan rã, y liền mở rộng địa bàn ở phương Nam, binh lực giờ đã tăng lên bốn mươi vạn, hiện giờ tuy vẫn khách khách khí khi với Tống gia bọn ta, nhưng ai mà biết được ngày mai y có trở mặt hay không?”.

Khấu Trọng hừ lạnh nói: “Tranh bá thiên hạ, thủy chung phải xem có thể khống chế được mảnh đất quan ngoại này hay không.Huynh đệ Trúc Hoa Bang của tiểu tử thì sao?” Tống Lỗ nghĩ ngợi giây lát rồi mới nói: “Chuyện này Trí Trí rõ hơn ta”.

Tống Ngọc Trí lườm gã một cái rồi nói: “Ngươi thật sự quan tâm huynh đệ của mình hay là sợ Trúc Hoa Bang bay ra khỏi lòng bàn tay của ngươi vậy?” Khấu Trọng cười hì hì: “Nếu ta vẫn còn là tên tiểu tử đầu đường xó chợ ở Dương Châu thì đương nhiên là quan tâm huynh đệ bằng hữu, có điều hiện giờ mọi người đều đã trưởng thành, tự nhiên phải nghĩ cho sự nghiệp và tương lai của mình nhiều hơn một chút, mà bằng hữu thì cũng là một phần chủ yếu của sự nghiệp, ta nói như vậy đã đủ thẳng thắn chưa?”.

Tống Ngọc Trí lừ mắt nhìn gã, có vẻ như hơi bị cưỡng ép: “Bằng hữu hồi nhỏ Quế Tích Lương của ngươi đã thành rể quý của bang chủ Trúc Hoa Bang Thiệu Lệnh Châu, trong tay có thực quyền, đã vừa ý rồi chứ?”.

Khấu Trọng và Từ Tử Lăng đưa mắt nhìn nhau, cùng cảm thầy rất ngạc nhiên.

Liễu Thanh cười khúc khích nói: “Còn không mau đa tạ Trí Trí đi, người ta đã tốn không biết bao nhiêu sức lực vào chuyện này rồi đấy” Khấu Trọng còn chưa kịp lên tiếng thì trên nóc nhà đã vang lên tiếng động ầm ầm, tiếp đó là tiếng cười hùng tráng của Phục Khiên: “Công phu như vậy mà dám khua tay múa chân trước mặt bản vương, thật là buồn cười chết đi được” Khấu Trọng cả mừng reo lên: “Kịch hay cuối cùng cũng đã mở màn rồi.

Chúng ta nên ngồi đây ăn hay ra xem nhiệt náo nhỉ?” Còn chưa dứt lời, Liễu Thanh đã đứng dậy dẫm chân nói: “Còn phải nghĩ nữa sao?”.

vào ngày: 20 tháng 9 năm 2007.

Số lần đọc: 16569308.

Tam đại sát chiêu.

Nguyên Tông đã chết thật rồi! Một nỗi bi thương trào dâng trong lòng Hạng Thiếu Long.

Nhớ ngày ấy lưu lạc ở Võ An, Nguyên Tông không những cho ăn cho ở mà còn truyền cho Mặc tử kiếm pháp, ba tháng gần gũi nhau ấy đã giúp gã có khả năng chống chọi với thời loạn thế này.

Nếu không biết Nguyên Tông vì Nghiêm Bình mà chết, gã sẽ không quyết liệt với Nghiêm Bình như vậy, dù cho kẻ địch có là một đối thủ đáng sợ, trong lòng cũng cảm thấy vui sướng.

Ðây quả là một thế giới mà kẻ mạnh xưng hùng, một thời đại vô pháp vô thiên.

Nếu không gã đã sớm đi báo cảnh sát, mua bảo hiểm thân thể.

Gã đưa tay móc ra Cự tử lệnh, cảm thấy lành lạnh trong tay.

Nghiêm Bình và Phù Ðộc, những tên phản đồ của Mặc gia, tại sao phải quyết lấy cho bằng được Cự tử lệnh.

Hai chuyện trên người Nguyên Tông không có Cự tử lệnh và Sở Mặc đang đêm đột kích phủ Tín Lăng quân, chính là tên gian tặc Triệu Mục đã báo với Nghiêm Bình để gây khó khăn cho mình.

Con người này quả thật độc ác, chỉ cần mấy câu thì khiến gã lâm vào nguy hiểm.

Hạng Thiếu Long nghiên cứu kỹ phù lệnh trong tay mình.

Khi còn ở thế kỷ XXI, gã rất thích đọc tiểu thuyết võ hiệp, trong những loại tiểu thuyết ấy thường nhắc đến các lệnh bài, chỉ cần có được lệnh bài trong tay thì sẽ có được quyền uy, có thể chỉ huy người khác.

Nhưng Cự tử lệnh này không hề có tác dụng như thế, nếu không Nguyên Tông chỉ cần đưa nó ra là xong, không cần phải bỏ trốn.

Cho nên Cự tử lệnh tất nhiên có một giá trị khác nào đó, không chỉ đơn giản là có giá trị tượng trưng.

Nhưng nếu là như thế, Nguyên Tông tại sao không nói với gã, phải chăng y cũng chưa phá được bí mật này, cho nên trong lòng còn nghi ngờ, chưa nói ra? Gã nhắm mắt lại, ngón tay di di trên mặt Cự tử lệnh.

Khi ngón tay chạm tới chữ Mặc, hai chấm trong chữ ấy hình như chuyển động, gã giật mình mở mắt ra nhìn kỹ, rồi lại dùng ngón tay cái chà mạnh lên, hai chấm tròn ấy vẫn không động đậy.

Lòng than thầm đang định bỏ cuộc, lại chợt nghĩ nếu dễ dàng phát hiện bí mật của Cự tử lệnh thì Nguyên Tông đã tìm ra từ sớm, vì thế chú ý tìm hiểu nữa.

Chà xát mãi vẫn không có tác dụng, gã bảo Xuân Doanh tìm một chiếc kim, kẹp một trong hai điểm tròn ấy kéo mạnh lên.

Tách một tiếng, điểm tròn ấy được kéo lên, cao hơn toàn bộ bề mặt khoảng nửa thốn.

Hạng Thiếu Long mừng lắm ngồi dậy.

Hạng Thiếu Long lại kéo cao thêm một chút, hai điểm tròn ấy nhô lên cao thành hai trục nhỏ.

Rồi gã thử xoay nhẹ trục nhỏ ấy theo chiều kim đồng hồ, quả nhiên trục nhỏ ấy rời ra, phát ra một tiếng nhỏ như mở khóa.

Hạng Thiếu Long mừng lắm, hít một hơi dài, xoay trục nhỏ còn lại, nhưng trục ấy vẫn không động đậy, nhưng khi xoay ngược lại với chiều kim đồng hồ thì chuyện lạ xảy ra, tách một tiếng, trục nhỏ ấy rời ra, lộ ra một mảnh vải khoảng năm thốn.

Hạng Thiếu Long biết mình đã may mắn tìm ra được bí mật của Cự tử lệnh.

Mảnh vải ấy được trải ra giường, dài mười hai thốn, trên đó ghi chi chít những chữ nhỏ.

Nửa phần đầu là Mặc Thị binh pháp, nửa phần sau toàn là kiếm pháp, đầu đề có ghi, „Mặc Thị kiếm pháp bổ di tam đại sát chiêu." Hạng Thiếu Long mừng lắm, đọc qua một lượt, thì ra ba chiêu thức ấy chính là kiếm pháp dùng để công kích, cũng tương tự với kiếm pháp lấy thủ làm chủ của Mặc tử kiếm pháp, chẳng biết có phải là vì Mặc Ðịch cuối đời tâm ý có thay đổi nên mới sáng chế ra ba chiêu dùng để tấn công, để bổ sung cho Mặc tử kiếm pháp của mình.

Tuy gọi là ba chiêu, nhưng mỗi chiêu có hơn một trăm hình, có thể thấy phức tạp đến mức nào.

Ðiều kỳ diệu nhất là ba chiêu này có liên quan đến phòng thủ, cho nên có thể phối hợp kín như áo trời với Mặc tủ kiếm pháp do Nguyên Tông truyền thụ.

Thức thứ nhất tên gọi là lấy thủ thay công, chỉ thấy những hình vẽ rất sinh động, nào là phép đả tọa, hành tẩu bay nhảy lộn nhào, tất cả các thế đều có, mỗi hình hầu như đều giải thích rõ ràng cách tập và sử dụng, quả thật rất kỳ diệu khiến người ta phải ngưỡng mộ cho tài trí của Mặc Ðịch.

Thức thứ hai tên gọi lấy công thay thủ.

Nếu nói thức thứ nhất vững chãi như núi, thức thứ hai này mạnh như sóng biển.

Chỉ là hai thức này, thực tế đã bao gồm hết bí quyết của kiếm đạo, nếu phối hợp với Mặc tử kiếm pháp, uy lực sẽ không biết tăng lên bao nhiêu lần.

Thức thứ ba tên gọi gồm thâu công thủ, thay đổi lại càng phức tạp hơn, nhưng không phải là sự kết hợp giữa hai thức trên, mà là một loại kiếm pháp huyền diệu, không những trong công có thủ, trong thủ có công, chỗ lợi hại là biến hóa vô cùng, tùy thời có thể từ công chuyển thành thủ, từ thủ hóa công.

Hạng Thiếu Long xem đến say sưa.

Lúc bấy giờ gã không có thời gian xem phần binh pháp, tay cầm mộc kiếm ra vườn sau, chuyên tâm luyện ba chiêu kiếm ấy.

Hạng Thiếu Long vừa xem vừa luyện, lúc bắt đầu thì còn dừng lại để xem, khi luyện đến quen tay, mỗi kiếm vung ra, hoặc chém hoặc chặt, hoặc đâm hoặc quét.

Gã đã chìm đắm trong bộ kiếm pháp huyền diệu ấy, quên hết mọi thứ, một cảm giác kỳ lạ, từ ngày học được kiếm pháp của Nguyên Tông, đây là lần đầu tiên mới thưởng thức được.

Nhờ tập theo ba chiêu ấy nên thanh mộc kiếm giờ đây trở nên nhẹ nhàng.

Rồi gã lại phối hợp với Mặc tử kiếm pháp nguyên bản, luyện lại lần nữa, nhất thời kiếm khí tung hoành, vừa tĩnh vừa động, lúc tĩnh như biển khơi lặng sóng, lúc động như biển khơi thịnh nộ, thay đổi khó lường.

Thời gian qua nhanh, cho đến khi bọn Ðằng Dực, Kinh Tuấn và Ô Trác đến tìm, Hạng Thiếu Long biết mình đã luyện được ba canh giờ.

Ðối với người chưa luyện Mặc tử kiếm pháp mà nói, ba thức ấy e rằng ba năm vẫn chưa luyện xong, nhưng đối với Hạng Thiếu Long mà nói, ba canh giờ cũng đủ cho gã thay đổi.

Hạng Thiếu Long không hề có cảm giác mệt mỏi.

Trong lòng cảm thấy ngạc nhiên, theo phương pháp hô hấp kỳ lạ của Mặc Ðịch, chắc chắn có liên quan đến tiềm lực thần bí trong cơ thể của người ta.

Nếu ngày sau có thể luyện tập theo cách đả tọa của ông ta, thì hiệu quả sẽ càng thần kỳ hơn, nói không chừng sẽ trở thành một cao thủ như trong tiểu thuyết võ hiệp, có nội công kỳ diệu.

Hạng Thiếu Long vội vàng thay quần áo rồi ra sảnh đường gặp bọn Ô Trác.

Ðằng Dực ngạc nhiên nhìn gã nói, „Hạng huynh thần thái bay bổng, tựa như trở thành một người khác, phải chăng có điều chi đáng mừng?" Ô Trác nói, „Nhãn thần của tôn cô gia càng sắc bén hơn, quả thật khiến người ta phải kinh khiếp." Hạng Thiếu Long mừng lắm, lảng sang chuyện khác, „Trước mắt có bao nhiêu người có thể dùng được?" Ô Trác nói, „Chúng ta có thể điều động được năm sáu trăm người, nhưng nếu như thế sẽ làm lộ thực lực của chúng ta, về lâu dài mà nói có hại chứ không có lợi." Hạng Thiếu Long nói, „Vậy thì chỉ cần bốn người chúng ta với mười hảo thủ nữa thì cũng có thể được." Cả ba người kia đều ngạc nhiên.

Hạng Thiếu Long nói, „Nếu giao phong thẳng thừng, chúng ta chỉ có bại mà không thắng, nhưng giờ đây mục đích của chúng ta chỉ là an toàn đến được Quách phủ." Kinh Tuấn nói, „Nếu chỉ một mình đệ thì có thể lẻn vào Quách phủ như chơi." Ô Trác vui mừng nói, „Có thể tác chiến cùng tôn cô gia, quả thật là một chuyện thống khoái, nào! Chúng ta hãy coi đây Nói rồi móc ra trong người một bức vẽ, đó chính là bản đồ Hàm Ðan.

Ô Trác chỉ vào một quả đồi nhỏ nói, „Quách phủ nằm trên quả đồi này, đường chính thức thì có hai, đến trước và phía sau Quách phủ, ngoài ra không phải loạn thạch thì cũng là cây cối um tùm." Ðằng Dực nói, „Chỉ cần đến ngọn đồi này, có cây cối um tùm và loạn thạch che chắn thì sẽ không sợ những loại vũ khí tấn công từ xa như cung tiễn của bọn chúng, lại càng không sợ bọn chúng đông người." Ô Trác nói, „Vấn đề là chúng tất sẽ sai người theo dõi chúng ta, bọn chúng có thể giết chúng ta bất cứ lúc nào trên đoạn đường dài gần một dặm này." Hạng Thiếu Long suy nghĩ một chốc rồi nói, „Chúng ta có thể dùng cách bề ngoài ra vẻ sửa đường, nhưng ngầm vượt Trần Thương...

ơ!" Thấy bọn họ ngạc nhiên, gã mới nhớ rằng chuyện ngầm vượt Trần Thương xảy ra vào thời Hán Sở tranh hùng sau này, bọn họ tất nhiên chẳng biết được.

Hạng Thiếu Long vội vàng đổi lối nói, „Ô Trác có thể đồng thời phái ba chiếc xe ngựa, xuất phát về ba hướng khác nhau, bọn Mặc giả ấy đuổi theo ba chiếc xe ngựa, cho đến khi phát hiện không có người thì thực lực đã bị phân tán, lúc ấy chúng ta mới xuất phát, khiến cho kế hoạch của chúng bị đảo lộn, lúc đó chúng ta sẽ ứng phó dễ dàng hơn." Cả ba người nghe xong đều khen hay.

Kinh Tuấn nói, „Chúng ta có thể lợi dụng các dây móc, vượt qua nhà dân, đi theo người chúng ta, nhất định chúng sẽ lúng túng, không biết làm thế nào mới phải nhỉ?" Ba người càng nói càng hăng, giống như sắp đánh trận tới nơi.

Cuối cùng Hạng Thiếu Long nói, „Nếu ta là Nghiêm Bình, sẽ sai người nấp dưới chân đồi ở Quách phủ, lúc đó chúng ta có thể dễ dàng nấp trong rừng rậm đối phó với chúng." Ðằng Dực chợt nảy ra một ý, nói, „Hay là để ta và Kinh Tuấn đến trước nơi đó, đặt sẵn bẫy thì càng chắc chắn hơn." Kinh Tuấn reo lên, „Chuyện này đừng trễ, nhân lúc vẫn còn hai canh giờ nữa buổi tiệc mới bắt đầu, chúng ta hãy mau đi bố trí." Ô Trác đứng dậy nói, „Ngươi cần thứ gì, ta cũng sẽ cung cấp đầy đủ." Ba người kia bỏ đi, Hạng Thiếu Long về phòng đem ra thiết bị và phi châm, đai nịt gọn ghẽ xong lại đến nhập bọn cùng Ô Trác.

Trên đường đi thì gặp Ðào Phương đang hớn hở chạy tới.

Ðào Phương kéo gã lại nói, „Chúng ta thật may mắn, đã điều tra được một kẻ có thân phận bí mật vừa mới gặp Triệu Mục hôm nay, nghe giọng thì đã biết y là người Sở." Hạng Thiếu Long vui mừng nói, „Có bắt được y không?" Ðào Phương nói, „Y vẫn còn ở trong thành, bắt y thì có lẽ sẽ đánh cỏ động rắn, theo thám tử điều tra, y chỉ đặt phòng cho đến sáng mai.

Chỉ cần bước ra khỏi thành, chúng ta có thể bắt sống được y, rồi giam ở mục trường của chúng ta, ta không tin miệng y cứng hơn hình cụ của chúng ta." Hạng Thiếu Long khoác vai Ðào Phương, cười ha ha nói, „Nếu chúng ta có thể nắm được chứng cứ của tên gian tặc ấy, chúng ta sẽ cho y biết lợi hại." Lúc này hai người đã đến cửa sau, Ô Trác đã chuẩn bị ba chiếc xe ngựa, đợi chỉ thị của gã.

Ðào Phương ngạc nhiên hỏi, „Chỉ có một mình tôn cô gia mà sao cần đến ba chiếc xe thế?" Hạng Thiếu Long cười nói, „Ba chiếc xe này chẳng phải để Thiếu Long ngồi đâu, mà để tặng cho tên đoản mạng Nghiêm Bình ấy!" Nói xong cười lớn rồi nhảy lên xe.

vào ngày: 11 tháng 2 năm 2006.

Lộc Đỉnh Ký.

Số lần đọc: 12486742.

Anh Hùng Xạ Điêu.

Bạch mã khiếu tây phong.

Bích Huyết Kiếm.

Cô Gái Đồ Long.

Hiệp Khách Hành.

Liên Thành Quyết.

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn.

Lộc Đỉnh ký (bản mới).

Lục Mạch Thần Kiếm.

Nghe Tiếng Khóc Cường Ðịch Mắc Mưu.

Người kia ra chiều vui thú nổi lên tràng cười...ha hả : -Hai câu này nghe hay lắm ! Lão gia bôn tẩu giang hồ hai chục năm trời , đã nghe câu "Phúc cùng hưởng , họa cùng chia" có đến trăm ngàn lần mà ít khi gặp được người mà lời nói đi đôi với việc làm.

Chúng ta đi thôi.

Thằng nhỏ vẫn ghé vai bên phải vào đỏ nách bên trái người kia.

Gã mở cửa phòng tiến ra ngoài sãnh đường.

Mọi người vừa trông thấy người kia đã kinh hãi thất sắc bỏ chạy toán loạn.

Mẫu thân thằng nhỏ la gọi : -A Bảo ! A Bảo ! Ngươi đi đâu đấy ? Thằng nhỏ đáp : -Hài nhi đưa bằng hữu này ra cửa , rồi trở vào ngay.

Người kia cười ha hả nhắc lại : -Vị bằng hữu này ! Ha ha ! Ta thành bạn hữu với ngươi rồi.

Thằng nhỏ cũng cười hỉ hả rảo bước ra cửa.

Hai người đi khỏi viện Lệ Xuân , thấy trong ngỏ vắng chẳng có ai thì chắc là bọn điếm kiêu tự biết đụng đầu phải tay kình địch , chạy đi kêu cứu binh rồi.

Người kia ra khỏi ngỏ hẻm , đi trên đường nhỏ.

Y ngửng đầu trông tinh tú trên trời để nhận phương hướng rồi nói : -Chúng ta đi về phía Tây ! Vừa đi được mấy trượng, phía trước có một cổ xe đi tới.

Người kia liền lớn tiếng gọi : -Xe ! Người dong xe ngừng lại.

Hắn nhìn thấy hai người mình dính đầy máu mà không khỏi lộ vẽ kinh dị , tỏ ý tần ngần.

Người kia liền móc trong bọc ra một đỉnh bạc nặng chừng 4,5 lạng bảo người phu xe : -Ta đưa tiền cho ngươi trước đây.

Gã dong xe ngó thấy đỉnh bạc khá lớn liền bụng bảo dạ : -Bất luận họ làm trò gì , ta cứ lấy tiền trước rồi sẽ liệu.

Gã liền dừng xe bỏ cầu thang xuống.

Người kia liền từ từ di chuyển lên xe.

Y lại móc trong bọc ra một thoi bạc lớn đưa cho thằng nhỏ nói : -Tiểu bằng hữu ! Ta đi đây.

Ta tặng cho ngươi đỉnh bạc này.

Thằng nhỏ đã nghe nhiều chuyện nghĩa hiệp biết là những bậc anh hùng hão hán khi đã kết bạn thì không kể gì tiền bạc.

Gã liền lớn tiếng đáp : -Chúng ta giao du với nhau bằng nghĩa khí chớ không phải vì tiền bạc.

Thế mà lão bằng hữu lại tặng bạc cho tiểu đệ , chẳng lẻ là muốn coi thường tiểu đệ ư ? Thương thế bằng hữu chưa bình phục , tiểu đệ muốn tiễn chân bằng hữu nốt đoạn đường.

Người kia ngửa mặt lên trời cười rộ nói : -Hay lắm ! Hay lắm ! Khá khen ngươi là người có ý tứ.

Ðoạn y cất đỉnh bạc vào bọc.

Thằng nhỏ nhãy lên xe ngồi bên cạnh người kia.

Tên phu xe cất tiếng hỏi : -Khách quan ! Khách quan định đi đâu ? Người kia đáp : -Ta đi núi Ðắc Thắng ở phía Tây thành.

Tên phu xe sửng sốt hỏi : -Lên núi Ðắc Thắng ư ? Giữa lúc đêm khuya sao còn ra phía Tây thành ? Người kia buông thỏng hai tiếng : -Ðúng thế ! Hắn cầm đơn đao đập khẻ vào thành xe.

Tên phu xe bở vía vội nói : -Dạ dạ ! Ðoạn gã buông rèm xe giục lừa kéo ra ngoài thành.

Núi Ðắc Thắng ở làng Ðại Nghi cách thành Dương Châu chừng 30 dậm về phía Tây Bắc.

Về đời Thiệu Hưng nhà Nam Tống.

Hàn Thế Trung đã phá tan quân Kim ở trên núi này , do đó mà đặt tên là núi Ðắc Thắng.

Tên phu xe giục lừa đi rất gấp.Chỉ trong một giờ đã tới chân núi , gã nói : Thưa khách quan ! Ðến núi Ðắc Thắng rồi đây ! Người kia ậm ừ , liếc mắt nhìn thấy trái núi này chỉ cao chừng 7,80 trượng.

Ðáng là một trái đồi nhỏ , không đáng kêu bằng núi.

Y liền hừ một tiếng , rồi hỏi : -Con mẹ nó ! Ðây là núi Ðắc Thắng ư ? Tên phu xe đáp : -Ðúng thế ! Thằng nhỏ nói : -Ðây quả là núi Ðắc Thắng thật rồi.

Mẫu thân tiểu đệ cùng các chị em hay thường đến siêu hương trên đền Anh Liệt phu nhân.

Tiểu đệ cũng từng tới đây du ngoạn rồi.

Người kia nói : -Tiểu huynh đệ đã nói vậy thì chắc không còn sai nữa.

Vậy chúng ta xuống đi ! Thằng nhỏ nhãy xuống xe đảo mắt nhìn quanh bốn mặt chỉ thấy tối mò , gã nghĩ bụng : -Phải rồi ! Chổ nầy rất hoang lương hẻo lánh.

Ẩn nấp nơi đây chắc bọn điếm kiêu không tìm tới được.

Tên phu xe chỉ sợ con người mình đầy những máu , bắt gã chở đi nơi khác , liền lập tức bắt đầu lừa quay lại , hắn vung roi lên toan cho xe chạy , bỗng người kia nói : -Khoan đã ! Ngươi đưa chú nhỏ này về thành.

Tên phu xe vâng lời , nhưng thằng nhỏ nói ngay : -Tiểu đệ ở lại đây với lão bằng hữu cho có bạn.

Sáng sớm mai tiểu đệ còn đi mua bánh cho lão bằng hữu.

Người kia nói : -Ngươi muốn bầu bạn với ta thật ư ? Thằng nhỏ đáp : -Không có người phục thị lão bằng hữu thì sao cho tiện ? Người kia cười ha hả bảo tên phu xe : -Vậy ngươi đánh xe về đi.

Tên phu xe chỉ dạ một tiếng rồi cho xe chạy ngay.

Người kia đi tới phiến đá ngồi xuống.

Y thấy cổ xe lừa đã chạy xa rồi.

Bốn bề yên lặng như tờ , không một tiếng động.

Ðột nhiên người kia lên tiếng quát : -Hai tên tiểu tặc nào đứng sau cây liễu hãy chường mặt ra cho lão gia coi ? Thằng nhỏ nghe người kia quát hỏi không khỏi giật mình kinh hải, tự hỏi : - Chẳng lẻ ở đây còn có người khác nữa ư ? Sao ta không nhìn thấy ? Gã chú ý nhìn thì quả nhiên thấy phía sau cây liễu có hai người chậm chạp tiến ra.

Ðêm đã khuya , dưới ánh sao lờ mờ , gã không nhìn rõ thấy mặt mà chỉ thấy chúng quấn vải trắng trên đầu , gã biết ngay những tên này ở cùng bọn điếm kiêu.

Trong tay mỗi tên cầm một thanh cương đao.

Ðạo quang lấp loáng trong bóng tối.

Hai tên tiến ra mấy bước rồi dừng lại không nhúc nhích.

Xem chừng chúng vẫn rụt rè e ngại , sợ oai người kia nên không dám tới gần.

Người kia lại lớn tiếng thóa mạ : -Những quân đê hèn khốn kiếp kia ! Bọn mi đã theo dõi lão gia từ Lệ Xuân viện đến đây.

sao bây giờ lại không dám xông ra quyết một trận tử chiến cho đáng mặt anh hùng hảo hán , còn đứng đó làm chi ? Bỗng thấy hai đại hán thì thầm bàn nhau mấy câu rồi trở gót chạy nhanh như biến.

Người kia vọt mình đi toan rượt theo.

Ðột nhiên y rú lên một tiếng ! -Úi chao ! Rồi ngồi phệt xuống.

Nguyên y sau khi bị trọng thương , nội lực tiêu tan , không còn sức để hành động nữa.

Thằng nhỏ thấy vậy rất nổi lo âu , tự hỏi : -Cỗ xe lừa đã trở về thành mà lão bằng hữu lại bị trọng thương.

Nếu bọn cường đạo kéo đông người tới tập kích thì nguy hiểm vô cùng.

Trong lòng xoay chuyển ý nghĩ , bỗng gã khóc oà lên.

Gã vừa khóc vừa la rùm : -Lão bằng hửu ! Lão bằng hữu đau đớn lắm ư ? Nếu lão bằng hữu chết đi , mà bọn chúng tới đây , thì tiểu đệ biết làm thế nào ? Hai tên điếm kiêu đang chạy trối chết , chợt nghe thằng nhỏ khóc thét liền dừng chân quay đầu nhìn lại.

Sau chúng nghe thằng nhỏ la hoảng mấy câu , thì trong bụng vừa kinh ngạc vừa mừng thầm.

Một tên hỏi : -Tên gian tặc đã chết rồi chăng ? Tên kia đáp : -Hắn đã bị thương cực kỳ trầm trọng , thì còn sống làm sao được lâu ? Huống chi hắn lại vận tàn lực để rượt theo mà bị té nhào.

Chắc hắn chết rồi nên thằng quỷ con này mới gào thét la gọi như vậy.

Tên này lại nói : -Dù hắn chưa chết đứt , chúng ta cũng chẳng còn gì đáng sợ nữa.

Bây giờ cứ chặc đầu hắn đi , đồng thời hạ sát cả tên tiểu quỷ này , rồi trở về báo cáo tất được trọng thưởng.

Tên thứ hai nói : -Nhất định là thế ! Chúng ta được dịp đại phát tài.

Ðoạn hai tên nắm chặc đốc đao từ từ tiến lại.

Thằng nhỏ vẫn dậm chân đấm ngực kêu khóc om xòm rất thãm thiết.

Gã vừa khóc vừa gọi : -Lão huynh ! Vì lẻ gì lão huynh lại chết một cách đột ngột , nếu bọn điếm kiêu tới đây thì làm thế nào ? Hai tên điếm kiêu nghe vậy mừng quýnh , không đề phòng chi nữa , nhãy vọt tới nơi.

Một tên lớn tiếng quát : -Quân ác tặc này ! Ngươi chết thật đáng kiếp , chẳng còn oán ai được nữa.

Một tên túm lấy thằng nhỏ.

Còn một tên vung đao toan chém vào cổ người kia , thì đột nhiên đao quang lóe mắt ! Tiếp theo một cái đầu bay vọt đi.

Loạt roạt một tiếng ! Thế là tên vung đao chưa kịp chém đã mất đầu.

Còn tên túm lưng thằng nhỏ bị rạch một đường dài từ ngực xuống dưới bụng.

Người kia nổi lên tràng cười hô hố , rồi lồm cồm bò dậy.

Thằng nhỏ vừa khóc vừa nói : -Trời ơi ! Sao cả hai vị điếm kiêu lại rủ nhau xuống chầu diêm vương ? Bây giờ biết lấy ai chạy về báo tin ? Gã nói tới đây không nhịn được nữa lăn ra mà cười.

Người kia cũng cười khành khạch ra chiều đắc ý, biết gã mưu mô , cất tiếng khen : -Thằng nhỏ này đã thông minh được việc , lại đóng kịch rất tài.

Nếu ngươi không khóc lóc như vậy thì hai tên khốn kiếp kia khi nào dám tới gần ? Thằng nhỏ nở một nụ cười thõa mãn đáp : -Muốn khóc giả vờ đâu phải chuyện dễ dàng.

Mỗi khi gia mẫu đánh tiểu đệ , roi chưa đập vào người , tiểu đệ đã la làng.

Thế là má tiểu đệ không nở đánh mạnh nữa.

Người kia hỏi : -Tại sao má má lại đánh ngươi ? Thằng nhỏ đáp : -Cái đó không nhất định.

Có khi vì tiểu đệ lấy cắp tiền , cũng có lúc vì khuấy nhiễu những người trong viện.

Người kia bụng bảo dạ : -Trong kỹ viện toàn là hạng lừa lọc , lưu manh để kiếm tiền.

Thằng nhỏ này còn nhỏ tuổi mà đã tinh quái phi thường.

Mấy tên điếm kiêu lão luyện kia còn bị gã gạt đến phải uổng mạng , thì những người khác , tránh sao cho khỏi cạm bẩy của gã.

Bất giác y buông tiếng thở dài nói : -Nếu ta không giết được hai tên theo dõi ta thì thật là nguy hiểm , nhưng sao lúc ngươi khóc giả vờ lại không kêu ta bằng lão gia , đại thúc , mà xưng là lão huynh ? Thằng nhỏ đáp : -Ðã là chổ bạn hữu , dĩ nhiên tiểu đệ phải kêu bằng lão huynh , chớ hô lão gia thế nào được ? Nếu lão huynh muốn người ta kêu bằng lão gia , thì còn đâu là tình bạn hữu ? Người kia cười rộ hỏi : -Tiểu bằng hữu ! Tên ngươi là gì ? Thằng nhỏ đáp : -Tên tánh đại danh của tiểu đệ là Tiểu Bảo.

Người kia cười nói : -Tiểu Bảo mới đại danh.

Còn tôn tánh là gì ? Thằng nhỏ chau mày đáp : -Tôn tánh của tiểu đệ là Vy.

Mẫu thân thằng nhỏ ở trong kỹ viện tên là Vy Xuân Hoa.

Còn cha gã là ai thì dù hỏi đến mẫu thân gã cũng khó biết đường trả lời.

Trước nay mọi người đều kêu gã là Tiểu Bảo , không ai hỏi đến họ gã bao giờ.

Gã nghe người kia hỏi liền buột miệng trả lời theo họ của mẫu thân gã.

Thằng nhỏ này sinh trưởng ở nơi kỹ viện , toàn tai nghe mắt thấy những lời dâm đảng , đàng điếm , chẳng được học hành gì.

Sở dĩ nó biết mấy câu sảo ngữ là nhờ ở tính thông minh, cùng trí nhớ mà học lóm được.

Gã thường nghe khi người ta hỏi tên , họ thường nói đến bốn chữ "Tôn tính đại danh" thì gã cũng bắt chước , chớ gã có biết đâu khi nào mình hỏi đến người khác thì mình mới dùng đến bốn chữ đó ; còn mình tự xưng mà dùng đến tôn tính đại danh , thì không thể được.

Tiếp theo gã hỏi lại người kia : -Tôn tính đại danh của lão huynh là gì ? Người kia mĩm cười đáp : -Ngươi đã coi ta là bằng hữu thì ta chẳng cần dấu ngươi làm chi.

Ta họ Mao tên gọi Thập Bát.

Chữ Mao đây nghĩa là cây cỏ , chớ chẳng phải Mao là lông.

Mao Thập Bát chính thị là ta.

Tiểu Bảo "ủa" một tiếng rồi giật bắn người lên nói : -Tiểu đệ nghe người ta đồn , quan nha đang truy bắt lão huynh.

Người ta bão lão huynh là Giang Dương đại đạo gì đó.

Mao Thập Bát ừ một tiếng rồi hỏi : -Ðúng lắm ! Ngươi có sợ ta không ? Tiểu Bảo cười đáp : -Việc cóc gì mà sợ ! Tiểu đệ chẳng có tiền bạc châu báo chi hết , dù có chăng đi nữa , chẳng lẻ lão huynh lại cướp của tiểu đệ , mặc dù lão huynh là Giang Dương đại đạo.

Mặc khác những bậc anh hùng hảo hán trong truyện Thủy Hữ như Lâm Xung , Võ Tòng chẳng phải là cường đạo đấy ư ? Mao Thập Bát cả mừng reo lên : -Tiểu huynh đệ ! Ngươi đem ta ví với Lâm Xung , Võ Tòng là một điều rất hay !...

Thập Bát ngừng lại một chút rồi hỏi : -Việc quan nha muốn bắt ta , ngươi đã được nghe ai nói đến ? Tiểu Bảo đáp : -Khắp nơi trong thành Dương Châu đều niêm yết , bản văn đã nêu rõ việc tróc nả Giang Dương đại đạo Mao Thập Bát.

Trong bản văn có nói rõ là hễ gặp Mao Thập Bát là cứ việc giết bỏ.

Ai giết chết được Mao Thập Bát thì được thưởng năm ngàn lạng bạc.

Người nào biết được Mao Thập Bát ở đâu , chạy đi báo tin cho quan phủ , sau khi bắt được tên đại đạo này thì cũng được thưởng ba ngàn lượng.

Gã ngừng lại một chút rồi tiếp : -Hôm qua tiểu đệ ở trà quán lại được nghe những khách đến uống trà bảo nhau : "Bản lãnh của Giang Dương đại đạo nào phải tầm thường dễ gì có người dám bắt hay giết hắn được ? Họa chăng có kẻ rình biết đích xác hắn ở đâu, đi báo quan để lấy ba ngàn lạng bạc tiền thưởng cũng đã là một dịp may lắm rồi".

Mao Thập Bát quay đầu nhìn thằng nhỏ hừ một tiếng ! Trong lòng Tiểu Bảo bỗng nẩy ra một ý nghĩ : -Giả tỷ mình lảnh được ba ngàn lạng bạc tiền thưởng thì có thể trả nợ cho má má để chuộc người ra , khỏi phải chìm đắm trong Lệ Xuân viện.

Bằng má má không chịu ra thì với món tiền lớn này cũng đũ cho mẹ con mình tiêu xài , ăn uống thả cửa , cờ bạc lu bù , đến mấy năm cũng chưa hết được.

Mao Thập Bát vẫn nhìn chầm chập vào mặt Tiểu Bảo, khiến gã phát cáu hỏi : -Lão huynh đang nghĩ gì vậy ? Phải chăng lão huynh đoán ngầm trong bụng là tiểu đệ muốn đi báo quan để lãnh thưởng ? Mao Thập Bát đáp : -Ðúng thế ! Bạc trắng khiến người sinh lòng ham muốn là thường.

Tiểu Bảo tức giận văng tục : -Mẹ kiếp ! Con người đem bán rẽ bằng hữu , ham tiền bạc thì còn nói chi đến nghĩa khí giang hồ ? Mao Thập Bát cười xòa đáp : -Cái đó khó mà biết được.

Tiểu Bảo càng tức giận hơn , hỏi lại : -Lão huynh đã không tin tiểu đệ thì sao nói rõ tên họ cho tiểu đệ biết ? Trên đầu lão huynh đã quấn vãi trắng , gương mặt lại khác hẳn hình vẽ trên bản văn , lão huynh mà không tự xưng là Mao Thập Bát thì chẳng ai nhận ra được.

Mao Thập Bát nói : -Ngươi đã bảo chúng ta cùng hưởng hạnh phúc , chia sẻ hoạn nạn , mà ta không dám nói tên thật cho ngươi hay thì còn đạo bằng hữu cái con khỉ gì nữa ? Tiểu Bảo hả hê nói : -Ðúng thế ! Ðừng nói năm ba ngàn lạng bạc , mà đến ba mươi ngàn hay ba trăm ngàn , tiểu đệ cũng quyết tâm chẳng đi cáo tố.